

IF YOU WANT TO STUDY IN THE UNITED STATES



Cuốn 1: HỌC ĐẠI HỌC

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Hoa Kỳ là nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, nền giáo dục có sức hút mạnh mẽ không chỉ học sinh, sinh viên, nghiên cứu sinh Việt Nam mà với nhiều quốc gia khác.

Trong xu thế toàn cầu hóa, hợp tác quốc tế mở rộng trên nhiều lĩnh vực ngoại giao, kinh tế, giáo dục... nhiều bạn trẻ Việt Nam muốn tìm hiểu về nền giáo dục Hoa Kỳ, nắm bắt các thông tin và cơ hội học tập như du học ngắn hạn, chương trình học tiếng, học đại học, cao học và nghiên cứu chuyên ngành, học nghề và kỹ thuật...

Được sự hợp tác tích cực của Phòng Thông tin - Văn hóa, Đại sứ quán Hoa Kỳ, Nhà xuất bản Thanh Niên xuất bản tiếp 3 tập trong bộ sách hữu ích thiết thực: *Nếu bạn muốn du học ở Hoa Kỳ*, với những thông tin chính xác và tin cậy:

Tập 1. Học đại học

Tập 3. Du học ngắn hạn, chương trình học tiếng Anh, học từ xa và kiểm định

Tập 4. Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Việc kèm theo trang Web hay ấn phẩm trong quyển sách này chỉ nhằm mục đích cung cấp thêm thông tin, chứ không đồng nghĩa với việc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ khuyến nghị hay thông qua. Đây chỉ là danh sách các trang Web và các ấn phẩm đã được chọn ra, do đó không nên xem đây là một danh sách đầy đủ.

The translation and publication of this book in the Vietnamese language were made possible through the financial support of the Public Affairs Section, Embassy of the United States of America in Hanoi.

Sách được dịch và xuất bản bằng tiếng Việt với sự đồng ý và hỗ trợ về tài chính của Phòng Thông tin - Văn hóa Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam.

LỜI NÓI ĐẦU



Học đại học là một trong số bốn cuốn sách do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ phát hành nhằm cung cấp những lời khuyên khách quan và thực tế về việc học ở Hoa Kỳ cho các học giả và những sinh viên quốc tế có triển vọng. Các bạn có thể download cả bốn cuốn sách này từ trang Web: <http://educationusa.state.gov> và lấy các bản copy của quyển một, hai và ba ở các trung tâm tư vấn và thông tin giáo dục trên toàn thế giới (xem trang 14 để tìm được trung tâm gần nơi bạn ở nhất).

Bộ sách 4 quyển này bao gồm:

1. Học đại học:

Cách thức chọn lựa và nộp đơn vào các chương trình lấy bằng cử nhân và bằng đại cương, các thông tin về các cơ hội học nghề và học kỹ thuật ở Hoa Kỳ.

2. Học cao học và nghiên cứu chuyên ngành:

Cách thức nghiên cứu và nộp đơn vào các chương trình thạc sĩ, tiến sĩ và sau tiến sĩ ở Hoa

Kỳ, các thông tin về quy trình cấp chứng chỉ và bằng cấp cho những người chuyên nghiệp muốn học lên cao hay muốn hành nghề ở Hoa Kỳ.

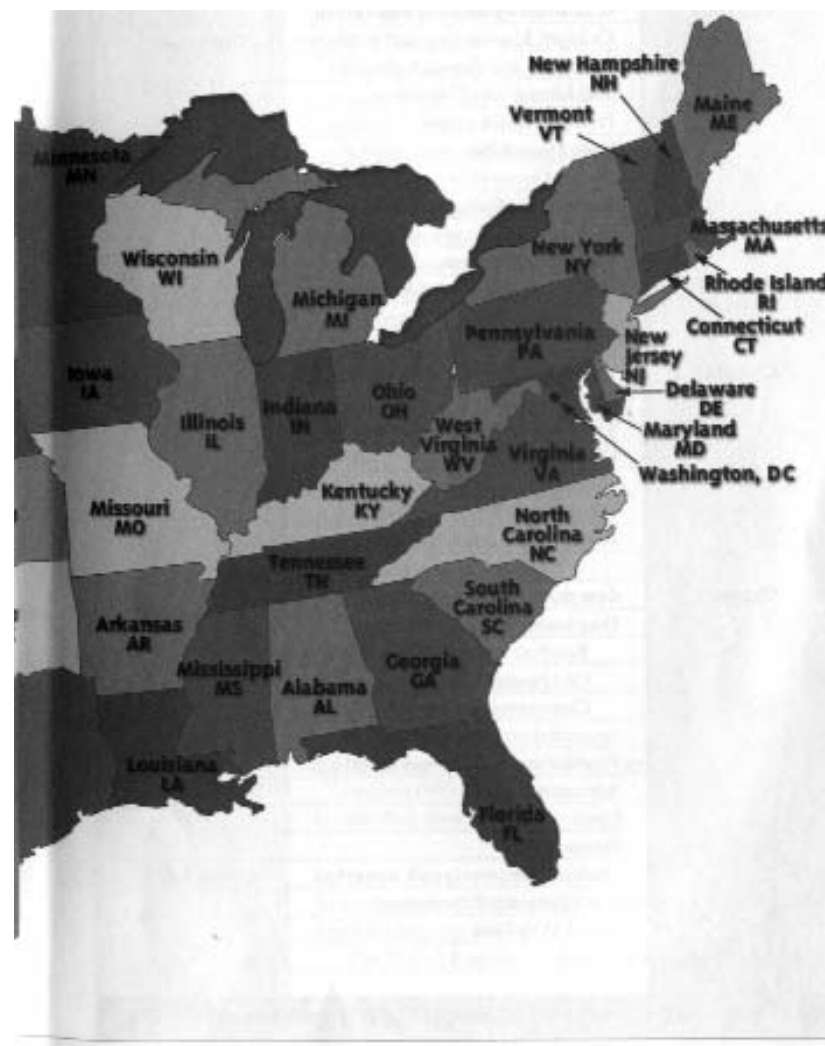
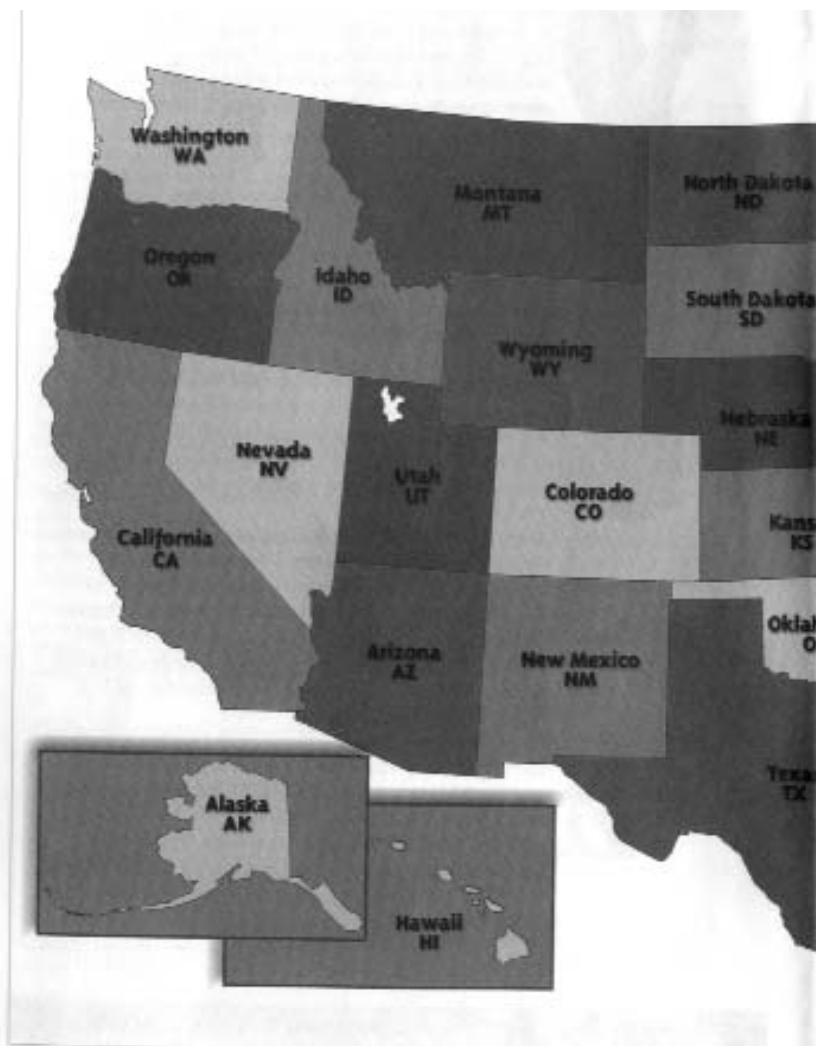
3. Du học ngắn hạn, chương trình học tiếng Anh, học từ xa và kiểm định:

Thông tin về các cơ hội học ở Hoa Kỳ trong vòng một năm và khái quát về việc học để lấy bằng cấp hay chứng chỉ từ bên ngoài nước Hoa Kỳ thông qua các chương trình giáo dục từ xa. Cuốn sách này còn có các thông tin chi tiết về kiểm định chất lượng các trường đại học ở Hoa Kỳ.

4. Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ:

Giúp bạn lên kế hoạch từng bước đến Hoa Kỳ sau khi bạn đã được nhận vào học ở một trường đại học hay cao đẳng. Cuốn sách này cung cấp cho bạn những lời khuyên quý giá từ việc nộp đơn xin thị thực, chuyển sang Hoa Kỳ cho đến những điều đang chờ bạn ở trường học.

BẢN ĐỒ NƯỚC MỸ



MỤC LỤC

	Lời nhà xuất bản	5
	Lời nói đầu	6
	Giới thiệu	11
Chương 1	Giáo dục đại học ở Hoa Kỳ	15
Chương 2	Bằng cử nhân của Hoa Kỳ	21
Chương 3	Các trường đại học cộng đồng	26
Chương 4	Chọn trường tốt nhất cho bạn	34
Chương 5	Các yêu cầu khi nhập học	51
Chương 6	Nguồn tài chính cho việc học của bạn	59
Chương 7	Học bóng thể thao	70
Chương 8	Chuẩn bị để xin học thành công	75
Chương 9	Quá trình xin học	89
Chương 10	Chuyển tiếp sang một trường đại học ở Hoa Kỳ	93
Chương 11	Xin thị thực sinh viên	102
Chương 12	Cuộc sống tại các trường đại học ở Hoa Kỳ	108
Phụ lục	Giải thích thuật ngữ	114
	Tài liệu tham khảo	119
	Lời cảm ơn	122

GIỚI THIỆU

Ở Hoa Kỳ, hiện có hơn 3.600 trường đại học và cao đẳng có các chương trình học đại học. Con số khổng lồ này cho thấy các chương trình học luôn có sẵn đáp ứng nhu cầu của mọi người. Nhưng làm thế nào để bạn có thể tìm thấy chương trình học tốt nhất dành cho mình? Cuốn sách này không chỉ đem đến cho bạn những kiến thức cần thiết để đưa ra sự chọn lựa đúng đắn mà còn mang lại cho bạn sự tự tin để chuẩn bị tốt cho việc đăng ký học.

TẠI SAO LẠI HỌC Ở HOA KỲ?

Dưới đây mới chỉ là một vài lý do tại sao hơn 500.000⁽¹⁾ sinh viên quốc tế từ khắp nơi trên thế giới muốn tiến xa hơn trên con đường học vấn ở Hoa Kỳ:

Chất lượng: Các trường cao đẳng ở Hoa Kỳ nổi tiếng trên thế giới về chất lượng trang thiết bị, nguồn lực và đội ngũ cán bộ giảng dạy. Các hệ thống kiểm định đảm bảo rằng các trường đều thường xuyên duy trì những tiêu chuẩn này. Chương 1 và 2 sẽ giải thích về hệ thống giáo dục đại học ở Hoa Kỳ. Chương 4 sẽ tập trung vào loại hình kiểm định mà bạn nên tìm kiếm khi nộp đơn vào các trường đại học ở Hoa Kỳ.

Sự chọn lựa: Hệ thống giáo dục ở Hoa Kỳ tốt nhất trên thế giới vì nó đưa ra cho bạn sự chọn lựa về trường học, về môi trường xã hội và học vấn, về những yêu cầu đầu vào, về chương trình học và

về những môn học mà bạn muốn chuyên sâu. Chương 4 và 5 sẽ giải thích những yêu cầu đầu vào và hướng dẫn bạn trong quá trình chọn lựa trường phù hợp với bạn.

Giá trị: Như một sự đầu tư cho tương lai, các chứng chỉ ở Hoa Kỳ sẽ đem lại cho bạn những giá trị tuyệt vời, xứng đáng với số tiền bạn đã bỏ ra. Sự đa dạng về mức học phí và mức sống cộng với một số giúp đỡ về mặt tài chính từ phía trường học đã giúp cho hàng nghìn sinh viên trước bạn đủ khả năng học được ở Hoa Kỳ. Chương 6 và 7 sẽ cung cấp các thông tin và lời khuyên về những khoản chi phí và vấn đề tài chính cho việc học ở Hoa Kỳ của bạn.

Tính linh hoạt: Một trong những đặc tính nổi bật của các trường đại học và cao đẳng ở Hoa Kỳ là tính linh hoạt trong sự chọn lựa các khóa học ở một trường cao đẳng hay đại học. Nhưng quan trọng hơn là sinh viên có thể chuyển từ trường này sang trường khác. Sau khi hoàn thành 2 năm đầu để lấy bằng ở một trường, thông thường là trường đại học cộng đồng, sinh viên có thể chuyển đến học ở một trường khác. Điều này rất phổ biến ở Hoa Kỳ. Chương 3 và 10 sẽ giới thiệu về các trường đại học cộng đồng và giải thích cách thức chuyển trường.

Cũng trong cuốn sách này, bạn sẽ tìm thấy sự trợ giúp để chuẩn bị tốt cho việc đăng ký vào học ở các trường cao đẳng (Chương 8 và 9) và những thủ tục xin thị thực (Chương 11). Một khi đã được chấp nhận vào học, bạn sẽ muốn có những thông tin trợ giúp về những điều đang chờ khi bạn đặt chân đến nước Hoa Kỳ (Chương 12). Cuối cuốn sách có một bảng từ vựng, trong đó giải thích một số từ và cụm từ mà bạn sẽ phải gặp thường xuyên khi làm đơn đăng ký xin vào học ở Hoa Kỳ.

TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ THÔNG TIN GIÁO DỤC HOA KỲ

“Tôi không biết phải nói như thế nào để có thể đánh giá hết sự giúp đỡ và ủng hộ từ phía trung tâm tư vấn dành cho

tôi. Trung tâm này là nguồn thông tin đầu tiên giúp tôi tìm hiểu về hệ thống giáo dục ở Hoa Kỳ. Sách, tạp chí và Internet ở trung tâm vô cùng hữu ích và nhân viên ở đây đã tận tình giúp đỡ tôi thực hiện được mục đích của mình”.

Sinh viên Khoa Kinh doanh, đến từ Nga

Để có thể chọn ra được trường tốt nhất dành cho bạn và để chuẩn bị tốt việc đăng ký nhập học, bạn cần phải có quyết tâm và lên kế hoạch cẩn thận. Nhưng hầu như bất kỳ nước nào cũng có các chuyên gia tư vấn, những người hiểu được những nguyện vọng của bạn và có thể giúp đỡ bạn. Bạn có thể lấy được các thông tin và lời khuyên về việc học ở Hoa Kỳ từ mạng lưới gồm hơn 450 trung tâm tư vấn và thông tin giáo dục Hoa Kỳ trên toàn thế giới. Các trung tâm này luôn sẵn sàng cung cấp cho các bạn các thư mục, chỉ dẫn, các tạp chí về trường học, thông tin về các bài kiểm tra đầu vào và luôn có các nhà tư vấn giáo dục có kinh nghiệm giúp đỡ bạn và gia đình trong quá trình chọn lựa, đăng ký vào học các trường ở Hoa Kỳ. Một số trung tâm còn đứng ra tổ chức các cuộc hội thảo du học. Các trung tâm tư vấn và thông tin luôn cung cấp miễn phí cho bạn các thông tin giới thiệu dưới dạng hình ảnh hay dưới dạng bài trình bày theo nhóm, Internet và thư viện độc lập. Ở một số trung tâm, bạn có thể phải trả tiền cho những dịch vụ khác.

“Các nhà tư vấn giáo dục ở trung tâm đã giúp tôi làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến việc học ở Hoa Kỳ và luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ. Tôi cũng đã có được nhiều thông tin về các trường cao đẳng và đại học cho sự lựa chọn của mình thông qua các nguồn tin tuyệt vời sẵn có”.

Sinh viên Khoa Tâm lý, đến từ Malaysia

Tất cả các trung tâm tư vấn và thông tin giáo dục này đều được hỗ trợ từ phía Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ nhằm mục đích cung cấp

những thông tin khách quan về các cơ hội học tập ở Hoa Kỳ. Tuy nhiên, tùy theo từng nước, tên của các trung tâm này cũng như các tổ chức điều hành các trung tâm này hoàn toàn không giống nhau. Để tìm được trung tâm gần nơi bạn đang ở nhất, hãy liên hệ với Đại sứ quán hay Lãnh sự quán Hoa Kỳ gần nơi bạn ở hoặc tham khảo danh sách ở trang Web của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ: <http://educationusa.state.gov>.

Chúc bạn may mắn khi nộp đơn xin học!

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Bản trực tuyến của bộ sách *Nếu bạn muốn học ở Hoa Kỳ*: <http://educationusa.state.gov>

Thư mục về các Trung tâm tư vấn và Thông tin giáo dục Hoa Kỳ trên toàn thế giới: <http://educationusa.state.gov>

Chú thích:

⁽¹⁾ *Open Doors 2000: Open Doors on the Web*, <http://opendoorsweb.org/>. Viện Giáo dục Quốc tế, New York, N.Y.

CHƯƠNG 1

GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở HOA KỲ



Đĩ nhiên, hệ thống giáo dục ở Hoa Kỳ gần như hoàn toàn khác với hệ thống giáo dục ở nước bạn. Chương này sẽ giới thiệu cho bạn những chứng chỉ ở Hoa Kỳ, các loại trường và những quy định cũng như những vấn đề mà bạn sẽ gặp phải nếu bạn muốn học ở một trường đại học hay cao đẳng ở Hoa Kỳ.

PHÂN BIỆT CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC VÀ VIỆN

Các trường cấp chứng chỉ ở Hoa Kỳ đều có thể được gọi bằng một trong 3 tên trên nên cao đẳng và viện không hề có nghĩa thấp kém gì so với đại học. Thông thường, các trường cao đẳng có quy mô nhỏ hơn và chỉ cấp chứng chỉ đại học, trong khi đó các trường đại học cấp cả các chứng chỉ cao học. Các từ “trường học”, “cao đẳng” và “đại học” sẽ được dùng linh hoạt trong suốt cuốn sách này. Một viện thường chuyên về các chương trình cấp chứng chỉ theo từng nhóm lĩnh vực. Vì vậy bạn cũng sẽ gặp những chương trình cấp chứng chỉ của các viện như Viện Kỹ thuật, Viện Thời trang, Viện Mỹ thuật và Thiết kế, v.v...

Trong mỗi trường cao đẳng hay đại học, bạn sẽ thấy có nhiều khoa như Khoa Mỹ thuật và Khoa học hay Khoa Kinh doanh. Mỗi khoa sẽ phụ trách về các chương trình cấp chứng chỉ do trường cao đẳng hay đại học đưa ra trong lĩnh vực học đó.

BẰNG CỬ NHÂN VÀ BẰNG CAO ĐẲNG

Thông thường, bạn phải mất 4 năm để lấy được bằng cử nhân nhưng có một số sinh viên có thể hoàn thành bằng cử nhân sớm hơn hoặc muộn hơn thời gian đó. Đối với bằng cao đẳng, bạn cần 2 năm để hoàn thành. Các chương trình học để lấy bằng cao đẳng có thể là các chương trình “cuối cùng”, tức là nó sẽ giúp bạn có được một chuyên môn cụ thể khi tốt nghiệp, hoặc chỉ là chương trình “chuyển giao”, tương đương với 2 năm đầu của một chương trình học lấy bằng cử nhân và thường là dựa trên những môn khoa học xã hội và tự nhiên. Với sự chọn lựa thứ hai, bạn có thể chuyển tiếp lên năm thứ 3 trong một chương trình cử nhân 4 năm. Các chương trình cấp bằng cao đẳng được dạy tại các trường đại học 2 năm hay còn gọi là đại học cộng đồng hay sơ cấp (tham khảo dưới đây). Các trường cao đẳng và đại học 4 năm có các chương trình cử nhân và rất ít trường có các chương trình cấp bằng cao đẳng.

TRIẾT LÝ VỀ CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ TỰ NHIÊN

“Khoa học xã hội và tự nhiên” là dạng viết ngắn của thuật ngữ “khoa học xã hội và khoa học tự nhiên” và triết lý về khoa học xã hội và tự nhiên là một đặc trưng của hệ thống giáo dục đại học của Hoa Kỳ. Chương trình giáo dục đại học của Hoa Kỳ được dựa trên khái niệm này – một khái niệm tin tưởng vào việc cung cấp một nền giáo dục bao quát có thể phát triển các kỹ năng nói, viết và lập luận cho sinh viên. Sinh viên của một trường cao đẳng về khoa học xã hội và tự nhiên hoặc một trường đại học có chương trình đào tạo thiên về khoa học xã hội và tự nhiên, bắt đầu chương trình học lấy bằng của mình bằng các khóa học về hàng loạt các môn học xã hội, nhân văn,

ngôn ngữ và các môn khoa học xã hội và tự nhiên. Sau đó, họ chọn một môn để học chuyên sâu (được gọi là chuyên ngành) và dành khoảng 25 - 50% tổng số thời gian học của họ cho lĩnh vực chuyên sâu này. Ngay cả những người không theo chương trình học khoa học xã hội và tự nhiên mà dự định học chuyên sâu một chuyên ngành như chế tạo, cũng được yêu cầu dành khoảng 25% tổng số thời gian học cho khoa học nhân văn, khoa học xã hội để bổ sung cho chương trình học của họ. Tương tự như vậy, một sinh viên muốn hoàn thành chương trình chuyên sâu về lịch sử được yêu cầu phải học một số khóa học về toán và có thể là các môn khoa học tự nhiên khác.

GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Giáo dục nghề nghiệp (có nghĩa là định hướng ngành nghề) được đưa vào hệ thống giáo dục đại học của Hoa Kỳ. Các trường đại học lớn thường bao gồm các trường cao đẳng khoa học xã hội, tự nhiên và một số trường đào tạo chuyên ngành như kinh doanh, nông nghiệp, y, luật và báo chí. Các viện công nghệ thường tập trung vào các môn khoa học đối với mọi chương trình học lấy bằng mà họ tổ chức. Các bạn có thể tìm thêm thông tin về đào tạo nghề nghiệp trong Quyển 2 của bộ sách này - *Học cao học và nghiên cứu chuyên ngành*.

CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC LẬP

Các trường đại học quốc lập do chính phủ các bang của Hoa Kỳ (ví dụ như bang Michigan, California hay Texas) thành lập và trợ cấp kinh phí để cung cấp dịch vụ giáo dục chi phí thấp cho người dân của bang. Chúng còn có thể được gọi là trường đại học công để phân biệt với các cơ sở giáo dục tư nhân. Một vài trường đưa từ “Đại học quốc lập” vào tên gọi chính thức của mình hoặc dùng những yếu tố chỉ khu vực như “Đông” hay “Bắc”. Các trường đại học quốc lập thường rất lớn, với con số sinh viên khoảng 20.000 hoặc cao hơn, và thường chấp nhận sinh viên với đặc điểm đa dạng hơn nhiều so với trường tư. Tiền học phí của trường quốc lập

thường thấp hơn của các trường tư. Ngoài ra, công dân của bang (những người sống và đóng thuế cho bang đó) trả học phí thấp hơn nhiều so với công dân ngoài bang. Sinh viên quốc tế cũng như sinh viên từ các bang khác được coi là công dân ngoài bang và vì vậy, không được hưởng mức giảm học phí tại các trường đại học quốc lập. Ngoài ra, sinh viên quốc tế còn có thể phải đáp ứng những yêu cầu tuyển sinh cao hơn công dân của bang.

CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ

Tài chính cho các cơ sở giáo dục tư nhân được kết hợp từ nhiều nguồn đóng góp như vốn góp ban đầu, học phí, các khoản trợ cấp nghiên cứu và quà tặng của các cựu sinh viên. Học phí ở các trường đại học tư thường cao hơn các trường quốc lập, nhưng không có sự khác biệt giữa công dân trong bang và công dân ngoài bang. Các trường cao đẳng có đặc thù tôn giáo và các trường dành riêng cho nam hay nữ giới thường là trường tư. Nói chung, các trường đại học tư thường có số sinh viên ít hơn 20.000 và các trường cao đẳng có thể có số sinh viên là 2.000 hoặc ít hơn.

CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỘNG ĐỒNG

Các trường đại học cộng đồng tổ chức các chương trình đào tạo cấp bằng 2 năm, thường được gọi là bằng cao đẳng về khoa học xã hội hay cao đẳng về khoa học tự nhiên, và những chương trình đào tạo tuyệt vời về kỹ thuật và ngành nghề. Như tên gọi cho thấy, các trường đại học cộng đồng là các cơ sở giáo dục dựa vào cộng đồng có mối quan hệ mật thiết với các trường phổ thông, các nhóm cộng đồng và các cơ sở tuyển nhân công. Nhiều sinh viên Hoa Kỳ sống ngay gần trường với gia đình của họ. Các trường đại học cộng đồng có thể là trường công hoặc tư và đôi khi được gọi là cao đẳng sơ cấp hoặc cao đẳng 2 năm. Ngày càng có nhiều sinh viên quốc tế chọn theo học ở các trường đại học cộng đồng và điều này được đề cập chi tiết hơn ở phần sau của quyển sách này. Tiền học phí của các cơ sở đào tạo 2 năm thường thấp hơn các cơ sở đào tạo 4 năm, và

nhiều cơ sở có các thoả thuận cho phép sinh viên học chuyển tiếp từ chương trình 2 năm lên tiếp năm thứ 3 của chương trình đào tạo cử nhân của một trường đại học quốc lập trong bang.

CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT VÀ NGÀNH NGHỀ

Các cơ sở này chuyên về đào tạo sinh viên để gia nhập hoặc được thăng tiến trong lực lượng lao động. Các cơ sở này tổ chức các chương trình đào tạo chứng chỉ và các chương trình ngắn hạn khác để đào tạo sinh viên về lý thuyết liên quan đến một ngành nghề hay công nghệ cụ thể, cũng như về kỹ năng làm việc với công nghệ. Các chương trình thường kéo dài 2 năm hoặc ngắn hạn. Trên khắp nước Hoa Kỳ có khoảng vài nghìn trường cao đẳng kỹ thuật và ngành nghề như vậy và chúng có thể là trường công hoặc trường tư. Các bạn có thể tra thêm thông tin về các khả năng theo học ngắn hạn ở Hoa Kỳ trong Quyển 3 của bộ sách này - *Du học ngắn hạn, chương trình học tiếng Anh, học từ xa và kiểm định*.

GIÁO DỤC TỪ XA

Giáo dục từ xa là một hình thức giáo dục ngày càng trở nên phổ biến, bao gồm tất cả từ một khóa học ngành nghề đến một khóa học lấy bằng cao học ở Hoa Kỳ. Có rất nhiều cơ sở tổ chức các chương trình đào tạo cấp bằng đại học sử dụng các phương pháp dạy học từ xa. Theo mô hình giáo dục từ xa, sinh viên không còn tham dự các giờ lên lớp trong một phòng học trong khuôn viên của trường nữa. Thay vào đó, các lớp học được truyền đi “từ xa” thông qua việc sử dụng các công nghệ như Internet, truyền hình vệ tinh, hội thảo truyền hình và các phương tiện truyền tin điện tử khác. Đối với sinh viên nước ngoài, điều này có nghĩa là họ có thể theo học để lấy bằng của Hoa Kỳ mà không phải rời khỏi đất nước của mình, tuy nhiên thỉnh thoảng họ vẫn phải sang Hoa Kỳ một thời gian ngắn để liên hệ và học trực tiếp tại trường. Học lấy bằng theo hình thức giáo dục từ xa đòi hỏi sinh viên phải có những khả năng đặc biệt như tính kỷ luật cao và khả năng làm việc độc lập. Nếu bạn đang tính đến việc theo

học chương trình giáo dục từ xa, bạn nên nghiên cứu kỹ chất lượng của chương trình, uy tín của cơ sở giáo dục ở Hoa Kỳ và mức độ công nhận của nước bạn đối với cơ sở đó để đảm bảo rằng sự lựa chọn của bạn là phù hợp cho các mục tiêu tương lai của bạn. Bạn có thể xem thêm chi tiết về giáo dục từ xa trong Quyển 3 của bộ sách này.

HỌC KHÔNG LẤY BẰNG Ở MỘT TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỦA HOA KỲ

Bạn có muốn học ở một trường cao đẳng hay đại học ở Hoa Kỳ mà không lấy bằng hoàn chỉnh không? Có lẽ bạn muốn sống thử cuộc sống ở trong một trường đại học ở Hoa Kỳ và nâng cao hiểu biết của mình về một số lĩnh vực cụ thể. Đây chắc chắn là một sự bổ sung hữu ích cho kinh nghiệm giáo dục của bạn và các trường cao đẳng của Hoa Kỳ luôn chào đón những người sinh viên như bạn. Bạn nên viết thư cho các trường giải thích tình trạng của bạn và xin thông tin về việc đăng ký làm “sinh viên đặc biệt” hay “sinh viên không lấy bằng”. Xem Quyển 3 trong bộ sách này để biết thêm thông tin về các cơ hội học ngắn hạn ở Hoa Kỳ và xem Chương 8 trong quyển này để biết thêm chi tiết về việc xin thông tin từ các trường đại học ở Hoa Kỳ.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Giới thiệu khái quát về hệ thống giáo dục Hoa Kỳ

<http://www.ed.gov/NLE/USNEI/toc.html>

<http://www.edupass.org>

Thông tin về giáo dục từ xa

<http://educationusa.state.gov>

Thông tin về học không lấy bằng ở Hoa Kỳ

<http://educationusa.state.gov>

Để biết địa chỉ các trang Web của trường đại học cộng đồng, xem Chương 3 và Chương 4 trong quyển này.

CHƯƠNG 2

BẰNG CỬ NHÂN CỦA HOA KỲ

Một trong những đặc điểm hấp dẫn nhất trong chương trình đào tạo bằng cử nhân ở Hoa Kỳ là tính linh hoạt

cao. Bạn có thể chọn trong số rất nhiều khóa học và xây dựng cho mình một chương trình học độc nhất vô nhị. Bạn được cấp bằng sau khi hoàn thành một số lượng tín chỉ nhất định, thường được hoàn thành trong 4 năm học tập trung. Năm đầu tiên được gọi là sinh viên năm thứ nhất (freshman), năm thứ hai là sinh viên năm thứ hai (sophomore), năm thứ ba là sinh viên năm thứ ba (junior) và năm thứ tư là sinh viên năm cuối (senior). Bạn có thể đã đọc ở đâu đó rằng sinh viên ở Hoa Kỳ thường học hơn 4 năm để kết thúc chương trình cử nhân này. Điều này có thể do họ thay đổi chuyên ngành và cần phải tích lũy đủ số tín chỉ trong chuyên ngành mới được cấp bằng. Hoặc là vì mỗi học kỳ họ học không đủ số tín chỉ đúng như yêu cầu đối với một sinh viên học tập trung vì các lý do học thuật, cá nhân hay tài chính. Tuy



nhiên, các sinh viên quốc tế không thể học không tập trung mà phải duy trì chế độ học tập trung. Các khóa học trong 2 năm đầu được coi là các khóa học trình độ thấp và các khóa học của 2 năm cuối được coi là các khóa học trình độ cao. Các quyển giới thiệu về trường đại học thường gắn ký hiệu bằng số cho một khóa học, chỉ rõ cấp độ của chương trình học như sau:

100-199:	Năm thứ nhất
200-299:	Năm thứ 2
300-399:	Năm thứ 3
400-499:	Năm cuối

LỊCH NĂM HỌC

Năm học có thể hơi khác nhau giữa các trường đại học hay cao đẳng, song thông thường là từ đầu tháng 9 đến cuối tháng 5. Năm học có thể được chia ra làm hai kỳ, mỗi kỳ 18 tuần, được gọi là “học kỳ”. Hoặc có trường đại học có thể có 4 kỳ hoặc 3 kỳ, tức là mỗi kỳ kéo dài khoảng 12 tuần. Ngoài ra, các trường đại học thường tổ chức một kỳ học hè khoảng 6 đến 8 tuần. Kỳ học hè là không bắt buộc và sinh viên tham dự nếu họ muốn kết thúc số tín chỉ nhanh hơn, giảm gánh nặng trong các học kỳ thông thường, hay để học bù những khóa học mà họ không hoàn thành trong năm. Có ít nhất hai kỳ nghỉ chính trong một năm học - nghỉ từ 2 đến 4 tuần trong dịp Giáng sinh và một tuần nghỉ xuân vào khoảng từ đầu tháng 3 đến giữa tháng 4.

HỆ THỐNG TÍN CHỈ

Sinh viên ở các trường đại học của Hoa Kỳ kết thúc chương trình học lấy bằng khi hoàn thành tổng cộng một số lượng “tín chỉ” nhất định. Số lượng này thường vào khoảng 130 đến 180 tín chỉ. Đôi khi khái niệm “số giờ học trong một học kỳ” hay “đơn vị” được sử dụng thay cho tín chỉ. Mỗi khóa học riêng lẻ mà bạn học trong một học kỳ giúp bạn nhận được một số lượng tín chỉ/giờ/đơn vị nhất định (thường là 3 hoặc 4). Người tư vấn về học thuật của bạn sẽ giúp bạn lên kế hoạch cho chương trình học của mình trong năm.

CÁC KHÓA HỌC CÓ CẤP BẰNG

Các khóa học cấu thành chương trình đào tạo cấp bằng có thể được chia ra thành các loại sau:

- **Các khóa học cốt lõi:** Những khóa học này tạo cơ sở cho chương trình học và là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả sinh viên. Sinh viên học các khóa khác nhau về Toán, Tiếng Anh, Nhân văn, Khoa học tự nhiên và Khoa học xã hội. Một vài trường cao đẳng đòi hỏi sinh viên theo rất nhiều các khóa học cốt lõi trong khi các trường khác chỉ đòi hỏi một vài khóa là đủ để lấy bằng.
- **Các khóa học chuyên ngành:** Một chuyên ngành là một lĩnh vực mà sinh viên lựa chọn để học tập trung chuyên sâu. Hầu hết các sinh viên chuyên sâu vào một chuyên ngành; Tuy nhiên, một vài trường cao đẳng cho sinh viên khả năng theo đuổi hai chuyên ngành có mối liên quan đến nhau. Các khóa học chuyên ngành của bạn chiếm 25 - 50% tổng số khóa học yêu cầu để được cấp bằng.
- **Các khóa học chuyên ngành phụ:** Một chuyên ngành phụ là một lĩnh vực mà sinh viên chọn để học tập trung chuyên sâu sau chuyên ngành chính. Số lượng khóa học chuyên ngành phụ theo yêu cầu thường bằng một nửa số khóa học chuyên ngành chính.
- **Các khóa học tùy chọn:** Các khóa học này có thể được lựa chọn từ bất kỳ một khoa nào. Các khóa học này tạo cơ hội khai thác các chủ đề và lĩnh vực khác mà bạn quan tâm và giúp bạn có được tổng số tín chỉ yêu cầu để tốt nghiệp.

CHẤM ĐIỂM

Các trường đại học của Hoa Kỳ sử dụng hệ thống đánh giá liên tục và cho điểm cho từng khóa học mà bạn theo học. Hầu như tất cả những gì bạn làm cho một khóa học sẽ ảnh hưởng đến điểm số cuối cùng của bạn. Các bài thi và kiểm tra, các bài luận hay các bài làm dạng viết, các báo cáo phòng thí nghiệm hay công việc trong

xướng, sự có mặt trên lớp và tham gia vào bài giảng sẽ được sử dụng để quyết định điểm số cuối cùng của bạn. Điều này có nghĩa là bạn nhất thiết phải đọc và hoàn thành các công việc khóa học yêu cầu và tham dự đều đặn các buổi học.

Sau đây là phần trăm trung bình – mức thang điểm bằng chữ cho các khóa học ở các trường của Hoa Kỳ:

100-90%	= A
89-80%	= B
79-70%	= C
69-60%	= D
59-50%	= E
49-0%	= F

GPA LÀ GÌ?

Mỗi sinh viên kết thúc chương trình học của mình với một điểm trung bình chung (GPA). Một điểm trung bình chung lũy tiến là điểm trung bình chung cho tất cả các khóa học trong suốt thời gian theo học chương trình. Hầu hết các trường đại học sử dụng mức thang GPA là 4,0, song một số trường sử dụng thang 5,0. Để tính GPA của mình, bạn lấy giá trị bằng số tương ứng với mức điểm bằng chữ mà bạn đạt được trong mỗi khóa học (thường là 4 điểm cho điểm A, 3 điểm cho điểm B v.v...) sau đó nhân giá trị bằng số này với số tín chỉ của mỗi khóa học. Cuối cùng, cộng tất cả các số này lại rồi chia cho tổng số tín chỉ của tất cả các khoá. Ví dụ:

Điểm bằng chữ	Giá trị bằng số	Số tín chỉ	Tổng
A	4.0	3	12
B	3.0	3	9
C	2.0	3	6
Tổng cộng		9	27

27 chia cho 9 = 3,0 GPA

Hầu hết các trường đều cấp một loại bằng danh dự nào đó. Để đủ tiêu chuẩn nhận bằng danh dự, bạn phải hoàn thành một số tín chỉ bổ sung hay viết một đề tài danh dự; chi tiết cụ thể phụ thuộc vào từng trường hoặc khoa. Có thể có nhiều mức độ danh dự: Danh dự hạng nhất (summa cum laude), Danh dự hạng nhì (magna cum laude) và Danh dự hạng ba (cum laude).

TÓM LẠI

- Để có bằng cử nhân của Hoa Kỳ, sinh viên thường mất 4 năm; bằng cao đẳng 2 năm.
- Năm học do từng trường quyết định, song thường bao gồm hai kỳ hoặc học kỳ và kéo dài từ tháng 9 năm trước đến tháng 5 năm sau.
- Để được cấp bằng, một sinh viên phải tích lũy được một số lượng tín chỉ nhất định. Mỗi khóa học mà sinh viên hoàn thành tương xứng với một số lượng tín chỉ nhất định.
- Với mỗi khóa học tham dự, sinh viên sẽ được nhận một mức điểm dựa trên sự đánh giá liên tục về các bài tập được giao.
- Điểm bình quân GPA được tính trên cơ sở điểm bằng số tương đương của các điểm bằng chữ cho mỗi khoá. GPA được sử dụng để đánh giá sự nỗ lực của mỗi sinh viên trong quá trình theo học lấy bằng cử nhân.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH:

Chương trình học lấy bằng cử nhân tại Hoa Kỳ

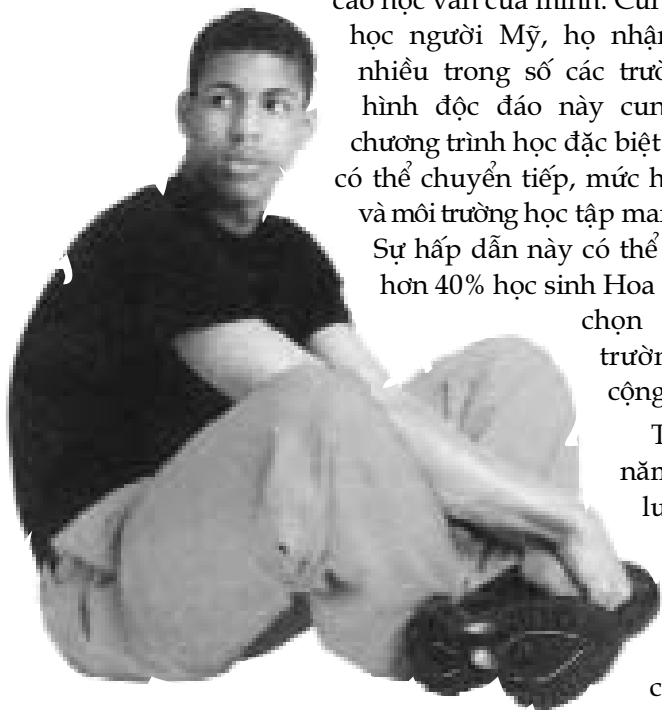
<http://www.embark.com/nafsa/academic.asp>

CHƯƠNG 3

CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỘNG ĐỒNG

Ngày càng có nhiều sinh viên quốc tế lựa chọn đại học cộng đồng như một cánh cửa vào con đường nâng cao học vấn của mình. Cũng như các bạn học người Mỹ, họ nhận ra rằng rất nhiều trong số các trường thuộc loại hình độc đáo này cung cấp những chương trình học đặc biệt với các tín chỉ có thể chuyển tiếp, mức học phí hợp lý và môi trường học tập mang tính hỗ trợ. Sự hấp dẫn này có thể thấy qua việc hơn 40% học sinh Hoa Kỳ quyết định chọn học tại các trường đại học cộng đồng.

Trong những năm gần đây, số lượng sinh viên quốc tế tại các trường đại học cộng đồng cũng tăng lên



nhANH chóng. Với các khóa học chất lượng cao, các thủ tục nhập học được đơn giản hóa, chi phí học tập thấp, các hệ thống hỗ trợ sinh viên sâu rộng, tập thể giáo viên tận tụy và quy mô lớp học nhỏ hơn, các trường đại học cộng đồng đã mở ra một con đường độc đáo dẫn đến các hình thức khác nhau của nền giáo dục Hoa Kỳ, từ giáo dục dạy nghề cho đến giáo dục liên tục để đạt được một văn bằng chứng chỉ nhất định. Với nhiều sinh viên quốc tế, cuộc hành trình phấn đấu lấy bằng đại học ở Hoa Kỳ bắt đầu từ trường đại học cộng đồng.

Các trường đại học cộng đồng đôi khi được gọi là trường cao đẳng sơ cấp hoặc trường đại học 2 năm, và trên toàn nước Mỹ có khoảng 1.200 trường kiểu này. Hầu hết các trường đại học cộng đồng là trường công hoặc do Nhà nước hỗ trợ, chỉ có một số trường là tư thục.

Cũng giống như nhiều trường sau trung học khác ở Hoa Kỳ, các trường đại học 2 năm có thể là những mô hình rất khác nhau. Một số trường là những hệ thống lớn gồm nhiều cơ sở tại ngoại ô với hơn 50.000 sinh viên cũng như hàng trăm chương trình học và cơ sở vật chất. Bên cạnh đó, cũng có những trường nhỏ, ở nông thôn, với hơn 1.000 sinh viên và chỉ dạy một số chuyên ngành. Ngay cả sinh viên cũng rất đa dạng thuộc nhiều lứa tuổi, nhiều nền văn hóa và các tầng lớp khác nhau.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP

Ngoài các chương trình học tập để lấy được bằng cao đẳng, các trường đại học cộng đồng còn có các chương trình dạy nghề và đào tạo chuyên môn. Các trường đại học cộng đồng có mối quan hệ rất chặt chẽ với các trường đại học và các doanh nghiệp trong cùng bang. Do đó, đôi khi còn được gọi là trường của cộng đồng bang. Các mối quan hệ này có nghĩa là các bài giảng của trường được thiết kế để đảm bảo cho sự thành công của sinh viên trong học tập cũng như khả năng làm việc ngay sau khi tốt nghiệp. Các chương trình học của các trường đại học cộng đồng thường bao gồm:

Chương trình lấy chứng chỉ đại học 2 năm

Các chương trình này có thể:

- Được thiết kế để đáp ứng được các yêu cầu của 2 năm đầu tiên trong chương trình học lấy bằng cử nhân. Còn được gọi là chương trình chuyển tiếp vì các sinh viên hoàn thành chương trình học sau đó có thể chuyển tiếp sang các trường đại học đào tạo dài hạn (4 năm) để học nốt 2 năm còn lại. Ví dụ như chương trình tiền đề quản trị kinh doanh, tiền kỹ thuật, mỹ thuật, khoa học tự nhiên và xã hội, khoa học máy tính.
- Được thiết kế cho các sinh viên đi làm ngay trong các lĩnh vực như Máy móc tự động, Thiết kế nội thất, Công nghệ hàng không, Phát triển trẻ em, Luật hình sự, Khoa học và Dịch vụ y tế, Kinh doanh, Công nghệ cháy, Nghiên cứu bảo vệ pháp luật, Quản lý thực phẩm, Nhiếp ảnh. Các chương trình trên còn được gọi là chương trình *chứng chỉ thực hành*.

Chương trình lấy chứng chỉ

Chương trình chứng chỉ đào tạo các cá nhân cho các vị trí thuộc các lĩnh vực như: hoạt động xã hội và các dịch vụ cho con người, y tế, khởi nghiệp kinh doanh và các lĩnh vực công nghệ. Các chương trình lấy chứng chỉ có thể là ngắn hạn hoặc dài hạn, tùy thuộc vào từng loại hình khóa học. Các chương trình dài hạn có thể là đào tạo y tá, còn chương trình ngắn hạn có thể là một số lĩnh vực đặc biệt như công nghệ văn phòng, bất động sản và thiết kế bằng vi tính.

Giáo dục nâng cao

Các chương trình giáo dục nâng cao dành cho các sinh viên muốn tăng cường các kỹ năng chuyên môn hoặc kỹ năng cá nhân chứ không phải để lấy bằng cấp hay chứng chỉ. Có rất nhiều khóa học kiểu này dành cho sinh viên. Các chương trình lấy chứng chỉ tại các trường đại học 2 năm rất giống với các chương trình tại các viện đào tạo chuyên ngành và dạy nghề. Thông tin thêm về các chương

trình đào tạo chuyên môn và dạy nghề cũng như về các khóa học nâng cao được in trong Quyển 3 của bộ sách này sẽ tập trung vào các cơ hội học ngắn hạn tại Hoa Kỳ.

KIỂM ĐỊNH

Kiểm định của trường đại học cộng đồng có ý nghĩa rất quan trọng, đặc biệt là khi bạn hy vọng chuyển từ trường 2 năm sang trường 4 năm và bạn muốn bảo lưu kết quả học tập của 2 năm đầu. Hầu hết việc kiểm định các trường đại học cộng đồng và các viện đào tạo 2 năm ở Hoa Kỳ đều do các cơ quan đánh giá các trường đại học 4 năm, cùng khu vực địa lý đưa ra. Tuy nhiên, các sinh viên cũng nên tự mình kiểm tra lại kiểm định của trường đại học cộng đồng mà mình quan tâm.

THỎA THUẬN LIÊN KẾT VÀ CHUYỂN TIẾP

Ngoài kiểm định, việc chuyển từ đại học cộng đồng sang đại học 4 năm có thuận lợi hay không còn phụ thuộc rất lớn vào mức độ thỏa thuận liên kết giữa hai trường. Các hợp đồng này sẽ chỉ rõ các khóa học có thể tự động chuyển tiếp từ trường này sang trường kia, do đó có thể được tính vào bằng cử nhân.

Các trường đại học cộng đồng công lập thường liên kết chặt chẽ với các trường đại học tổng hợp công lập trong cùng bang để xây dựng quy chế chuyển tiếp. Việc chuyển tiếp các tín chỉ có liên quan tới một trường tư thục hoặc một trường khác ngoài bang đó có thể sẽ không được xác định rõ ràng.

Nếu mục đích cuối cùng của bạn là lấy bằng cử nhân, bạn nên thực hiện những điều sau càng sớm càng tốt:

- Nói rõ mục đích của bạn là theo đuổi một chứng chỉ có thể chuyển tiếp;
- Thảo luận với các chuyên gia tư vấn về giáo dục hoặc chuyển tiếp tại trường đại học cộng đồng để xác định ngành học;

- Chọn một trường đại học 4 năm và tìm những thông tin mới nhất về chính sách chuyển tiếp và chương trình học của trường đó.

Một trong các lý do cần phải lên kế hoạch một cách thận trọng là vì các trường thường không có yêu cầu giống nhau cho các bằng cử nhân giống nhau. Bằng cách sớm nhằm vào một trường đại học 4 năm và xác định được những yêu cầu cần thiết cho việc chuyển tiếp, sau đó là theo đuổi một chương trình học được xây dựng cẩn thận, bạn có thể tránh được những việc làm và chi phí không cần thiết.

Hơn nữa, do kiểm định và các yêu cầu của trường, một số trường đại học 4 năm không chấp nhận một số khóa học nhất định của các trường khác. Trước khi chọn học nhiều khóa trong cùng một lĩnh vực, đặc biệt là Kinh doanh hoặc Kỹ thuật, các sinh viên nên nói chuyện với các chuyên gia tư vấn giáo dục hay chuyển tiếp vì những người này hiểu rõ hơn về các hạn chế nếu có.

Một số cải tiến gần đây đã làm cho thủ tục chuyển tiếp trở nên dễ dàng hơn. Một số trường đã hợp tác với nhau để xây dựng nên các chính sách "tuyển sinh kép", theo đó sinh viên được phép nhận vào học cả hai trường 2 năm và 4 năm cùng một lúc. Ngay sau khi hoàn thành chứng chỉ cao đẳng, sinh viên có thể chuyển thẳng sang chương trình cử nhân tại trường đại học đối tác.

TUYỂN SINH

Các trường đại học cộng đồng thực hiện chính sách tuyển sinh mở, có nghĩa là bất kỳ ai muốn theo học và đáp ứng được các yêu cầu đầu vào tối thiểu đều có thể được chấp nhận.

Mỗi trường sẽ có những yêu cầu tuyển sinh riêng, nhưng các yêu cầu tối thiểu thường bao gồm:

- Một bộ hồ sơ điền đầy đủ
- Bản chứng nhận hoàn thành bậc trung học phổ thông (thường là 12 năm)
- Chứng chỉ năng lực tiếng Anh (thường là điểm Kiểm tra tiếng Anh như một ngoại ngữ - TOEFL)

- Bản chứng minh khả năng tài chính (thường yêu cầu đối với các mẫu I-20 - xem Chương 11, "Xin thị thực đi học")

Yêu cầu về điểm TOEFL của trường đại học cộng đồng thường thấp hơn so với trường đại học 4 năm. Ngoài ra, nếu điểm TOEFL của bạn hơi thấp so với yêu cầu đầu vào, trường đại học cộng đồng có thể sẽ nhận bạn vào chương trình dạy tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (English as a Second Language - ESL). Việc hoàn thành tất cả các khóa tiếng Anh ESL theo quy định sẽ mở ra cánh cửa vào thế giới học tập rộng lớn hơn của trường đại học cộng đồng.

Với các trường đại học 4 năm, sinh viên phải liên hệ với văn phòng tuyển sinh của trường đại học 2 năm để xin các thông tin về việc tuyển sinh quốc tế. Hiện nay, nhiều trường đại học cộng đồng đã có trang Web, cho phép sinh viên có thể đăng ký trực tuyến hoặc tải về bản hồ sơ đăng ký.

CHI PHÍ

Đối với nhiều sinh viên quốc tế, điểm hấp dẫn chủ yếu của trường đại học cộng đồng là chi phí thấp.

Học phí và các chi phí khác của các trường đại học thường khác nhau tùy theo chương trình học và việc trường đó là công lập hay dân lập. Tuy nhiên, chi phí học tại một trường đại học 2 năm thường thấp hơn chi phí của một trường 4 năm trong cùng một khu vực địa lý. Trường hợp này cũng đúng ngay cả khi các sinh viên quốc tế theo học tại một trường công lập mà ở đó sinh viên bang khác phải trả chi phí cao hơn sinh viên cư trú tại bang. Lợi thế về tài chính của trường đại học 2 năm thực sự là một ưu điểm khó bỏ qua.

HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

Nhìn chung, việc xin được hỗ trợ tài chính thực sự là một thách thức với sinh viên quốc tế tại một trường đại học cộng đồng công lập. Mặc dù bạn cũng nên kiểm tra xem trường có học bổng nào

dành cho sinh viên quốc tế hay không, nhưng hầu hết các quỹ dành cho sinh viên đều từ nguồn ngân sách của liên bang hoặc của bang. Do đó, thường dành cho các sinh viên Hoa Kỳ hoặc các sinh viên thường trú tại Hoa Kỳ. Cơ hội xin hỗ trợ tài chính ở các trường dân lập có phần dễ dàng hơn. Các tổ chức tư nhân khác như các quỹ, công ty hay hiệp hội cũng có thể tài trợ hoặc cấp học bổng.

CUỘC SỐNG SINH VIÊN

Các dịch vụ hỗ trợ sinh viên ở trường đại học cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra một môi trường khuyến khích học tập. Những hỗ trợ về học tập thể hiện dưới hình thức các chương trình học ESL; các khóa học phát triển về toán, đọc và viết; dịch vụ trợ giảng và tư vấn học tập. Các dịch vụ hỗ trợ sinh viên bao gồm các chuyên gia tư vấn về cá nhân và nghề nghiệp, các trang thiết bị dành cho sinh viên tàn tật và các hoạt động ngoại khoá. Các văn phòng giáo dục hợp tác với các doanh nghiệp trong cộng đồng tạo ra những cơ hội được đào tạo hoặc thực tập cho sinh viên.

Đáng lưu ý là các trường đã có lịch sử đào tạo sinh viên quốc tế thường có các chuyên gia đặc biệt dành cho sinh viên nước ngoài. Điều này có thể giúp thay đổi rất lớn cuộc sống của bạn tại trường đại học vì những chuyên gia này có rất nhiều kinh nghiệm trong việc giải quyết các vấn đề đặc thù như thị thực, học hành, văn hóa và các vấn đề cá nhân mà các sinh viên nước ngoài thường gặp khi học tại Hoa Kỳ.

Hầu hết các trường đại học 2 năm không tạo chỗ ở cho sinh viên nhưng hỗ trợ thông qua các tổ chức cho thuê nhà địa phương. Sinh viên tự mình đi học và sống tại khu dân cư trong vùng. Cuộc sống như vậy sẽ giúp sinh viên quốc tế có cơ hội tuyệt vời để phát triển tính độc lập, đồng thời quan sát rõ hơn cuộc sống của người dân Hoa Kỳ.

LỚP HỌC

Trên tất cả, sự thành công của trường đại học cộng đồng nằm ở trong các lớp học. Các thành viên của các khoa nổi tiếng là các giáo

viên chuyên gia, những người luôn thích trao đổi với sinh viên để thực hiện các nghiên cứu hoặc đăng các bài báo. Ngoài ra, quy mô lớp nhỏ hơn cũng có nghĩa là giáo viên hướng dẫn có thể quan tâm hơn tới từng sinh viên.

TÓM TẮT NỘI DUNG

Đại học cộng đồng:

- Một bộ phận quan trọng của hệ thống giáo dục đại học ở Hoa Kỳ.
- Cung cấp các chương trình có thể giúp sinh viên ra làm việc ngay.
- Cung cấp các chương trình lấy chứng chỉ ngắn hạn có thể chuyển tiếp để lấy bằng cử nhân.
- Rất hiệu quả về mặt kinh tế.
- Tạo ra một môi trường kích thích học tập với các giáo viên hướng dẫn tận tụy, quy mô lớp nhỏ và hệ thống hỗ trợ sinh viên sâu rộng.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Thông tin và kết nối tới các trường đại học cộng đồng - Liệt kê theo bang

<http://www.aacc.nche.edu>

Các đường dẫn tới các trường đại học cộng đồng - Liệt kê theo tên

<http://www.mcli.dist.maricopa.edu/cc>

Trang Web của tờ “US News and World Report” - Địa chỉ tìm kiếm trường đại học cộng đồng

<http://www.usnews.com/usnews/edu/college/communit/commmrch.htm>

CHƯƠNG 4

CHỌN TRƯỜNG TỐT NHẤT CHO BẠN

"Tôi xác định trường trên cơ sở nhu cầu của bản thân và những gì mà các trường có thể mang lại cho tôi".

*- Sinh viên Khoa Tâm lý,
đến từ Malaysia*



Chọn trường đại học cách xa bạn hàng ngàn cây số là một thách thức lớn - đặc biệt là khi có quá nhiều trường tốt cho bạn lựa chọn. Nhưng nếu bạn có kế hoạch từ trước và nghiên cứu một cách kỹ càng, bạn có thể xây dựng được một danh sách cuối cùng các trường có thể phù hợp với yêu cầu. Mỗi sinh viên có mục tiêu khác nhau và khi lựa chọn, bạn nên thận trọng xem xét các yếu tố quan trọng đối với bạn, cả về mặt giáo dục lẫn lối sống. Chương này sẽ thảo luận các yếu tố học tập, cuộc sống và các yếu tố khác cần xem xét khi có trong tay một danh sách từ 10 đến 20 trường,

đồng thời sẽ chỉ dẫn bạn những địa chỉ có thể hỗ trợ và cung cấp thông tin cho bạn. Bạn nên bắt đầu quá trình suy ngẫm và nghiên cứu từ 12 đến 18 tháng trước khi bạn muốn bắt đầu học tại Hoa Kỳ.

CÁC NGUỒN THÔNG TIN GIÚP BẠN CHỌN TRƯỜNG

Các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ

Các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ có mặt ở tất cả các nước trên thế giới và đây là điểm khởi đầu lý tưởng cho cuộc nghiên cứu của bạn. Các trung tâm thường có thư viện với các cuốn niên giám, sách giới thiệu của các trường đại học, các cuốn sách hướng dẫn giống như cuốn bạn đang xem đây, các tờ rơi và các sách tham khảo để giúp bạn có thể xin nhập học ở Hoa Kỳ. Nhiều trung tâm có các hướng dẫn cụ thể, các bảng hình và các trang Web được thiết kế phù hợp với các sinh viên xin theo học ở Hoa Kỳ từ nước họ. Nhiều trung tâm còn có các phần mềm tìm kiếm trường trên máy tính để giúp bạn chọn ra trường phù hợp nhất. Quan trọng nhất là các trung tâm này đều có nhân viên được đào tạo để trả lời các câu hỏi của bạn trực tiếp, qua thư, qua điện thoại và trong đa số trường hợp là qua thư điện tử.

Trang Web và thư điện tử của trường

Nước Mỹ dẫn đầu thế giới trong việc sử dụng mạng World Wide Web. Hầu hết các trường đại học và cao đẳng ở Hoa Kỳ đều có trang Web cung cấp đầy đủ các thông tin về các chương trình học lấy bằng cấp, thủ tục xin học, các bộ môn, các tiện nghi trong trường và các chủ đề khác. Trong nhiều trường hợp, bạn sẽ tìm thấy một bản sao sách giới thiệu của trường mà bạn có thể nghiên cứu trực tuyến hoặc tải về để tham khảo. Đừng quên rằng rất nhiều Website cũng cung cấp địa chỉ thư điện tử của các sinh viên đang theo học tại trường, kể cả sinh viên quốc tế. Họ đều sẵn sàng trả lời các câu hỏi của bạn về việc xin học và cuộc sống trong trường. Khi

bạn đã giảm bớt được số trường bạn quan tâm, bạn có thể gửi thư điện tử cho các giáo sư và các giáo viên tuyển sinh để nhận được giải đáp cho các vấn đề cụ thể hơn trước khi bạn ra quyết định cuối cùng xem có nên nộp hồ sơ không.

“Gửi thư điện tử cho các sinh viên cùng quốc tịch của bạn - những người đang học tại một trường nào đó và tìm hiểu các kinh nghiệm của họ”.

- Sinh viên Khoa học máy tính, đến từ Ghana

Tìm kiếm thông tin về trường qua mạng

Một số trang Web độc lập với các trường và cho phép bạn có thể tìm kiếm theo các môn học mà bạn quan tâm, theo vị trí địa lý hoặc theo một loạt các tiêu chí khác mà bạn đưa ra.

Triển lãm giáo dục Hoa Kỳ và các chuyến tham quan

“Nếu bạn không thể đến thăm nước Mỹ, các trường đại học sẽ đến với bạn”. Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ gần nơi bạn ở nhất sẽ thông báo cho bạn biết khi có triển lãm giáo dục hoặc các hình thức tương tự. Ở đó, bạn sẽ có cơ hội được nói chuyện trực tiếp với các nhân viên tuyển sinh. Nhiều cuộc triển lãm diễn ra vào mùa xuân hoặc mùa thu trước khi bạn có ý định bắt đầu học, nên bạn cần sớm tiến hành nghiên cứu.

Tham quan trường

“Việc đến tham quan trường mà bạn đang xem xét rất hữu ích - dù là trong năm học theo chương trình giao lưu, trong một kỳ nghỉ hay trong một cuộc thi đấu thể thao”.

- Sinh viên Ngành Sân khấu, đến từ Phần Lan

Nếu bạn có thể đi nghỉ tại Hoa Kỳ trước khi đi học, đây sẽ là một cơ hội lớn để tới thăm cơ sở trường mà bạn đang cân nhắc. Nhiều

trường tổ chức các chuyến tham quan vòng quanh trường do các sinh viên đang học tại đó hướng dẫn, nói chuyện với các giáo viên tuyển sinh để biết thêm thông tin. Thăm các điều kiện học tập và sinh hoạt, hội sinh viên, thư viện để có được ý niệm rõ ràng về trường. Người Mỹ vốn nổi tiếng về sự thân thiện, nên bạn có thể nói chuyện với các sinh viên để hiểu cuộc sống ở trường thực sự là thế nào. Một số tổ chức tư nhân cũng cung cấp các chuyến tham quan các trường ở Hoa Kỳ nhằm giúp các sinh viên tương lai có thể nhận biết xem trường đó có phù hợp với mình hay không. Bạn có thể hỏi trung tâm thông tin và tư vấn xem họ có thông tin về các tổ chức đó hay không.

Chuyên viên tư vấn giáo dục và đại diện tuyển dụng

Ở nhiều vùng trên thế giới, các đại diện hay tổ chức tư nhân hoạt động tuyển dụng sinh viên quốc tế vào các trường đại học của Hoa Kỳ. Ngoài ra, cũng có các chuyên viên tư vấn giáo dục giúp bạn trong quá trình lựa chọn trường và việc nộp đơn xin học với một khoản phí nhất định. Thông thường, các chuyên viên tư vấn giáo dục và các đại diện là những sinh viên đã tốt nghiệp tại Hoa Kỳ hoặc là những người tận tình muốn tăng thêm các lợi ích và lợi thế cho hệ thống giáo dục ở Hoa Kỳ. Tuy nhiên, cũng có một số ngoại lệ. Vì thế, cần kiểm tra lại văn bản uỷ nhiệm và hoạt động trước đây của các chuyên viên tư vấn giáo dục và đại diện trước khi sử dụng dịch vụ của họ.

Nếu bạn thấy một đại diện tuyển sinh hay chuyên viên tư vấn tỏ ra hữu ích, thông tin tốt và đáng tin cậy, người đó có thể hỗ trợ bạn lựa chọn và xin nhập học ở Hoa Kỳ một cách đặc dụng. Tuy nhiên, cũng cần phải cẩn thận để ý tới các dấu hiệu có thể xác minh về lịch sử hoạt động thành công trước đây của họ với các sinh viên từ cùng nước với bạn. Hãy xin một danh sách tên và địa chỉ của các sinh viên hiện đang học tập tại Hoa Kỳ đã từng sử dụng dịch vụ của đại diện hay chuyên viên đó. Viết thư tay, thư điện tử, hoặc gọi điện cho một vài người trong danh sách đó để có được thông tin

ban đầu về trường họ học và về các dịch vụ mà đại diện hay chuyên viên đó cung cấp. Sự thận trọng này càng đặc biệt có ý nghĩa nếu đại diện hay chuyên viên đó yêu cầu mức phí dịch vụ cao. Cuối cùng, cần luôn luôn kiểm tra với một nguồn khách quan (chẳng hạn như Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ) để chắc chắn về tính hợp pháp và mức độ tín nhiệm của trường được giới thiệu với bạn.

CÁC VẤN ĐỀ CẦN NGHIÊN CỨU VỀ HỌC TẬP

Kiểm định và mức độ được công nhận của bằng

Một chỉ số quan trọng về chất lượng của bất kỳ một trường đại học nào tại Hoa Kỳ là kiểm định. Không giống như nhiều nước khác, Hoa Kỳ không có cơ quan trung ương quản lý các trường đại học. Thay vào đó, nước này dựa vào một hệ thống tự nguyện đánh giá kiểm định do các cơ quan đánh giá phi chính phủ thực hiện để đảm bảo rằng các trường đều đạt chuẩn.

Mặc dù hầu hết các trường ở Hoa Kỳ đều có những hình thức kiểm định được công nhận rộng rãi, song cũng cần lưu ý rằng đánh giá mức độ tín nhiệm ở Hoa Kỳ là một lĩnh vực phức tạp; có rất nhiều loại kiểm định và nhiều cơ quan đánh giá. Không có điều luật nào quy định các trường cấp bằng phải được đánh giá mức độ tín nhiệm hoặc có một hình thức kiểm định nào đó. Chính vì sự phức tạp này, bạn cần kiểm tra thật cẩn thận từ trước xem bằng do trường mà bạn đang xin học cấp có được chính phủ nước bạn hoặc các hiệp hội ngành nghề, các bộ hoặc các doanh nghiệp công nhận không. Thêm vào đó, bạn cũng nên nói chuyện với những người đã tốt nghiệp trở về xem bằng cấp mà trường họ cấp có phù hợp với nghề nghiệp mà họ lựa chọn không. Trong trường hợp bạn muốn chuyển tiếp từ một trường đại học sang một trường khác trong khi đang học, hoặc muốn học cao học tại Hoa Kỳ, bạn cũng nên kiểm tra xem các trường đại học ở Hoa Kỳ có công nhận các tín chỉ và bằng cấp của trường bạn đang cân nhắc không.

Các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục ở Hoa Kỳ có thể gợi ý cho bạn về mức độ được công nhận của bằng đại học ở Hoa Kỳ ở nước bạn và cho bạn biết liệu một trường đại học có được đánh giá kiểm định tốt hay không. Bạn sẽ tìm thấy các thông tin chi tiết về kiểm định trong Quyển 3 của bộ sách này và trên các trang Web được liệt kê cuối chương.

Ngành học

“Hãy tìm hiểu trường mà bạn thực sự quan tâm. Một số trường được coi là nổi tiếng có những khoa rất mạnh - nhưng cũng có thể có một vài khoa kém”.

- Sinh viên Khoa Chính trị và Mỹ thuật, đến từ Phần Lan

Ngành học là lĩnh vực nghiên cứu mà bạn dự định chuyên sâu vào. Bạn không cần phải nêu ra ngành học bạn dự định theo đuổi khi mới vào trường. Tuy nhiên, nếu bạn đã có mục tiêu cụ thể về bằng cấp, bạn nên xác định những trường có đào tạo ngành học đó.

Một số ngành học được nhiều trường đào tạo. Xác định được ngành bạn muốn theo học tuy có ích nhưng vẫn còn cả một danh sách dài các trường để chọn lựa. Nếu bạn xác định được một chuyên môn cụ thể trong lĩnh vực bạn quan tâm (ví dụ như bạn quan tâm tới lịch sử thế kỷ XX, hay địa lý môi trường, hay vẽ trong ngành mỹ thuật), thì việc xác định trường có đào tạo chuyên ngành đó hay không sẽ giúp bạn thu hẹp số lượng trường cần lựa chọn.

Hầu hết các cuốn niên giám đại học ở Hoa Kỳ đều liệt kê tên trường theo các ngành học chủ yếu nhất mà trường đó đào tạo. Các chương trình tìm kiếm bằng máy tính có sẵn trên các trang Web hoặc tại Trung tâm thông tin và Tư vấn du học Hoa Kỳ có thể giúp bạn thu hẹp số lượng trường cân nhắc. Hãy tận dụng các cuốn sách giới thiệu về trường và bản tin của trường để xem có ngành học yêu thích của bạn không và các chương trình đào tạo có chuyên môn mà bạn muốn không.

Trọng tâm giảng dạy

Bạn nên kiểm tra xem trường đó coi trọng các bài giảng đến đâu. Liệu trường đó tập trung vào giáo dục chuyên sâu hay các ngành khoa học xã hội và tự nhiên? Sinh viên đại học hay nghiên cứu sinh chiếm đa số trong trường? Nhiều trường khoa học xã hội và tự nhiên coi trọng việc giảng dạy và sự trao đổi thảo luận giữa sinh viên với giáo sư hơn là làm công tác nghiên cứu nên tỷ lệ giáo viên trên sinh viên khá thấp. Các trường lấy nghiên cứu làm trung tâm thường có nghiên cứu sinh chiếm tỷ lệ cao, tiện nghi tại các trường này thường hiện đại và có các giáo sư nổi tiếng thế giới. Tuy nhiên, ở một số trường dạng này, các sinh viên 2 năm đầu do các nghiên cứu sinh giảng dạy chứ không phải là giáo sư.

Phương pháp lựa chọn sinh viên

Vì hệ thống giáo dục ở Hoa Kỳ rất sâu rộng, yêu cầu tuyển sinh giữa các trường rất khác nhau. Một số trường tư thục và các trường khoa học tự nhiên và xã hội có thể nhận rất nhiều đơn xin nhập học, nhưng chỉ chấp nhận một số ít, trong khi các trường khác có thể nhận tất cả các sinh viên đăng ký nếu họ đáp ứng được các yêu cầu tuyển sinh. Hầu hết các niên giám trường đại học và catalô của các trường có liệt kê số thí sinh và số sinh viên được nhận vào trường năm trước đó cùng với điểm kiểm tra đánh giá học vấn (Scholastic Assessment Test - SAT) trung bình và điểm bình quân (Grade Point Average - GPA) năm học trước của các sinh viên được chấp nhận. Tuy vậy, các đánh giá lựa chọn sử dụng dữ liệu kiểu này có xu hướng chú trọng tới điểm kiểm tra nhập học vốn chỉ là một phần của đơn xin học. Nên nhớ rằng, các giáo viên tuyển sinh xét tới nhiều yếu tố khác nhau bao gồm bài luận, giải thưởng, hoạt động cộng đồng và kinh nghiệm làm việc, sở thích và các năng lực đặc biệt khi xem hồ sơ nhằm xác định tiềm năng thành công của bạn tại trường của họ.

Cấu trúc chương trình lấy bằng

Bạn nên nghiên cứu sách giới thiệu và mô tả khóa học của mỗi trường. Nhiều sinh viên quốc tế chọn hệ thống giáo dục Hoa Kỳ vì hệ thống này rất linh hoạt, cho phép họ lựa chọn các khóa học theo sở nguyện của mình. Tuy nhiên, các chương trình lấy bằng trong một số ngành học được cấu trúc khá chặt chẽ và các trường yêu cầu chính xác các khóa học sinh viên phải theo và thời gian họ phải học các khóa này để có thể tốt nghiệp với ngành học chính trong lĩnh vực đó. Loại hình khóa học bắt buộc này hạn chế sự linh hoạt. Ví dụ, chúng không cho phép các sinh viên là vận động viên được học nhẹ hơn trong mùa giải thi đấu và không cho phép những sinh viên chăm chỉ được theo đuổi hai ngành học cùng lúc.

Quan trọng là phải xem xét kỹ các yêu cầu đề ra với ngành học mà bạn muốn theo đuổi. Ví dụ, nếu bạn muốn học ngành kỹ thuật đồng thời muốn có được những kiến thức căn bản vững vàng về kinh doanh, bạn nên xem lại các yêu cầu của bằng kỹ sư - liệu có quá nhiều khóa học khiến bạn không thể theo đuổi thêm một khóa học kinh doanh hay không? Hoặc liệu có chương trình cụ thể nào cho những người muốn kết hợp ngành kỹ thuật với một môn học liên quan?

Giữa các khóa học của các trường khoa học xã hội và tự nhiên cũng có những yêu cầu rất khác nhau. Một số trường đòi hỏi sinh viên phải tham dự một số tiết nhất định của một trong số các nhóm ngành lớn trong khi một số trường khác lại không đòi hỏi như vậy mà chỉ “khuyến” các sinh viên nên hoàn thành một chương trình giáo dục bao quát.

Chứng chỉ nâng cao

Các sinh viên Hoa Kỳ bắt đầu chương trình học ở bậc đại học sau khi kết thúc 12 năm học tiểu học và trung học. Một số trường đại học ở Hoa Kỳ cấp chứng chỉ nâng cao cho các sinh viên thuộc các hệ thống giáo dục 13 năm tiểu học và trung học hoặc những

người đã có bằng tú tài quốc tế. Các sinh viên đã qua các khóa dạy nghề sau bậc trung học và đã có chứng chỉ chuyên môn hoặc các chương trình tương tự cũng có thể đủ tiêu chuẩn được cấp một số tín chỉ cho bằng cử nhân. Những sinh viên này sẽ không phải học đủ 4 năm ở Hoa Kỳ và có thể vào trường với chứng chỉ nâng cao. Bạn nên hỏi các giáo viên tuyển sinh về khả năng này và đọc Chương 10, “Chuyển tiếp sang đại học ở Hoa Kỳ”, để biết thêm thông tin chi tiết.

Tỷ lệ sinh viên và giáo viên

Ở các trường đại học tổng hợp lớn, các lớp của sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai thường có quy mô khá lớn, và người dạy có thể là nghiên cứu sinh chứ không phải giáo sư. Ở trường đại học đơn ngành, nơi có ít nghiên cứu sinh hơn, các giáo sư sẽ đứng lớp và sinh viên phải tham gia nhiều hơn vào bài học ngay từ đầu. Tỷ lệ sinh viên trên giáo viên cao cho thấy lớp học có quy mô lớn và khả năng chú ý tới cá nhân sinh viên của từng khoa giảm đi.

CÁC VẤN ĐỀ VỀ LỐI SỐNG CẦN XEM XÉT

“Là một sinh viên ngoại quốc, tôi phải xem xét không chỉ các yếu tố liên quan tới việc học tập mà còn phải tính tới địa điểm của trường, khí hậu, v.v...”

- Sinh viên Khoa Quốc tế học và Xã hội học, đến từ Ghana

Chi phí

Nguồn tài chính đảm bảo cho việc học tập của bạn là một yếu tố quan trọng cần xem xét. Bạn nên đọc chương 6 của cuốn sách này để biết thêm chi tiết về việc tính toán chi phí và khả năng nhận được hỗ trợ tài chính. Bạn nên biết những khoản nào thực tế bạn có thể trang trải được. Nghiên cứu một cách kỹ lưỡng bảng chi phí trong các catalô của trường và cộng thêm các tính toán của bạn về

tiền ăn ở, học phí, lệ phí, đi lại và các khoản cần chi tiêu khác trong suốt 4 năm. Bạn cũng cần chú ý rằng học phí có thể tăng lên vì nhiều trường tăng học phí qua các năm. Đồng thời, bạn cũng nên xem kế hoạch chi trả của các trường khác nhau.

Nhà ở

Vì các trường có các chính sách và điều kiện khác nhau về nhà ở, bạn nên tìm hiểu xem liệu trường có thể cung cấp nhà ở trong suốt 4 năm không hay sinh viên phải tìm nhà ngoại trú. Kiểm tra sự khác biệt về giá cả giữa ở nội trú và ngoại trú. Kiểm tra các tiện nghi sống cho nhà nội trú; sinh viên sống trong ký túc có thể phải chung phòng với một, hai hoặc ba sinh viên khác. Tuy nhiên, sống nội trú ít nhất là trong một đến 2 năm đầu có thể giúp bạn hòa nhập vào cuộc sống ở trường đại học ở Hoa Kỳ dễ dàng và nhanh chóng hơn. Bạn cũng có thể tiết kiệm được các chi phí bổ sung như tiền mua xe hoặc tiền đi lại hàng ngày cũng như thời gian cho việc đi về mỗi ngày. Tuy nhiên, đến năm tiếp theo bạn có thể muốn chuyển ra ở căn hộ riêng bên ngoài trường. Nên tìm hiểu chính sách của trường về việc chuyển nhà đó, chi phí và khả năng tìm nhà bên ngoài.

Địa điểm

Tất cả các vùng ở nước Mỹ đều có khu thành thị và nông thôn. Khuôn viên các trường nằm trong thành phố có nhiều điều kiện ăn uống, giải trí, văn hóa và mua sắm phong phú. Trường đại học ở vùng nông thôn sẽ mang lại môi trường học tập yên tĩnh hơn và tập trung hơn. Khí hậu cũng là một khía cạnh đáng bàn. Từ những vùng Đông Bắc đầy đủ bốn mùa đến vùng hoang mạc Arizona và vùng bán nhiệt đới Florida, sự khác biệt về khí hậu là rất lớn. Bạn cũng nên nắm rõ khả năng sử dụng các điều kiện vật chất tại địa phương cũng như các dịch vụ có thể hữu ích cho quá trình học tập. Ví dụ, nếu bạn muốn học ngành Lịch sử nghệ thuật, liệu trường học có các chương trình cho sinh viên tham

quan các bảo tàng và phòng trưng bày nghệ thuật trong vùng hay không.

Quy mô

Số lượng sinh viên nội trú tại Hoa Kỳ có thể dao động trong phạm vi từ 200 đến 60.000 ở mỗi trường. Một số trường giống như những thành phố nhỏ: có bưu điện riêng, cửa hàng rau quả riêng và trung tâm mua sắm riêng. Các trường khác có thể nằm trong các thành phố lớn đông dân nhưng lại có số lượng sinh viên khá khiêm tốn. Tùy vào lối sống của bạn mà bạn có thể tận hưởng một cuộc sống độc lập như một phần của một khu dân cư sinh viên lớn hoặc hài lòng với một cuộc sống thân thiện hơn mà trường đại học quy mô nhỏ dành cho bạn. Tuy thế, bạn không nên nhìn nhận về cuộc sống xã hội hoặc khả năng tiếp xúc với giáo sư trên cơ sở quy mô trường. Bạn hãy tự nhận định cơ hội nào là quan trọng đối với bạn và luôn nhớ tới điều đó khi đọc sách giới thiệu về trường.

MÔI TRƯỜNG SINH HOẠT

Cuộc sống xã hội

Hầu hết các trường đại học của Hoa Kỳ đều tạo điều kiện cho sinh viên Hoa Kỳ tham gia vào các hoạt động xã hội, văn hóa và thể thao bên cạnh các chương trình học tập. Mức độ chú trọng của mỗi hoạt động này sẽ xác định môi trường xã hội mà bạn thấy trong trường. Bạn nên để ý xem đa số sinh viên sinh hoạt nội trú hay ngoại trú. Tại các trường được gọi là “trường ngoại trú”, hầu hết sinh viên ở ngoại trú và đi xe đến trường. Các sinh viên tương lai có lẽ sẽ muốn biết không khí những ngày cuối tuần ở trong trường như thế nào - liệu các sinh viên sẽ ở trường, đi du ngoạn hay trở về thăm gia đình vào mỗi kỳ nghỉ cuối tuần? Tất cả những yếu tố này sẽ ảnh hưởng tới cuộc sống xã hội của trường.

Hội nam sinh và hội nữ sinh

Một điểm độc đáo trong cuộc sống ở trường đại học của Hoa Kỳ là hệ thống Hy Lạp cho phép sinh viên quyết định tham gia vào hội nam sinh hay hội nữ sinh, (Sử dụng khái niệm “Hy Lạp” vì tên của hội nam sinh và hội nữ sinh gồm hai hoặc ba chữ cái Hy Lạp). Hội nam sinh và hội nữ sinh có lẽ là trọng tâm trong cuộc sống của sinh viên đại học tại Hoa Kỳ. Tuy nhiên, ngoài việc tổ chức các bữa tiệc, các hội nam sinh và hội nữ sinh còn tham gia tài trợ các hoạt động từ thiện. Các sinh viên dù ủng hộ hay phản đối hệ thống Hy Lạp cần tìm hiểu xem các hội nam sinh và hội nữ sinh có ảnh hưởng lớn tới cuộc sống xã hội của trường hay không. Nếu bạn không muốn tham gia vào cuộc sống theo kiểu hệ thống Hy Lạp, việc chọn học một trường mà hệ thống này hoạt động phổ biến có thể gặp vấn đề vì áp lực phải tham gia rất lớn và khả năng đứng ngoài hệ thống là rất hạn chế.

Sinh viên quốc tế

Số lượng sinh viên quốc tế theo học tại một trường đại học ở Hoa Kỳ có thể từ 10 đến hơn 3.000 và tất nhiên chủ yếu là ở giữa hai con số này. Niên giám các trường thường liệt kê chính xác số lượng sinh viên quốc tế theo học bên cạnh các thông số khác về trường. Các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục của Hoa Kỳ thường có nhiều sách tham khảo khác nhau cung cấp các thông tin dạng này. Khi nghiên cứu các con số này, bạn hãy suy nghĩ tới các nhu cầu của bản thân. Ở các trường không có nhiều sinh viên quốc tế, bạn có thể được coi là nhân vật đặc biệt để làm quen. Tuy nhiên, những trường này có thể có ít dịch vụ dành cho sinh viên quốc tế hơn. Các trường có nhiều sinh viên quốc tế thường có các nhóm hỗ trợ mà bạn có thể cùng chia sẻ kinh nghiệm nhưng bản thân bạn sẽ phải nỗ lực hơn để đảm bảo rằng bạn cũng có thể gặp gỡ và nói chuyện với các sinh viên Hoa Kỳ như các sinh viên đến từ các vùng đất khác trên thế giới.

Loại trường

Tất cả các trường đại học ở Hoa Kỳ chấp nhận mọi sinh viên không phân biệt dân tộc, màu da hay tín ngưỡng. Tuy nhiên, nhiều trường đại học được thành lập với những sứ mệnh đặc biệt như xây dựng một không khí tôn giáo trong trường, hay giáo dục đơn giới hoặc cho các sinh viên dân tộc thiểu số. Vì vậy, bạn nên đọc kỹ phương châm hoạt động của trường in trên catalô xem các mục tiêu của bạn có phù hợp với các mục tiêu của trường hay không. Trong số 3.600 trường đại học và cao đẳng của Hoa Kỳ, có 600 đến 700 trường liên kết với một nhà thờ có ảnh hưởng lớn hoặc có truyền thống tín ngưỡng. Ngoài ra, có khoảng 70 trường dạy kinh thánh và các trường này cam kết giúp sinh viên hòa nhập với tín ngưỡng, đào tạo và chuẩn bị cho các sinh viên này thực hành tín ngưỡng trong mọi lĩnh vực của cuộc sống. Theo các thống kê hiện nay thì có 13 trường dành cho nam sinh, khoảng 65 trường dành cho nữ sinh. Ngoài ra, cũng có một số trường dành cho người Mỹ gốc Phi và người Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Các hoạt động ngoại khóa

Các trường đại học ở Hoa Kỳ tạo nhiều cơ hội cho sinh viên phát triển kỹ năng thông qua các hoạt động ngoại khóa như thể thao, câu lạc bộ học tập, báo tường, đóng kịch và các chương trình bổ ích khác. Nếu bạn có những sở thích cụ thể, bạn nên kiểm tra xem trường có nhóm sinh viên cùng sở thích hay không - tuy vậy, cũng đừng quên rằng nếu chưa có nhóm nào như vậy thì bạn cũng có thể tự mình sáng lập ra. Việc xem qua các tổ chức sinh viên cũng sẽ mang lại cho bạn một ý niệm nhất định về các sở thích và mối quan tâm của sinh viên và như vậy cũng giúp bạn có cái nhìn sâu hơn về cuộc sống sinh viên tại các trường đại học khác nhau.

CÁC YẾU TỐ CẦN XEM XÉT KHÁC

Ngoài nhóm các trường đại học ở miền Đông nước Hoa Kỳ (Ivy League)

Mặc dù tiền thân của Ivy League là một giải thể thao của một số trường duyên hải miền Đông, nhưng ngày nay thuật ngữ này đã gắn liền với một nền giáo dục được coi là cao cấp và riêng biệt. (Ivy League hiện gồm các trường đại học Stanford, Brown, Columbia, Cornell, Dartmouth, Harvard, Penn, Princeton and Yale). Tuy nhiên, ở Hoa Kỳ có hàng trăm trường chất lượng tốt. Đừng bỏ qua một trường đại học nào chỉ vì bạn hay gia đình bạn chưa nghe thấy tên bao giờ; Bạn nên xem xét tới các nhu cầu của bản thân trước. Đừng giới hạn trong phạm vi các trường thuộc Ivy League. Nghiên cứu tất cả các lựa chọn kỹ càng trước khi chắc chắn mang lại cho mình cơ hội tốt nhất tìm ra một ngôi trường phù hợp với nhu cầu và sở nguyện.

Xếp hạng

Ở Hoa Kỳ không có danh sách chính thức xếp hạng 10, 20, 50 hay thậm chí là 100 trường dẫn đầu. Chính phủ Hoa Kỳ không xếp hạng các trường đại học. Các thứ bậc của các trường mà bạn tình cờ biết là kết quả đánh giá của các nhà báo và như vậy có thể khách quan hơn. Những kết quả này thường được đánh giá trên cơ sở một loạt các tiêu chí mà trong đó các tiêu chuẩn về học tập hay sự nổi tiếng không nhất thiết là những tiêu chí cơ bản. Bạn nên thận trọng với các xếp hạng không có giải thích về các tiêu chí của việc xếp hạng đó. Mặc dù thứ bậc xếp hạng có thể là điểm khởi đầu cho việc lựa chọn trường, nhưng bạn nên nhớ rằng trường tốt nhất là trường phù hợp với bạn theo các yếu tố đã liệt kê trong chương này.

Các dịch vụ dành cho sinh viên

Các trường đại học ở Hoa Kỳ cung cấp rất nhiều dịch vụ dành cho sinh viên như tư vấn cho sinh viên quốc tế, các chương trình

hoạt động nội trú, các dịch vụ tư vấn, dịch vụ hỗ trợ pháp lý, văn phòng nhà ở, cấu trúc bữa ăn đa dạng, trung tâm y tế, trợ giảng, chương trình dạy tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai, phòng thí nghiệm, tư vấn nghề nghiệp, và nhiều dịch vụ khác nữa. Các sinh viên tiềm năng có thể so sánh điều kiện giữa các trường để chọn ra trường có các dịch vụ thích hợp với các nhu cầu cụ thể của mình.

Các chương trình thực tập hay du học nước ngoài (ngoài Hoa Kỳ)

Nhiều trường đại học ở Hoa Kỳ cũng kèm theo các chương trình thực tập (tự nguyện hoặc được trả lương) hoặc du học tại nước ngoài mà bạn có thể quan tâm.

Sinh viên khuyết tật

Nếu bạn có các nhu cầu đặc biệt, hãy đảm bảo rằng trường bạn chọn có thể làm bạn vừa ý. Bạn nên dành nhiều thời gian liên lạc với trường. Bạn nên bắt đầu tìm hiểu tối thiểu là 2 năm trước khi bạn định đi học tại Hoa Kỳ. Khi bạn viết thư để hỏi thăm thông tin từ trường, bạn nên viết một số thông tin ngắn gọn về tình trạng khuyết tật của mình và xin các thông tin về việc hỗ trợ cho các sinh viên như bạn. Bạn cũng có thể liên lạc với văn phòng của trường giải quyết các vấn đề đặc biệt của sinh viên khuyết tật để tìm hiểu thêm các dịch vụ mà họ cung cấp. Đây có thể là một văn phòng riêng như Văn phòng hỗ trợ sinh viên khuyết tật, hoặc có thể là một bộ phận nằm trong một văn phòng chung dành cho sinh viên.

Một số trường cung cấp các chương trình toàn diện dành cho sinh viên khuyết tật, trong khi một số trường khác cung cấp rất nhiều các dịch vụ đặc biệt dành cho các sinh viên này. Bạn và gia đình nên xem xét các dịch vụ trường có và so sánh với các nhu cầu của bản thân. Tìm hiểu xem các dịch vụ đó có được cung cấp tự nguyện và miễn phí không, những dịch vụ

nào cần sắp xếp trước và phải trả tiền. Khi nộp đơn xin học, bạn cần đưa vào giấy chứng nhận tình trạng khuyết tật. Nếu có thể, bạn nên đến tận trường để tham quan và thử liên lạc với một sinh viên trong trường cũng bị khuyết tật giống bạn để có được đánh giá cá nhân. Nếu có những giấy tờ phù hợp, sinh viên khuyết tật có thể yêu cầu các tiện nghi đặc biệt hoặc gia hạn thời gian làm bài thi nhập học SAT và ACT và các bài thi kết thúc khóa trong năm học.

TÓM TẮT NỘI DUNG

Để thu hẹp danh sách trường lựa chọn, bạn nên lập danh sách các yếu tố quan trọng với mình như các yếu tố liên quan tới việc học tập, địa điểm trường và chi phí. Tìm kiếm các trường đáp ứng được các yêu cầu đó.

Tham khảo các cuốn sách chỉ dẫn về các trường; sử dụng các chương trình tìm kiếm trên máy tính hoặc trên trang Web để thu hẹp danh sách hơn nữa. Sách và các chương trình tìm kiếm có sẵn tại các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ.

Tìm hiểu các cơ hội gặp gỡ đại diện các trường đại học ở Hoa Kỳ để nghe giải đáp thắc mắc, hoặc sử dụng thư điện tử để liên lạc với các giáo viên và sinh viên trong trường.

Các trường đại học ở Hoa Kỳ không có bảng xếp hạng chính thức nên bạn cần thận trọng xem xét các tiêu chí của các bảng xếp hạng mà bạn tìm thấy.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Niên giám các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ trên toàn thế giới

<http://educationusa.state.gov>

Các đường dẫn tới trang chủ của các trường
<http://www.mit.edu:8001/people/cdemello/univ.html>
<http://www.siu.no/inst.nsf/searchform2>

Các trang Web tìm kiếm trường
 Hầu hết các trang Web này đều có thông tin chung về việc chọn trường

<http://www.collegeboard.org>
<http://www.collegenet.com>
<http://www.collegeview.com>
<http://www.educationconnect.com>
<http://www.embark.com>
<http://www.nces.ed.gov/ipeds/cool>
<http://www.petersons.com>
<http://www.review.com>
 Thông tin về kiểm định
<http://www.ches.org>

Xếp hạng các trường
<http://www.library.uiuc.edu/edx/rankings.htm>

Thông tin cho các sinh viên khuyết tật
<http://www.miusa.org>

CHƯƠNG 5

CÁC YÊU CẦU KHI NHẬP HỌC



Để có đủ điều kiện nhập học tại một trường đại học ở Hoa Kỳ, bạn phải đáp ứng được một số yêu cầu nhập học tối thiểu. Các yêu cầu này gồm bảng kết quả học tập bậc trung học hoặc kết quả thi, trình độ tiếng Anh, và trong nhiều trường hợp là một trong số các loại điểm thi điều kiện tuyển sinh của các trường đại học ở Hoa Kỳ (xem dưới đây). Chương 8 của cuốn sách này sẽ hướng dẫn bạn cách hoàn thành một bộ hồ sơ thành công.

BẢNG TÚ TÀI TRUNG HỌC/KẾT QUẢ THI

Hầu hết các trường đại học ở Hoa Kỳ đều yêu cầu sinh viên quốc tế phải có bằng tú tài hoặc kết quả thi tốt nghiệp trung học cho phép họ có thể học tại một trường đại học

trong nước, đặc biệt các trường nổi tiếng thường tìm kiếm các sinh viên có điểm cao (bên cạnh các yếu tố khác). Tuy nhiên, nên nhớ là các trường đại học ở Hoa Kỳ có các tiêu chí nhập học và tỷ lệ chấp thuận rất khác nhau. Vì nền giáo dục Hoa Kỳ chú trọng tới các kiến thức rộng trên nhiều lĩnh vực, nên một yêu cầu quan trọng là quá trình học tập tại bậc trung học phải trải qua nhiều môn học như tiếng Anh, toán, các môn khoa học tự nhiên (vật lý, hóa học, và/hoặc sinh học), các môn khoa học xã hội và nhân văn (lịch sử, địa lý, kinh tế, chính trị hoặc các môn tương tự), và một môn ngoại ngữ. Cuối cùng, các trường đại học ở Hoa Kỳ thường không nhận sinh viên quốc tế dưới 17 tuổi.

TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH

Một yêu cầu cơ bản để thành công trong học tập tại Hoa Kỳ là khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Nếu tiếng Anh không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ của bạn, các trường đại học ở Hoa Kỳ sẽ yêu cầu bạn phải tham gia một cuộc thi trình độ tiếng Anh trước khi nhập học. Hầu hết các trường đều chấp nhận kết quả của bài thi tiếng Anh như ngoại ngữ (TOEFL). Một vài trường có thể chấp nhận kết quả của các bài thi khác hoặc tự tổ chức thi riêng. Để biết thêm thông tin, bạn nên kiểm tra catalô hoặc liên lạc với văn phòng tuyển sinh để trình bày về tình trạng của bạn. Cũng như nhiều mặt khác trong giáo dục Hoa Kỳ, mỗi trường có thể đặt ra các tiêu chuẩn tiếng Anh nhập học riêng, nhưng có một số hướng dẫn chung về các yêu cầu trong mục về điểm TOEFL dưới đây. Một số trường có thể chấp nhận với điều kiện là bạn sẽ phải tham gia một số lớp tiếng Anh tại trường trước khi bắt đầu vào học chính. Khi bạn đã đạt được trình độ tiếng Anh yêu cầu, bạn sẽ có thể bắt đầu chương trình học chính thức. Tuy nhiên, nên nhớ trong một số trường hợp bạn rất khó xin được thị thực sinh viên tại nước mình nếu không chứng minh được mình có đủ trình độ tiếng Anh để học tại Hoa Kỳ.

Bài thi tiếng Anh như một ngoại ngữ (TOEFL)

Bài thi TOEFL hiện đang có hình thức thi trên máy tính ở hầu hết các nước trên thế giới, và bài thi trên giấy đang dần bị loại bỏ. Kỳ thi TOEFL được tổ chức nhiều lần trong một tháng nhưng chỉ được thực hiện tại một số lượng hạn chế các trung tâm kiểm tra trên máy. Bạn có thể phải đi một quãng đường dài để đến trung tâm gần nhất.

Đăng ký thi: Việc đăng ký trước là bắt buộc, bạn không thể đến trung tâm đăng ký thi và hy vọng có chỗ thi cho bạn trong cùng ngày. Hạn đăng ký thi trên máy tính cũng rất khác nhau. Theo các hướng dẫn thi TOEFL, hạn đăng ký thi bằng thư là ba tuần trước khi kỳ thi diễn ra, một tuần đối với đăng ký bằng fax và hai ngày nếu đăng ký bằng điện thoại. Chú ý rằng trong trường hợp đăng ký bằng fax hay điện thoại thì cần phải có thể tín dụng. Bạn có thể nêu ra những ngày bạn muốn dự thi và Ban tổ chức thi sẽ cố gắng thu xếp theo yêu cầu của bạn. Tuy nhiên, vào một số thời điểm nhất định trong năm hoặc tại một số thành phố nhất định, các trung tâm đều rất bận rộn. Vì vậy, bạn nên đăng ký trước từ hai đến ba tháng so với ngày bạn muốn thi. Đối với các nước mà vẫn có các kỳ thi trên giấy, kỳ thi sẽ được tổ chức vào một số ngày nhất định trong năm và hạn đăng ký là khoảng sáu tuần trước ngày thi.

Bạn có thể lấy các bản tin thông báo về đăng ký thi TOEFL từ Ban tổ chức thi tại Hoa Kỳ, Trung tâm đăng ký khu vực cho nước bạn (xem trang Web về TOEFL tại địa chỉ <http://www.toefl.org> hoặc bản tin thông báo để biết thêm chi tiết), hoặc từ Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ. Những trung tâm này có thể yêu cầu bạn phải trả tiền bưu điện, và họ có thể cung cấp các tài liệu ôn thi TOEFL cho bạn tham khảo, mượn hoặc mua.

Miễn thi TOEFL: Nếu bạn không phải là công dân Hoa Kỳ và không dùng tiếng Anh như tiếng mẹ đẻ song lại được giáo dục bằng tiếng Anh trong gần như suốt quãng thời gian đi học, thì bạn cũng có thể được miễn thi TOEFL. Vì vậy, hãy dành một khoảng thời gian trong quá trình nộp đơn xin học đủ để liên lạc với trường đại học ở Hoa Kỳ về vấn đề này. Các trường đại học ở Hoa Kỳ

thường không chấp nhận các kết quả thi ngoại ngữ ở bậc trung học là bằng chứng về trình độ tiếng Anh.

Nội dung: Bài thi TOEFL sử dụng phương pháp trắc nghiệm và hình thức bài luận làm thước đo trình độ hiểu tiếng Anh Bắc Mỹ của người dự thi. Bài thi chia làm bốn phần: nghe, cấu trúc ngữ pháp, đọc và viết. Phần viết đòi hỏi người thi phải viết luận.

TOEFL là dạng bài thi trên máy tính mang tính linh hoạt thích ứng, có nghĩa là không phải tất cả các sinh viên đều gặp cùng những câu hỏi giống nhau trong bài thi. Thay vào đó, tùy vào việc sinh viên trả lời từng câu hỏi như thế nào mà máy tính sẽ xác định câu tiếp theo nên khó hơn hay dễ hơn.

Điểm: Tổng số các câu hỏi bạn trả lời chính xác và điểm bài luận tạo thành điểm thô cho mỗi phần. Điểm thô sau đó sẽ được chuyển sang thang điểm cho từng phần mà với bài thi trên máy tính nằm trong khoảng từ 0 đến 30. Từ đó, điểm tổng sẽ được tính toán và điểm này thường dao động từ 40 đến 300 cho bài kiểm tra trên máy. Mỗi trường sẽ tự xác định điểm bao nhiêu là được chấp nhận. Nhìn chung, các trường thường đánh giá từ 250 điểm trở lên là giỏi, dưới 90 là không đạt yêu cầu. Điểm trung bình của các thí sinh học đại học dao động từ 173 đến 250.

CÁC BÀI KIỂM TRA TUYỂN SINH TIÊU CHUẨN HÓA

Các bài kiểm tra tuyển sinh tiêu chuẩn hóa là một phần của quá trình nhập học. Hầu hết các trường đại học ở Hoa Kỳ đều yêu cầu điểm của một trong các bài kiểm tra tuyển sinh đã được tiêu chuẩn hóa. Tuy nhiên, một số trường không yêu cầu sinh viên quốc tế phải thực hiện các bài kiểm tra tuyển sinh; một số trường không yêu cầu bất kỳ thí sinh nào phải có điểm của các bài kiểm tra này. Để biết chính xác các yêu cầu tuyển sinh cụ thể, bạn có thể tham khảo những cuốn niên giám các trường đại học ở Hoa Kỳ như *Chỉ dẫn cho sinh viên quốc tế vào các trường đại học ở Hoa Kỳ* (nhà xuất bản College Board, New York, N.Y.) và *Đăng ký xin học vào các trường đại học tại Hoa Kỳ: Chỉ dẫn cho sinh viên quốc tế* (nhà xuất bản Petersons, Princeton,

N.J.). Chú ý rằng các trường đại học cộng đồng thường không yêu cầu thí sinh phải tham gia các bài kiểm tra tuyển sinh chuẩn hóa.

Các bài kiểm tra tuyển sinh chuẩn hóa chủ yếu là các bài kiểm tra theo hướng trắc nghiệm với mục đích đánh giá các kỹ năng cần thiết cho việc học đại học. Các trường đại học và cao đẳng Hoa Kỳ sử dụng các bài kiểm tra tuyển sinh làm thước đo đánh giá trình độ của tất cả các thí sinh (từ Hoa Kỳ và các nước khác) theo cùng một tiêu chuẩn. Nên nhớ rằng bằng tú tài và các bài thi trung học không tương đương với các bài kiểm tra tuyển sinh. Các bài kiểm tra tuyển sinh chỉ là một phần của việc xin học - chỉ riêng điểm kiểm tra tốt thôi không đảm bảo cho việc nhập học vào trường bạn lựa chọn.

Có ba loại bài kiểm tra tuyển sinh chuẩn hóa chủ chính:

- Bài kiểm tra đánh giá học vấn (SAT I)
- Các bài kiểm tra SAT II theo môn học
- Bài đánh giá kiểm tra đại học ở Hoa Kỳ (ACT)

Một số trường đại học yêu cầu thí sinh phải tham dự một số kỳ thi tại chỗ hoặc bài kiểm tra bổ sung. Để biết thêm thông tin, bạn hãy liệt kê các trường muốn đăng ký nhập học, rồi sử dụng các cuốn niên giám đại học tổng hợp hoặc sách giới thiệu và trang Web của từng trường để tìm hiểu về các yêu cầu cụ thể về bài kiểm tra hoặc bài thi.

Bài kiểm tra đánh giá học vấn (SAT)

Cả hai kỳ kiểm tra SAT I và SAT II đều được tổ chức vài lần trong năm tại nhiều nơi trên thế giới. Bạn phải đăng ký trước ít nhất là sáu tuần trước khi kỳ thi diễn ra. Bạn có thể tìm thấy các thông tin cụ thể hơn về ngày thi, trung tâm tổ chức thi, phí dự thi và các thủ tục đăng ký tại tờ đăng ký thi SAT hoặc tại trang Web của Ban tổ chức thi SAT <http://www.collegeboard.org>. Bạn cũng có thể xin bản sao của tờ thông báo đăng ký thi từ Ban tổ chức thi ở Hoa Kỳ hoặc tại Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ gần nhất. Bạn có thể phải trả tiền bưu điện cho các tờ thông báo này. Các trung tâm Hoa Kỳ cũng có thể cung cấp các câu hỏi mẫu hoặc tài liệu ôn thi SAT cho bạn tham khảo, mượn về hoặc mua.

Nội dung: Bài thi SAT I là bài thi trắc nghiệm chủ yếu đánh giá khả

năng suy luận ngôn ngữ và toán học. Bài thi này chia làm bảy bài, mỗi bài nửa tiếng: ba bài ngôn ngữ, ba bài toán và một bài bổ sung, bài cân bằng này có thể là ngôn ngữ hoặc toán học. Bài tập cuối cùng này được sử dụng để đảm bảo độ khó qua các năm và không được tính vào điểm. Bài thi SAT II theo môn học cũng là bài thi trắc nghiệm nhưng chỉ kéo dài một tiếng. Chúng đánh giá kiến thức của thí sinh trong từng lĩnh vực môn học cụ thể. Các môn học đó hiện nay bao gồm:

- Lịch sử nước Hoa Kỳ và các nghiên cứu xã hội
- Sinh học
- Hóa học
- Tiếng Trung Quốc
- Tiếng Anh
- Tiếng Pháp
- Tiếng Đức
- Tiếng Ý
- Tiếng Nhật
- Tiếng Hàn
- Tiếng Latinh
- Văn học
- Toán học
- Tiếng Do Thái hiện đại
- Vật lý
- Tiếng Tây Ban Nha
- Lịch sử thế giới
- Viết văn

Nhiều trường đại học và cao đẳng ở Hoa Kỳ, đặc biệt là những trường có các tiêu chí nhập học cao thường đòi hỏi hoặc khuyến khích các thí sinh thi một hoặc nhiều bài SAT II để được nhận và/hoặc xếp lớp. Cần kiểm tra các yêu cầu của từng trường trước khi đăng ký thi bất kỳ bài SAT II nào. Trong khi một số trường yêu cầu cụ thể các bài kiểm tra theo chủ đề bạn phải tham gia, các

trường khác lại để cho bạn tự quyết định. Trong trường hợp này, bạn nên dự thi các môn là thế mạnh của bạn.

Điểm: Các bài ngôn ngữ và toán học của bài thi SAT I được chấm theo thang điểm 200 đến 800 cho mỗi phần. Vì thế, điểm cao nhất có thể đạt được với bài thi SAT I là 1.600 điểm. Khi thông báo điểm cho trường, điểm cho phần ngôn ngữ và phần toán học sẽ được tách riêng. Hầu hết các cuốn niên giám đại học và các quyển giới thiệu về trường đại học đều ghi lại điểm trung bình của mỗi trường để hướng dẫn bạn về sự lựa chọn tương đối. Bài thi SAT II theo môn học cũng được chấm theo thang điểm từ 200 đến 800.

Bài đánh giá kiểm tra đại học ở Hoa Kỳ (ACT)

Bài thi ACT do Chương trình kiểm tra đại học ở Hoa Kỳ quản lý và được tổ chức tối đa là năm lần một năm tại các nước trên thế giới. Không giống thi SAT, số lần tổ chức thi ACT tùy thuộc vào từng trung tâm. Sinh viên quốc tế thường không cần thi ACT. Tuy nhiên, nếu trường bạn chọn đòi hỏi, thì bạn phải chuẩn bị trước để không lỡ ngày thi tại trung tâm gần nhất. Bạn cần đăng ký trước từ hai đến ba tuần trước ngày thi. Vì kết quả thi ACT không được chấp nhận rộng rãi như SAT, bạn nên kiểm tra với trường đang xin nhập học xem họ có chấp nhận kết quả ACT thay cho bài thi SAT không. Bạn có thể lấy các thông tin cụ thể hơn về ngày thi và trung tâm thi trong tờ thông báo đăng ký lấy từ Ban tổ chức thi và các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ. Lưu ý rằng bạn có thể phải trả tiền bưu điện cho các tờ thông báo này.

Nội dung: bài thi ACT là bài thi trắc nghiệm đánh giá trình độ tiếng Anh, toán học, đọc và suy luận khoa học.

Điểm: Với mỗi một trong bốn môn nêu trên, bạn sẽ nhận được một mức điểm thô là tổng điểm của các câu trả lời đúng. Điểm thô sau đó sẽ được chuyển sang thang điểm từ 1 đến 36. Điểm cuối cùng được tính bằng cách lấy tổng điểm tính theo thang rồi chia cho 4.

Điểm cuối cùng cao nhất là 36 và thấp nhất là 1. Phải mất vài tuần, điểm của bạn mới được gửi tới trường.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Để xin theo học một bằng cử nhân tại Hoa Kỳ, bạn phải có bằng tú tài hoặc kết quả thi tốt nghiệp trung học tại nước của bạn.
- Bạn phải từ 17 tuổi trở lên.
- Nhiều trường nhưng không phải là tất cả các trường yêu cầu các thí sinh quốc tế phải tham dự kỳ thi tuyển sinh, thường là bài thi đánh giá học vấn (SAT I) hoặc bài đánh giá kiểm tra đại học ở Hoa Kỳ (ACT). Một số trường có thể yêu cầu cả điểm thi SAT II theo môn học. Hãy nghiên cứu trước để xác định các yêu cầu cụ thể về các bài thi.
- Các kỳ thi SAT được tổ chức vài lần trong một năm học, và các tài liệu đăng ký có sẵn từ Ban tổ chức thi hoặc các Trung tâm thông tin và Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ. Bạn cũng có thể đăng ký ngay trên mạng.
- Nếu tiếng Anh không phải là tiếng mẹ đẻ của bạn, bạn cũng cần tham gia kỳ thi Tiếng Anh như một ngoại ngữ (TOEFL). Trong một số trường hợp nhất định, một bài thi trình độ tiếng Anh khác cũng có thể được chấp nhận.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Kiểm tra tiếng Anh như một ngoại ngữ (TOEFL)

<http://www.toefl.org>

Bài kiểm tra đánh giá học vấn (SAT)

<http://www.collegeboard.org>

Bài đánh giá kiểm tra đại học ở Hoa Kỳ (ACT)

<http://www.act.org>

CHƯƠNG 6

NGUỒN TÀI CHÍNH CHO VIỆC HỌC CỦA BẠN



Giáo dục ở Hoa Kỳ có vẻ như rất đắt, song bạn có thể đã nhận ra rằng nó đem lại những giá trị tuyệt vời cho số tiền được đầu tư. Chương này xem xét chi tiết hơn những chi phí liên quan và những cách thức bạn có thể trang trải được những chi phí của mình, bao gồm hỗ trợ tài chính từ các trường đại học và các nguồn tài chính khác.

LÊN KẾ HOẠCH TRƯỚC

Điều quan trọng là cần hiểu và lên kế hoạch về chi phí và nguồn tài chính cho việc học của bạn trước khi bạn chuẩn bị và nộp đơn xin học tới các trường. Các trường đại học và cao đẳng thường sẽ yêu cầu một bản tuyên bố tài chính và chứng từ bảo đảm như một phần trong thủ tục xin học của họ. Ngoài ra, để xin thị thực

sinh viên bạn cần chứng tỏ rằng bạn có thể đáp ứng được tất cả các chi phí cho việc học tập của mình. Nếu bạn đã kết hôn hoặc có con, bạn cũng sẽ cần chứng minh trước rằng bạn có đủ tiền để chu cấp cho bản thân và gia đình của mình.

TÍNH TOÁN CÁC CHI PHÍ CỦA BẠN

Những loại chi phí chính liên quan đến việc học tập tại Hoa Kỳ là học phí và lệ phí, cộng thêm chi phí sinh hoạt. Những chi phí này có biên độ biến thiên rộng, tạo cho bạn khả năng kiểm soát phần nào chi phí cho việc học của mình. Tất cả các trường đại học tại Hoa Kỳ đều công bố thông tin về các chi phí cho trường và khu vực của mình. Bạn cần cân nhắc những điểm dưới đây khi tính toán các chi phí của mình.

Học phí và lệ phí

Học phí là tiền công giảng dạy, còn lệ phí là để trả cho các dịch vụ như thư viện, các hoạt động của sinh viên, hoặc trung tâm y tế. Các sinh viên quốc tế phải trả cả học phí và lệ phí. Một số trường đại học cũng có thể thu của sinh viên quốc tế một khoản lệ phí bảo hiểm y tế bổ sung bắt buộc.

Mặc dù mức học phí và lệ phí có thể khác nhau rất nhiều giữa các trường, song không có mối liên hệ nào giữa mức học phí và lệ phí với chất lượng của một cơ sở đào tạo. Số tiền mà một trường đại học cụ thể áp dụng phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó quan trọng nhất là trường đó thuộc loại gì. Học phí và lệ phí tại các trường đại học tư nhân thường cao hơn so với các trường đại học bang. Các trường cao đẳng cộng đồng, kỹ thuật hoặc dạy nghề có mức thu lệ phí thấp nhất. Các trường đại học của bang thu của những người ở ngoài bang mức học phí cao hơn so với cư dân của bang. Trong hầu hết các trường hợp, những sinh viên quốc tế học tại các trường đại học của bang sẽ phải trả mức học phí cao hơn này trong suốt quá trình học của mình vì họ không đủ điều kiện hưởng mức học phí dành cho cư dân của bang. Cũng cần nhớ rằng không

phải tất cả các trường đại học thu học phí và lệ phí thấp cũng đồng thời có chi phí sinh hoạt thấp; bạn cần xem xét cả hai yếu tố đó để ước lượng chính xác hơn mức chi tiêu hàng năm của mình.

Do học phí và lệ phí của các trường khác nhau và tăng trung bình mỗi năm 5 phần trăm, nên tốt nhất bạn hãy tham khảo những tài liệu hiện hành như tài liệu giới thiệu của các trường, các trang Web, hoặc những tài liệu tham khảo có tại các Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ để có được những thông số mới nhất. Hãy xác nhận những chi phí hiện hành với trường khi bạn nộp đơn xin học.

Chi phí sinh hoạt

Chi phí sinh hoạt biến thiên rất nhiều và phụ thuộc vào lối sống cá nhân. Nếu bạn đưa người nhà cùng sang Hoa Kỳ, dĩ nhiên điều này sẽ làm tăng chi phí hàng tháng của bạn.

Chi phí sinh hoạt cao nhất ở những thành phố lớn, tại bang California và tại vùng Đông Bắc. Những chi phí này có thể thấp hơn nhiều tại miền Nam, miền Trung Tây và các khu vực khác. Trang Web và tài liệu giới thiệu của các trường đại học là một nguồn thông tin tốt về mức chi phí sinh hoạt hiện hành. Trong tổng số chi phí sinh hoạt mà họ đưa ra, thường thì bạn sẽ tìm thấy một loạt các mục nhỏ ước tính cho tiền phòng, tiền ăn, tiền sách, bảo hiểm y tế, và các chi phí cá nhân. Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ của bạn cũng có thể có thông tin mới nhất về chi phí sinh hoạt hàng tháng theo thành phố hoặc theo trường. Chi phí sinh hoạt thiết yếu của bạn tất nhiên sẽ bao gồm chi phí ăn ở, song đừng quên những khoản sau:

Sách và đồ dùng học tập: Các trường ước tính chi phí cho sách và đồ dùng học tập trong năm học. Sinh viên học tại Hoa Kỳ phải mua sách giáo khoa cho mình và giá sách có thể khá đắt. Hầu hết các trường có hiệu sách trong trường. Nhiều hiệu sách cho phép bạn mua sách đã qua sử dụng với giá thấp hơn, hoặc nhận bán hộ sách của bạn vào cuối kỳ để thu lại một phần tiền. Nếu bạn có kế hoạch theo học một lĩnh vực đòi hỏi phải có dụng cụ học tập đặc

biệt, chẳng hạn như kỹ sư, nghệ thuật hoặc kiến trúc thì chi phí của bạn có thể sẽ cao hơn mức trung bình.

Đi lại: Chi phí sinh hoạt mà hầu hết các trường đại học nêu ra không bao gồm những chuyến đi giữa Hoa Kỳ và đất nước quê hương bạn. Phải đảm bảo rằng ngân quỹ hàng năm của bạn bao gồm khoản chi cho vé khứ hồi giữa đất nước của bạn và trường bạn học. Nếu bạn có kế hoạch sống ở ngoài khuôn viên trường và đi tàu vé tháng đến trường, bạn nên thêm vào chi phí cho vé tháng. Những trường có tàu vé tháng sẽ ước tính những chi phí đó trong chi phí sinh hoạt của họ.

Các chi phí cá nhân khác: Các chi phí cá nhân bao gồm những mục như chi phí cho các đồ dùng thiết yếu, quần áo và dịch vụ. Bảo hiểm y tế là một yêu cầu bắt buộc. Nếu bạn có người nhà đi cùng - vợ chồng và/hoặc con cái - hoặc nếu bạn có những nhu cầu y tế đặc biệt, bạn sẽ cần những khoản tiền bổ sung đáng kể để trang trải chi phí sinh hoạt của mình.

NGUỒN TÀI CHÍNH CHO VIỆC HỌC CỦA BẠN

Điều quan trọng là bắt đầu lên kế hoạch tài chính của bạn ít nhất 12 tháng trước khi bạn dự định tới học tại Hoa Kỳ. Việc xác định mức tài chính để theo học tại trường đại học của bạn bao gồm:

- Chuẩn bị hồ sơ xin học hiệu quả (xem chương 8);
- Đánh giá ngân quỹ cá nhân;
- Xác định những nguồn hỗ trợ tài chính mà bạn đủ điều kiện tham gia;
- Giảm thiểu chi phí giáo dục.

Đánh giá ngân quỹ cá nhân

“Hãy thực tế về số tiền bạn cần và số tiền bạn có thể thật sự đáp ứng”.

- Sinh viên Xã hội học và Quốc tế học, đến từ Ghana

Tham khảo ý kiến cha mẹ của bạn và những người khác trong gia đình có thể bảo trợ cho bạn để xem họ có thể đóng góp bao nhiêu tiền mỗi năm cho việc học của bạn. Cố gắng huy động tối đa từ nguồn tiền của gia đình. Bởi vì hầu hết các học bổng (nếu có) đều chỉ chiếm một phần trong tổng chi phí học tập, sinh hoạt và có thể không áp dụng cho những sinh viên quốc tế năm thứ nhất.

Xác định các nguồn hỗ trợ tài chính

Tất cả các loại học bổng và hỗ trợ tài chính cho sinh viên quốc tế đều mang tính cạnh tranh cao và đòi hỏi phải có thành tích học tập xuất sắc. Bạn sẽ thường thấy hai thuật ngữ “học bổng” và “hỗ trợ tài chính” được sử dụng thay thế cho nhau. Song nói một cách chính xác, học bổng là một phần thưởng tài chính dựa trên thành tích, bao gồm kết quả học tập xuất sắc, tài năng đặc biệt trong thể thao hoặc nghệ thuật biểu diễn, hoặc có thể là khả năng lãnh đạo hoặc phục vụ cộng đồng. Hỗ trợ tài chính là một khoản trợ cấp “trên cơ sở nhu cầu”, tức là được cấp dựa trên nhu cầu tài chính của sinh viên, được minh chứng bằng chứng từ về thu nhập, tài sản gia đình và các yếu tố khác. Dưới đây là các loại hỗ trợ tài chính chủ yếu được cấp cho sinh viên quốc tế muốn tới học tại Hoa Kỳ.

Nguồn tài trợ ngay ở đất nước bạn: Tiến hành tìm hiểu tại nhà để tìm ra khả năng tài trợ từ các quỹ, doanh nghiệp và chính quyền địa phương. Mặc dù những nguồn này không phải ở nước nào cũng có, song bạn có thể giảm bớt chi phí học tập của mình nhờ học bổng từ những tổ chức địa phương.

Nguồn tài trợ của các trường: Hãy gặp một vị cố vấn giáo dục để hỏi cách tìm kiếm những khoản hỗ trợ tài chính dành cho sinh viên quốc tế. Việc tìm hiểu trước một cách cẩn thận và có những kỳ vọng thực tế sẽ đem lại nhiều khả năng thành công hơn. Đừng cho rằng tất cả các trường đều có hỗ trợ tài chính. Trên thực tế, chưa tới một nửa số trường có cấp bằng cử nhân có thể cung cấp hỗ trợ tài chính cho những sinh viên không phải là công dân hay cư dân thường trú của Hoa Kỳ. Luôn ghi nhớ rằng hỗ trợ tài chính cho sinh viên Hoa Kỳ

tách biệt khỏi hỗ trợ tài chính cho sinh viên quốc tế. Đừng quên thông báo cho văn phòng nhập học về quốc tịch của bạn và yêu cầu cung cấp thông tin về hỗ trợ tài chính cho những người không phải công dân Hoa Kỳ. Nếu được cấp, hỗ trợ tài chính thường bao gồm một số loại hỗ trợ khác nhau, bao gồm trợ cấp và học bổng và đôi khi là các khoản cho vay hoặc các chương trình làm việc bán thời gian.

Bạn sẽ phát hiện ra rằng hỗ trợ tài chính rất hiếm thấy ở các trường đại học bang và tại những trường cung cấp các khóa đào tạo chuyên môn như các nghề kỹ sư, quản trị kinh doanh và y tế. Có thể có nhiều hỗ trợ tài chính hơn tại các trường tư nhân về khoa học xã hội nhân văn và khoa học tự nhiên, tại đây dạy các môn khoa học và nghệ thuật.

Khi bạn tiến hành tìm kiếm, hãy lập một bảng liệt kê các trường bạn muốn học. Viết ra những chi phí hàng năm (như đã nêu trên), sau đó thêm vào mức hỗ trợ tài chính trung bình và số lượng phần thưởng hỗ trợ tài chính mà mỗi trường cấp. Những thông tin này có thể lấy được từ các nguồn tại trung tâm thông tin hoặc tư vấn của bạn. Bảng này có thể nhanh chóng cho bạn thấy được cơ hội tốt nhất của bạn nằm ở đâu, và có thể giúp bạn gạt ra khỏi danh sách của mình những trường mà bạn sẽ không thể thực hiện việc nhập học với số tiền cần thiết.

Các sinh viên quốc tế thường hỏi các vị cố vấn về học bổng toàn phần, học bổng này bao gồm tất cả các chi phí giáo dục, ngoại trừ vé máy bay. Tổng số học bổng toàn phần mỗi năm dành cho các sinh viên quốc tế tới học tại Hoa Kỳ là khoảng 1.000, và chỉ có khoảng 100 trường cấp loại học bổng này. Để dành được học bổng toàn phần, bạn phải là một trong những sinh viên hàng đầu ở nước mình, thường là phải xếp loại "A" (ưu tú, xuất sắc) trong hầu như tất cả các môn học, có điểm SAT và TOEFL cao, và có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực khác chẳng hạn như khả năng lãnh đạo hoặc phục vụ cộng đồng. Có khoảng 20 sinh viên hàng đầu từ khắp nơi trên thế giới cạnh tranh cho mỗi suất học bổng đó, vì thế bạn phải nổi bật trong số hàng loạt sinh viên xuất sắc.

Chỉ có một số ít trường giàu có ở Hoa Kỳ có thể đáp ứng nhu cầu tài chính của tất cả các sinh viên mà họ nhận vào. (Xin lưu ý là để được nhận vào các trường này thường phải cạnh tranh rất nhiều). Nhu cầu tài chính ở đây là sự chênh lệch giữa số tiền mà bạn và gia đình bạn có thể chu cấp và chi phí ước tính của việc theo học tại trường. Số tiền mà bạn và gia đình bạn có thể chu cấp được tính toán trên cơ sở thông tin chi tiết về tình hình tài chính của cha mẹ bạn, bao gồm những bằng chứng như các bản kê của ngân hàng, thư của nhà tuyển dụng, các bản kê và chứng từ chính thức khác. Các trường đại học khác cấp học bổng hạn chế hơn trên cơ sở nhu cầu tài chính của bạn cũng sẽ yêu cầu được xem những bằng chứng như thế.

Hỗ trợ tài chính của các trường được cấp vào đầu năm học và rất hiếm khi được cấp cho sinh viên nhập học giữa kỳ vào tháng 1 hoặc vào các thời điểm khác. Sinh viên năm thứ nhất được dành cho nhiều khoản trợ cấp hơn so với những người chuyển tới từ các trường khác. Những sinh viên đã chứng tỏ được năng lực của bản thân mình tại một trường có thể sẽ được dễ dàng hơn trong việc xin hỗ trợ tài chính từ trường đó so với các sinh viên mới.

Học bổng thể thao: Một số trường đại học ở Hoa Kỳ tạo cơ hội cho những sinh viên kiêm vận động viên có năng khiếu để chơi cho đội thể thao của trường như một cách để trả tiền học của họ. Xem chi tiết trong chương 7, bao gồm cả cách thức xin học bổng thể thao.

Các học bổng quốc tế: Sinh viên quốc tế cũng có thể xin hỗ trợ tài chính từ các quỹ, các tổ chức và từ Chính phủ Hoa Kỳ. Có rất ít trợ cấp từ các nguồn này, và thường dành riêng cho các học viên cao học. Một lần nữa, cố vấn giáo dục của bạn có thể cho bạn biết liệu ở nước bạn có những ngân quỹ đặc biệt dành cho sinh viên hay không.

Vay tiền: Trong một số ít trường hợp, bạn có thể đàm phán để vay một phần chi phí học tập của bạn. Cố vấn giáo dục của bạn có thể có thông tin về các chương trình cho vay mà bạn đủ điều kiện tham gia. Thường thì bạn phải được một công dân Hoa Kỳ cùng

ký tên bảo lãnh để được vay theo các chương trình cho vay của Hoa Kỳ, và trong hầu hết các trường hợp bạn phải được nhận vào một trường đại học tại Hoa Kỳ trước khi xin vay. Trước khi nhận tiền cho vay, phải chắc chắn rằng bạn biết sẽ trả số tiền đó như thế nào, và khoản tiền vay được sẽ tác động như thế nào đến các kế hoạch của bạn về việc tốt nghiệp hoặc tiếp tục học cao lên hoặc trở về nhà.

Đi làm: Những quy định hiện hành về nhập cư chỉ cho phép sinh viên quốc tế được làm việc bán thời gian - không quá 20 giờ một tuần - và trong năm học đầu tiên thì chỉ được làm việc trong trường. Nếu làm việc 10 đến 15 giờ một tuần, bạn có thể kiếm đủ tiền để chi các khoản phụ như sách, quần áo và các chi tiêu cá nhân, song công việc của bạn ở trường không thể đủ để trả các chi phí lớn của bạn như học phí hay tiền ăn ở. Khoản thu nhập nói trên cũng không thể dùng làm nguồn thu nhập cho bất kỳ bản kê khai tài chính chính thức nào. Các công việc ở trường có thể bao gồm làm việc tại các cơ sở của trường như quán cà phê, hiệu sách, thư viện, câu lạc bộ sức khỏe, hoặc trong các phòng hành chính của trường.

Sau năm đầu tiên, bạn cũng có thể xin việc với tư cách cán bộ trợ giúp nội trú (RA) tại một khu nhà ký túc của trường. Các RA có nhiệm vụ làm đầu mối liên hệ cho các sinh viên cần trợ giúp hoặc những người có câu hỏi về cuộc sống ở ký túc. Để đổi lại, RA được chỗ ở miễn phí và đôi khi được trả một số tiền lương nhỏ hoặc bố trí bữa ăn.

Theo những quy định hiện hành, sau khi bạn hoàn thành năm học đầu tiên, bạn có thể nộp đơn đến Cơ quan Nhập cư và Nhập tịch (INS) để được phép làm việc ngoài trường nhiều nhất là 20 giờ một tuần. Tuy nhiên, bạn nên lưu ý rằng không có gì đảm bảo là yêu cầu này sẽ được chấp thuận. Nếu bạn đã kết hôn và đang ở Hoa Kỳ theo thị thực sinh viên F-1 (xem Chương 11), vợ / chồng của bạn không được phép đi làm. Tuy nhiên, nếu bạn đang ở Hoa Kỳ theo thị thực sinh viên J-1, vợ / chồng của bạn được phép xin giấy phép làm một công việc tạm thời.

Bạn cần thường xuyên kiểm tra với cố vấn sinh viên quốc tế của mình trước khi xem xét bất kỳ hình thức công việc nào. Có thể xem thêm thông tin ở Chương 12 của cuốn sách này và Quyển 4 trong bộ sách này - *Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ* tại trang Web: <http://educationusa.state.gov>.

Giảm thiểu chi phí học tập

Khi lên kế hoạch tài chính của mình, bạn hãy cân nhắc những cách thức sau để giảm thiểu chi phí:

Lựa chọn tốt nhất: Hãy tìm những trường đem lại cho bạn chất lượng giáo dục tốt nhất với chi phí thấp nhất.

Đẩy nhanh các chương trình: Việc hoàn thành bằng cử nhân 4 năm trong 3 năm sẽ tiết kiệm hàng nghìn đô-la. Sinh viên có thể đẩy nhanh các chương trình của mình bằng cách:

- Chuyển đổi học trình hoặc học vượt cấp nhờ những chương trình học ở bậc đại học đã hoàn thành ở đất nước quê nhà (ví dụ thông qua những kỳ thi vượt cấp, bằng Cử nhân Quốc tế, chứng chỉ cấp A, hoặc những khóa học tại những trường sau phổ thông trung học địa phương được công nhận tại đất nước bạn, nếu được trường phía Hoa Kỳ chấp thuận);
- Tham gia những khóa học tại một trường cao đẳng cộng đồng gần đó nếu học phí thấp hơn và các đơn vị học trình có thể chuyển đổi được;
- Tham gia những lớp học mùa hè, nếu có;
- Học thêm một khóa học bổ sung trong mỗi học kỳ.

Miễn học phí: Trên cơ sở điểm năm học thứ nhất của bạn, một số trường có thể cho miễn một phần học phí. Một thành tích học tập tốt có thể tiết kiệm cho bạn hàng ngàn đô-la.

Chi phí sinh hoạt: Trở thành một cán bộ trợ giúp nội trú trong một khu ký túc có thể tiết kiệm hàng ngàn đô-la tiền phí sinh hoạt. Làm việc trong một phòng ăn tập thể có thể đem lại một mức

lượng khiêm tốn cộng thêm “tất cả những gì bạn có thể ăn được”. Sống ở ngoài trường cùng với một người họ hàng hay bạn bè cũng giúp tiết kiệm tiền nếu có nơi ở phù hợp và giao thông công cộng thuận tiện.

Các trường cao đẳng cộng đồng và trường cao đẳng 2 năm: Nhiều sinh viên tiết kiệm hàng ngàn đô-la học phí bằng cách theo học các trường cao đẳng cộng đồng trong 2 năm đầu và sau đó chuyển sang các trường 4 năm để hoàn thành bằng cấp của mình.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Cùng với việc bắt đầu chọn trường, hãy bắt tay vào việc lên kế hoạch tài chính của bạn - ít nhất là 12 tháng trước thời điểm bạn muốn học tại Hoa Kỳ.
- Học phí của các trường rất khác nhau. Các trường đại học tư nhân thu học phí cao hơn các trường đại học của bang, còn các trường đại học bang lại thu nhiều hơn các trường cao đẳng cộng đồng. Bạn phải nghiên cứu các chi phí thực tế một cách thật cẩn thận.
- Chi phí không thể hiện chất lượng của một trường.
- Chi phí sinh hoạt thay đổi tùy theo địa điểm và lối sống của bạn.
- Nhiều trường trông đợi bạn và gia đình chi toàn bộ chi phí cho việc học của bạn.
- Nguồn chủ yếu có thể cung cấp hỗ trợ tài chính là trường nơi bạn đang xin học; tuy nhiên, ngân quỹ dành cho sinh viên quốc tế rất hạn chế và học bổng toàn phần là rất hiếm.
- Hỗ trợ tài chính có thể được trao dưới dạng học bổng, trợ cấp, và trong một số trường hợp, thông qua phương thức vừa học vừa làm hoặc cho vay. Trợ giúp, nếu có, thường được trao dựa trên thành tích, song đôi khi cũng dựa trên hoàn cảnh túng thiếu.

- Cơ hội làm việc tại Hoa Kỳ rất hạn chế và không thể dùng làm một nguồn thu nhập chính thức.
- Những vận động viên tài năng nên thử xin học bổng thể thao (xem chương tiếp theo để biết thêm chi tiết).
- Bạn có thể giảm thiểu chi phí học tập của mình tại Hoa Kỳ bằng một số cách; hai ví dụ trong đó là tham gia những khóa học tại các trường cao đẳng cộng đồng và đẩy nhanh các chương trình học.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Thông tin chung về hỗ trợ tài chính cho sinh viên quốc tế

<http://www.edupass.org/finaid>

<http://www.nafsa.org/students/funding.html>

<http://www.bibl.u-szeged.hu/oseas/aid.html>

Những trường có hỗ trợ tài chính cho sinh viên quốc tế

<http://www.edupass.org/finaid/undergraduate.phtml>

Trang Web tìm kiếm học bổng - Một số học bổng dành cho sinh viên quốc tế

<http://www.fastweb.com>

Thông tin về cho vay đối với sinh viên quốc tế

<http://www.edupass.org/finaid/loans.phtml>

Thông tin về thuế dành cho sinh viên quốc tế

<http://www.edupass.org/finaid/taxes.phtml>

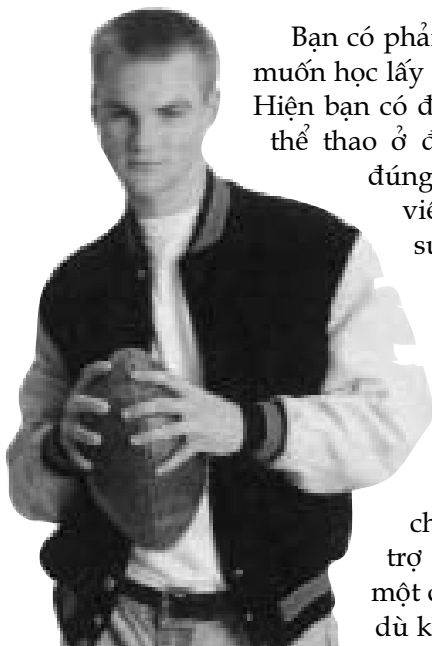
<http://www.irs.ustreas.gov/>

CHƯƠNG 7

HỌC BỔNG THỂ THAO

“Cách tốt nhất để có được bằng cấp trong bất cứ lĩnh vực nào bạn muốn là làm cái mà bạn yêu thích nhất - đối với tôi đó là chạy và nhảy vượt rào”.

- Vận động viên điền kinh, đến từ Nam Phi, học tại một trường cao đẳng cộng đồng



Bạn có phải là một vận động viên tài năng muốn học lấy bằng cấp ở Hoa Kỳ hay không? Hiện bạn có đang tham gia thi đấu một môn thể thao ở đẳng cấp cao hay không? Nếu đúng thì bạn có thể là một ứng cử viên tuyệt vời để giành được một suất học bổng thể thao. Học bổng thể thao bao gồm tất cả học phí và chi phí sinh hoạt để theo học tại một trường ở Hoa Kỳ. Loại học bổng này ở Hoa Kỳ cũng còn được biết đến với tên gọi “học bổng dành cho vận động viên” hoặc tên gọi chính thức của nó là một loại “tiền trợ cấp”. Học bổng được cấp cho một diện rộng các môn thể thao, mặc dù không phải tất cả các trường đều

cấp học bổng cho tất cả các môn. Sinh viên được nhận học bổng thể thao có thể học lấy bằng cấp trong bất kỳ lĩnh vực nào mà trường đó đào tạo, tuy nhiên họ phải đáp ứng được những yêu cầu đầu vào bình thường của trường và sau đó tiếp tục đạt được kết quả tốt đủ để được nhận và duy trì học bổng của họ. Nhiều cơ quan chức năng về thể thao cũng đã đặt ra những yêu cầu học thuật của riêng họ đối với các sinh viên giành đua giành học bổng.

Học bổng thể thao thường được trao dựa theo lời mời của những huấn luyện viên khi đi khắp nước Mỹ để tìm kiếm tài năng mới. Đôi khi các huấn luyện viên đi thăm các nước khác, gặp những sinh viên không phải người Mỹ tại các sự kiện quốc tế, hoặc phát hiện ra những sinh viên có khả năng thông qua các hiệp hội thể thao chuyên nghiệp ở bên ngoài nước Mỹ. Tuy nhiên, điều này không thường xảy ra, và có lẽ bạn sẽ phải làm hầu hết mọi việc để giành được một suất học bổng cho mình. Dưới đây là hướng dẫn từng bước một để giúp bạn tìm ra trường thích hợp để theo đuổi giấc mơ thể thao vĩ đại của mình. Một số sinh viên chọn cách khác là trả một khoản lệ phí cho một trung tâm dịch vụ sắp xếp có thể trợ giúp họ trong nỗ lực giành học bổng thể thao; hãy hỏi tại Trung tâm tư vấn hoặc Thông tin giáo dục Hoa Kỳ của bạn để biết chi tiết về các cơ quan cung cấp dịch vụ sắp xếp tại đất nước bạn.

- Hãy bắt đầu việc tìm kiếm của bạn khoảng 18 đến 24 tháng trước ngày dự tính nhập học tại một trường đại học tại Hoa Kỳ. Bằng cách sử dụng những cơ sở dữ liệu như “Tìm kiếm trường học và nghề nghiệp của Peterson” hoặc ấn phẩm của Peterson là *Học bổng thể thao và các chương trình thể thao tại trường đại học* (có tại hầu hết các trung tâm thông tin hoặc tư vấn), hãy xác định những trường đại học nào cấp học bổng cho môn thể thao mà bạn chơi. Từ danh sách đó, hãy xác định những trường nào đào tạo ngành học mà bạn muốn học. Thu hẹp danh sách đó xuống còn khoảng 70 trường. 70 trường nghe có vẻ nhiều, song thông thường tỷ lệ hồi âm chỉ khoảng 5%. Nếu mức độ cạnh tranh là quan trọng đối với bạn, bạn có thể muốn cân nhắc việc chỉ xin học tại các trường thuộc

“Nhánh I của NCAA”. Để biết thêm thông tin về ba cơ quan quản lý thể thao trường học tại Hoa Kỳ - Hiệp hội Thể thao Đại học Quốc gia (NCAA), Hiệp hội Quốc gia về Thể thao Liên trường đại học (NAIA), Hiệp hội Quốc gia về Thể thao tại các trường học cao đẳng 2 năm (NJCAA) - xin xem các trang Web được liệt kê ở cuối chương này hoặc liên hệ với trung tâm tư vấn hoặc thông tin gần nhất.

- Dùng Internet để tìm kiếm những trường trong danh sách của bạn và tìm tên của vị huấn luyện viên trưởng phụ trách môn thể thao mà bạn chơi. Cũng cần tìm cả địa chỉ thư điện tử nữa, nhưng nếu không có địa chỉ thư điện tử thì một địa chỉ gửi thư hoặc số fax cũng là đủ. Hầu hết các trường có một phần trên trang Web của mình về “Điện kinh” hoặc “Thể thao”; Ở Hoa Kỳ, “điện kinh” dùng để chỉ tất cả các môn thể thao, chứ không phải chỉ có các môn chạy, nhảy và ném.
- Chuẩn bị một lá thư giới thiệu. Lá thư này cần bao gồm tên, tuổi, địa chỉ của bạn, hiện bạn đang học năm thứ mấy ở trường, thông tin liên lạc bao gồm địa chỉ thư điện tử và fax nếu có, các số đo hình thể như chiều cao và cân nặng, mong muốn của bạn được học ở trường đó theo một học bổng thể thao, và thời gian bạn có thể bắt đầu việc học của mình. Bạn cũng cần chuẩn bị một bản lý lịch ngắn (một hoặc hai trang) về những thành tích thể thao của mình, bao gồm các giải thưởng và ngày tháng đoạt giải. Tránh để bị lời cuốn và viết dài nhiều trang; Các huấn luyện viên nhận được rất nhiều hồ sơ của sinh viên nên họ sẽ ưa một bản lý lịch ngắn gọn hơn. Nếu bạn chơi một môn thể thao đồng đội khó đánh giá chẳng hạn như bóng đá hay bóng rổ, bạn có thể cân nhắc việc chuẩn bị một băng video thể hiện khả năng và tài năng của bạn. Đừng quên là phải ghi băng đó ở hệ NTSC chuẩn Hoa Kỳ. Hãy cho huấn luyện viên biết về băng video của mình.
- Gửi những thông tin trên tới tất cả các huấn luyện viên thông qua những địa chỉ thư điện tử mà bạn thu thập được từ trang

Web của các trường đại học. Nếu bạn không thể tìm được địa chỉ thư điện tử, thì hãy gửi nó qua fax hoặc thư thông thường. Đừng quên đề người nhận là huấn luyện viên trưởng, bao gồm cả tên của người đó nếu có.

Các huấn luyện viên sẽ liên hệ với bạn trong vòng khoảng một tháng. Nếu sau thời gian đó mà bạn không thấy tin tức gì thì hãy viết một bức thư ngắn để nhắc họ là bạn đã gửi thông tin của bạn và vẫn đang chờ tin.

Chuẩn bị một danh sách các câu hỏi và mang theo bên mình để phòng trường hợp một huấn luyện viên gọi điện cho bạn yêu cầu thêm thông tin.

Nếu một trường thuộc NCAA có ý tuyển bạn vào, bạn cần nghiên cứu thủ tục xin giấy phép của NCAA. Xem thêm thông tin trên trang Web của NCAA (xem trang 74). Khi bạn dự thi SAT, đừng quên gửi báo điểm đến NCAA (mã số 9999 trên mẫu đơn đăng ký), nếu như có một cơ hội dù là nhỏ bé rằng bạn sẽ học tại một trường thuộc NCAA. Bạn không thể nhận được sự cho phép nếu không gửi điểm SAT của mình.

Nếu ở nước bạn có thư điện tử nhưng bạn không có một chiếc máy tính hoặc một địa chỉ thư điện tử, hãy thử kiếm một địa chỉ thư điện tử miễn phí từ những nhà cung cấp dịch vụ như Hotmail hay Yahoo và dùng dịch vụ của quán cà phê Internet. Thư điện tử là một công cụ rất quan trọng khi nộp đơn xin học bổng thể thao, và bạn sẽ có lợi nhiều khi sử dụng nó.

Một lời nhắc nhở: Nếu bạn được nhận vào một trường thuộc NCAA, KHÔNG ĐƯỢC tới Hoa Kỳ cho tới khi bạn được phép của NCAA. Nếu bạn tới Hoa Kỳ mà không có giấy phép hợp lệ, bạn có thể mất học bổng của mình.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Một học bổng thể thao bao gồm tất cả học phí và chi phí sinh hoạt để theo học tại một trường đại học tại Hoa Kỳ.

- Các vận động viên phải đáp ứng được những yêu cầu đầu vào bình thường của trường, cộng thêm những yêu cầu mà các cơ quan quản lý thể thao có liên quan đặt ra.
- Thường thì các vận động viên phải tự làm hầu hết các công việc để giành được học bổng. Để tối đa hóa cơ hội giành được học bổng, bạn cần bắt đầu quá trình này khoảng 18 đến 24 tháng trước thời điểm bạn mong muốn bắt đầu học tại Hoa Kỳ.
- Bạn cần chuẩn bị một lá thư giới thiệu cho khoảng 70 trường có môn thể thao và môn học mà bạn quan tâm. Những lá thư này cần được gửi tới huấn luyện trưởng, ghi đích danh và lý tưởng nhất là dùng thư điện tử. Cũng cần gửi đi một bản lý lịch tóm tắt nêu các thành tích thể thao, cộng thêm băng video nếu có. Nếu bạn không thấy hồi âm, hãy gửi thư nhắc nhở.
- Nếu bạn nhận được sự quan tâm từ bất kỳ trường nào thuộc NCAA, bạn nên tìm hiểu thủ tục xin giấy phép của NCAA trên trang Web của NCAA. Thủ tục xin giấy phép bao gồm việc gửi điểm SAT của bạn cho NCAA. Bạn không nên tới Hoa Kỳ mà không được phép của NCAA.

NHỮNG TRANG WEB HỮU ÍCH

Hiệp hội Thể thao Trường học Quốc gia (NCAA)

<http://www.ncaa.org>

Hiệp hội Quốc gia về Thể thao Liên trường đại học (NAIA)

<http://www.naia.org>

Hiệp hội Quốc gia về Thể thao tại các trường cao đẳng 2 năm (NJCAA)

<http://www.njcaa.org>

CHƯƠNG 8

CHUẨN BỊ ĐỂ XIN HỌC THÀNH CÔNG

Bạn nên có một danh sách chọn lọc các trường phù hợp với nhu cầu, sở thích và khả năng của mình. Bạn cũng nên cảm thấy tự tin rằng bạn đáp ứng được những tiêu chuẩn đầu vào tối thiểu để học tại Hoa Kỳ, và bạn có thể trang trải được chi phí học đại học tại Hoa Kỳ. Bây giờ là lúc bắt đầu chuẩn bị hồ sơ xin học của bạn. Chương này đưa ra những thông tin thực tế và lời khuyên để giúp bạn xin học thành công vào những trường mà bạn chọn.



Toàn bộ quá trình xin học, từ khi thu thập thông tin ban đầu cho tới khi xin thị thực sinh viên, nên bắt đầu 12 đến 18 tháng trước khi bạn muốn tới Hoa Kỳ. Xem Chương 9 để đọc bản tóm tắt mốc thời gian của việc xin học tại các trường đại học của Hoa Kỳ. Tiến trình này có thể hoàn thành chưa đầy 12 tháng. Tuy nhiên những thí sinh nộp hồ sơ muộn thường bị hạn chế hơn nhiều trong việc chọn trường.

YÊU CẦU ĐƯỢC CUNG CẤP TÀI LIỆU XIN HỌC

Do khối lượng công việc và chi phí liên quan đến việc chuẩn bị một bộ hồ sơ xin học tốt, nên hầu hết các sinh viên hạn chế việc xin học của mình vào khoảng từ bốn đến bảy trường. Tuy nhiên, bạn có thể yêu cầu cung cấp thông tin về bao nhiêu trường cũng được. Lưu ý đến bất kỳ chi phí bưu chính nào bạn có thể phải trả. Có thể bạn có ý tưởng rõ ràng về những trường nào bạn muốn xin học và chỉ yêu cầu cung cấp thông tin về những trường đó thôi. Hoặc bạn có thể chọn cách yêu cầu thông tin từ khoảng 10 đến 20 trường mà bạn tin rằng đáp ứng được nhu cầu của bạn. Sau đó thu hẹp danh sách này lại sau khi bạn đã đọc qua các tài liệu giới thiệu, mẫu đơn xin học và các thông tin khác mà bạn nhận được.

Nếu bạn có thể truy cập Internet, bạn sẽ thấy rằng nhiều trường đại học tại Hoa Kỳ cũng đưa thông tin giới thiệu về trường mình lên trang Web của họ, và một số trường thậm chí còn dùng in ấn các tài liệu giấy. Nhiều trường cũng có các mẫu đơn xin học trên mạng có thể được điền trên máy tính và gửi theo đường điện tử tới trường, hoặc các mẫu đơn đó có thể tải xuống và in ra. Nếu trường nào có nộp đơn trên mạng, bạn nên sử dụng hệ thống đó. Đây là biện pháp nhanh nhất để nộp đơn của bạn. Nếu bạn có thể tải xuống mẫu đơn xin học, các phần thích hợp của tài liệu giới thiệu và các thông tin khác từ trang Web của một trường, bạn sẽ không cần liên hệ trực tiếp với trường đó. Đồng thời, càng ngày trang Web của các trường càng cung cấp thêm nhiều tính năng khác, chẳng hạn như những đoạn băng hình giới thiệu về khuôn viên trường họ.

Nếu bạn không truy cập được Internet và cần bản in của các tài liệu xin học và tài liệu giới thiệu, hãy liên hệ với từng trường đại học bằng cách viết thư hoặc gửi fax, hoặc thư điện tử yêu cầu riêng từng trường. Trong thư yêu cầu của mình, bạn hãy nêu những thông tin chi tiết như trong mục “Cần nêu những gì” dưới đây. Hoặc, bạn có thể chọn cách nộp một đơn xin thi sơ tuyển. Hãy liên hệ với Trung tâm tư vấn hoặc Thông tin giáo dục Hoa Kỳ gần nhất để được cung cấp những mẫu đơn này.

Do chi phí của việc gửi thư đến các nước khác, bạn có thể nhận được một danh sách các khóa học đã được rút ngắn. Bạn có thể sẽ được yêu cầu phải trả tiền nếu bạn yêu cầu toàn bộ tài liệu giới thiệu. Hãy kiểm tra với trung tâm tư vấn hoặc thông tin gần nhất xem họ có những tài liệu giới thiệu mà bạn cần hay không. Nếu bạn không nhận được, hoặc không thể tìm được tất cả những thông tin mà bạn yêu cầu, hãy viết thư hoặc gửi thư điện tử một lần nữa cho văn phòng tuyển sinh đại học quốc tế và hỏi những câu hỏi cụ thể bạn muốn có câu trả lời. Thư điện tử là một cách dễ dàng để có được mẫu đơn xin học và các tài liệu khác, và các trường đại học tại Hoa Kỳ thường hồi âm rất nhanh. Tuy nhiên, đôi khi bạn có thể phải gọi điện để hỏi kỹ về những mục cụ thể. Trong trường hợp đó, hãy gửi fax hoặc thư điện tử trước khi gọi điện, trong đó nêu người mà bạn sẽ gọi, thời điểm gọi điện và điều bạn muốn bàn luận.

Khi nào bạn nên gửi yêu cầu của mình

Gửi yêu cầu đầu tiên của bạn khoảng 12 tháng trước khi bạn có kế hoạch nhập học. Tự cho mình đủ thời gian để đề phòng những khả năng chậm trễ trong thư tín quốc tế, đặc biệt nếu bạn gửi hồ sơ xin học hoặc gửi yêu cầu thông tin vào tháng 11 hoặc 12 khi có nhiều thư tín trong ngày lễ sẽ thường phải mất gấp đôi thời gian để thư đến được địa chỉ cần thiết.

Gửi yêu cầu của bạn đến đâu

Gửi yêu cầu cung cấp thông tin của bạn đến Văn phòng Tuyển sinh Đại học Quốc tế. Yêu cầu của bạn cần ngắn gọn nhưng rõ ràng. Đừng quên ghi đầy đủ mã bưu điện của trường trên phong bì để đảm bảo rằng thư của bạn tới được đúng địa chỉ một cách nhanh nhất. Bạn cũng có thể gửi yêu cầu trên bằng thư điện tử.

Cần nêu những gì

- Tên, địa chỉ, tuổi và quốc tịch (luôn thống nhất trong cách ghi tên và địa chỉ của bạn);

- Bằng tốt nghiệp phổ thông trung học của bạn hoặc kết quả kỳ thi mà bạn đã đạt được hoặc sẽ đạt được;
- Bất kỳ khóa học sau phổ thông trung học nào mà bạn đã tham gia (nếu có);
- Bằng cấp và môn học mà bạn muốn học chuyên sâu (nếu biết), và ngày dự tính bắt đầu;
- Bạn dự định trang trải chi phí học tập bằng cách nào - nếu bạn cần hỗ trợ tài chính từ trường đại học, hãy hỏi về khả năng đó;
- Kết quả các kỳ thi TOEFL, SAT và bất cứ kỳ thi sơ tuyển nào khác mà bạn đã tham gia.

ĐĂNG KÝ THAM DỰ CÁC KỲ THI SƠ TUYỂN

Nếu bạn có kế hoạch nhập học tại một trường vào tháng 9 (học kỳ mùa thu), bạn hãy tham gia những kỳ thi liên quan không muộn hơn tháng 1 của năm đó, và nên thi sớm hơn. (Xem Chương 5 để biết thêm thông tin về yêu cầu đối với các kỳ thi và việc đăng ký thi). Bạn nên xác nhận với từng trường xem bạn có cần tham dự kỳ thi SAT I và SAT II kiểm tra theo từng môn không. Nên nhớ rằng bạn không thể thi SAT I và SAT II trong cùng một ngày, và thời hạn để đăng ký các kỳ thi này thường là 5 đến 6 tuần trước ngày thi. Điểm thi phải được gửi tới trường trước hạn chót của việc nhận hồ sơ. Bạn nên dành ít nhất 4 đến 6 tuần tính từ ngày thi cho tới hạn chót nhận hồ sơ.

Nếu tiếng mẹ đẻ của bạn không phải là tiếng Anh, hãy đăng ký thi TOEFL. Cũng như đối với SAT, đừng quên là kết quả thi của bạn phải được gửi tới các trường trước hạn chót nhận hồ sơ của họ. Nếu bạn cảm thấy bạn đủ điều kiện xin miễn thi TOEFL, hãy liên hệ trực tiếp với trường đại học và giải thích hoàn cảnh của bạn. Ít nhất một đến hai tháng trước ngày thi, hãy tìm hiểu về các tài liệu chuẩn bị cho kỳ thi và bất kỳ sự trợ giúp nào khác mà bạn có thể cần. Trung tâm tư vấn hoặc thông tin của bạn có thể cung cấp cho bạn thêm thông tin.

HOÀN THÀNH VÀ GỬI HỒ SƠ XIN HỌC

Khi bạn nhận được thông tin về các trường, hãy đọc kỹ mọi điều. Hầu hết các trường đều yêu cầu những thông tin tương tự như nhau, song họ có thể hỏi chúng theo những cách khác nhau. Thường thì bạn sẽ được yêu cầu cung cấp những mục sau đây.

Đơn xin học

Đơn xin học của bạn cần phải ngắn gọn và rõ ràng để tạo được ấn tượng tốt. Trừ phi được yêu cầu cụ thể là bạn phải điền đơn bằng tay, hãy sử dụng máy chữ hoặc chương trình xử lý văn bản. Bạn nên thu gọn thông tin vào trong mẫu đơn được cung cấp và chỉ sử dụng thêm giấy nếu cần thiết. Luôn nhất quán trong cách khai thông tin cá nhân cũng như cách đánh vần tên bạn trên tất cả các tài liệu. Điểm này sẽ giúp các trường theo dõi hồ sơ xin học của bạn dễ dàng hơn. Nên nhớ rằng các trường đại học lớn ở Hoa Kỳ xử lý hàng nghìn hồ sơ sinh viên mỗi năm. Đừng lo lắng về việc cung cấp một số bảo hiểm xã hội - hoặc là để trống ô đó hoặc viết “không”, tùy theo hướng dẫn. Tránh viết tắt, tốt hơn là viết đầy đủ tên và địa chỉ của trường bạn học, nhà tuyển dụng, các kỳ thi và các giải thưởng của bạn. Luôn cung cấp thông tin về các kinh nghiệm làm việc và học tập của bạn theo một trật tự hợp lý, hoặc là theo trật tự thời gian hoặc là ngược thứ tự thời gian, tùy theo yêu cầu. Bạn sẽ được hỏi khi nào bạn muốn bắt đầu học, ở trình độ nào (thường là “sinh viên năm nhất” hoặc “chuyển tiếp”), và bằng cấp mà bạn hy vọng nhận được. Hãy nhớ rằng người ta có thể chấp nhận việc bạn viết “chưa quyết định” vào phần hỏi về chuyên ngành bạn dự định học.

Lệ phí xin học

Hầu hết các trường đại học thu một khoản lệ phí xin học không được hoàn lại để chi phí cho việc xử lý hồ sơ của bạn. Phí này phải trả bằng đô-la Mỹ dưới dạng séc đô-la rút từ một ngân hàng Hoa Kỳ hoặc một lệnh chuyển tiền quốc tế cung cấp bởi các ngân hàng hoặc

các văn phòng của American Express. Xem mức lệ phí hiện hành trên mẫu đơn đăng ký, trang Web hoặc tài liệu giới thiệu của các trường.

Chứng thực học vấn

Mỗi trường sẽ nêu cụ thể loại hồ sơ chính thức mà họ cần để chứng thực quá trình học trước đây của bạn. Theo thuật ngữ của Hoa Kỳ, những hồ sơ này được gọi là “lý lịch học tập” và bao gồm một danh sách các lớp học bạn đã tham gia tại trường phổ thông trung học, thời gian học và điểm số mà bạn nhận được cho mỗi lớp học.

Trường đại học của Hoa Kỳ có thể cung cấp những mẫu đặc biệt yêu cầu ban giám hiệu nhà trường ghi trên đó điểm số và thành tích học tập của bạn trong tương quan so sánh với các sinh viên khác tại trường phổ thông trung học của bạn. Nếu không được cung cấp những mẫu như thế, người ta vẫn muốn trường của bạn gửi tài liệu chính thức cung cấp loại thông tin này trên giấy có biểu trưng của trường và đóng dấu của trường. Nếu cán bộ tuyển sinh yêu cầu giải thích về hệ thống chấm điểm và phân loại trong lớp hoặc mô tả những lớp học đã tham gia hoặc những môn bạn đã học, thông tin này nên được cung cấp bởi một quan chức của trường bạn học, nếu có thể. Các cán bộ tuyển sinh Hoa Kỳ muốn rằng lý lịch học tập thể hiện quá trình học tập trước đây được gửi cùng với đơn xin học của bạn trong một phong bì được trường của bạn dán kín và trực tiếp gửi đi từ trường.

Các trường đại học tại Hoa Kỳ hoặc là sẽ tự mình đánh giá điểm số và hồ sơ của bạn, hoặc đôi khi họ yêu cầu các ứng viên quốc tế trả tiền cho một công ty bên ngoài, gọi là công ty đánh giá hồ sơ, để đánh giá hồ sơ của bạn.

Ngoài bảng điểm, bạn cũng phải gửi những bản sao có chứng thực của bản gốc các bằng cấp tại trường phổ thông trung học, kết quả các kỳ thi tốt nghiệp, hoặc hồ sơ về thành tích của bạn trong bất cứ kỳ thi quốc gia hay thi tốt nghiệp nào được tiến hành ở đất nước bạn. Không gửi hồ sơ gốc trừ phi không có cách nào khác, thường thì những hồ sơ này không được trả lại. Các bản sao cần được chứng thực với con dấu

chính thức của trường phổ thông, hoặc được chứng thực bởi một công chức có thẩm quyền chứng thực những giấy tờ như vậy.

Nếu cần có bản dịch tiếng Anh, bạn có thể dùng dịch vụ của những phiên dịch viên chuyên nghiệp, hoặc bạn có thể tự dịch hồ sơ của mình. Những bản dịch đó cũng phải được chứng thực bởi một cơ quan có thẩm quyền. Một số Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ nhận dịch và chứng thực hồ sơ để hỗ trợ bạn trong quá trình xin học. Có thể có một khoản phí cho những dịch vụ đó. Đừng cố gắng chuyển đổi kết quả học tập và các khóa học của bạn sang thuật ngữ của Hoa Kỳ. Thay vào đó, cố gắng cung cấp càng nhiều thông tin cơ sở càng tốt về hệ thống chấm điểm được sử dụng và các loại bằng cấp, chứng chỉ hoặc các phần thưởng được trao tặng.

Bảng điểm

Khi bạn đăng ký thi SAT I hoặc SAT II, TOEFL hoặc các kỳ thi khác, bạn nên biết bạn muốn xin học ở những trường nào. Bằng cách này, bạn sẽ có thể xác định ngay từ lúc đó rằng bạn muốn bảng điểm của mình được gửi đến những trường đó. Bạn sẽ tiết kiệm được thời gian và tiền bạc bằng cách gửi điểm vào lúc thi so với việc yêu cầu gửi điểm tách biệt vào một thời điểm sau đó. Khi bạn nộp hồ sơ xin học, cũng nên gửi kèm một bản sao điểm thi của bạn nếu được. Nhờ thế cán bộ tuyển sinh có thể dễ dàng tìm ra bản ghi điểm chính thức cho hồ sơ của bạn. Trong một số trường hợp, họ có thể bắt đầu xử lý hồ sơ của bạn chỉ với bản sao trong tay.

Trình bày về bản thân

“Đừng sợ hãi việc thổ lộ hết tâm tư của mình - nếu có điều gì đó thật sự quan trọng đối với bạn, hãy nói về nó, bởi đó chính là điều mà cán bộ tuyển sinh muốn biết về bạn. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải thể hiện sự xác thực: phản ánh những điều mà kinh nghiệm mang lại cho bạn, chúng đã thay đổi bạn như thế nào, bạn đã học được gì”.

- Sinh viên Khoa Sinh học Phân tử và Di truyền học, đến từ Rumani

Nhiều trường yêu cầu ứng viên phải nộp một bài luận hoặc một bản tuyên bố cá nhân trong quá trình tuyển sinh. Khi cán bộ tuyển sinh của trường đọc phần này trong hồ sơ xin học, họ có thể cân nhắc xem liệu sinh viên này có thể đóng góp cho trường không và liệu trường có thể đáp ứng những nhu cầu của anh ta hay cô ta hay không. Tuyên bố cá nhân tạo cho các trường đại học cơ hội được hiểu biết về cá nhân bạn, một điều không thể có được thông qua kết quả và những điểm số tạo nên phần còn lại trong hồ sơ xin học của bạn. Nhìn chung, những câu hỏi bài luận hoặc là đòi hỏi một câu trả lời cụ thể hoặc là để ngỏ không giới hạn. Các trường tìm kiếm những phẩm chất nhất định cần cho sinh viên của mình và theo đó đưa ra các câu hỏi viết bài luận.

Các bài luận trong hồ sơ xin học cũng cho phép các cán bộ tuyển sinh hiểu biết về kỹ năng viết của bạn, năng lực học vấn, kỹ năng tổ chức, mục đích xin học tại một trường ở Hoa Kỳ và những lý do khiến bạn chọn lĩnh vực học đó. Các cán bộ tuyển sinh muốn thấy kỹ năng viết tốt, cũng như sự thể hiện tính ham hiểu biết và sự chín chắn. Hãy viết bài luận trước một thời gian đủ để bạn có thời gian đặt nó sang một bên trong một tuần và sau đó đọc lại để xem nó có còn ý nghĩa hay không. Điều này thể hiện thông qua bài luận của bạn, và cho cán bộ tuyển sinh biết rằng bạn là một người có khả năng viết tốt, rằng bạn quan tâm đến bài luận, và rằng bạn sẵn lòng dành thời gian để chuẩn bị tốt bài luận.

Một số lời khuyên chung:

CẦN LÀM:

- Trả lời những điều được hỏi.
- Tập trung vào những biến cố hay sự kiện cụ thể mà bạn nhớ rõ - chi tiết rất quan trọng.
- Cân nhắc việc giải thích bất cứ điều gì bất thường đã tác động tới cuộc sống và việc học tập của bạn.
- Nhờ người khác đọc và sửa giúp các lỗi ngữ pháp và chính tả.

KHÔNG NÊN LÀM:

- Nói dối.
- Chọn một chủ đề chỉ để tỏ ra tốt đẹp.
- Nói điều mà bạn nghĩ rằng trường muốn nghe; chỉ nói sự thật về những lý do bạn muốn xin học tại trường.
- Bỏ qua lời đề nghị của trường là bạn nên viết nhiều hơn về bản thân.
- Viết bài luận (hoặc bất kỳ phần nào khác trong hồ sơ xin học của bạn) đêm trước khi hết hạn.

“Tôi cho rằng phần quan trọng nhất trong hồ sơ xin học là bài luận... đó là cơ hội để bạn thể hiện rằng mình có chỗ nổi trội, hơn người”.

- Sinh viên Khoa Toán học, đến từ Ghana

Đừng quên rằng bài luận của bạn là một sự thể hiện chân thực về bản thân bạn và các khả năng của bạn. Điều quan trọng nhất trong bài luận là phải thành thật và trung thực - các cán bộ tuyển sinh đọc hàng trăm bài luận mỗi năm và đã trở thành những chuyên gia trong việc phát hiện ra những bài luận sai sự thật hoặc những bài luận do cha mẹ viết hộ. Bài luận là cơ hội để bạn cho trường biết tại sao họ nên chấp thuận bạn chứ không phải những sinh viên khác - hãy tận dụng cơ hội đó.

Thư giới thiệu

“Những mẫu chuyện còn tốt hơn nhiều so với hàng chuỗi những tính từ và trạng từ”.

*- Phó Trưởng phòng Tuyển sinh,
Đại học Bắc Carolina tại Chapel Hill*

Thường thì bạn sẽ được yêu cầu phải có ít nhất hai thư giới thiệu. Những thư này có thể được viết bởi hiệu trưởng trường bạn, cố vấn trường học của bạn, gia sư của bạn, hoặc bất kỳ giáo viên

nào biết rõ về bạn. Những người giới thiệu bạn phải có khả năng biết về việc học tập của bạn và có thể đánh giá được tiềm năng học tốt của bạn tại trường đại học. Nếu bạn biết môn học bạn có kế hoạch đi vào chuyên sâu, hãy nhờ giáo viên môn học đó viết thư giới thiệu. Thư giới thiệu từ các giáo viên Hoa Kỳ sẽ rất có ích và có thể dài hơn và chi tiết hơn những thư giới thiệu của giáo viên ở các nước khác. Những thư giới thiệu viết tồi, nhận xét không tốt, hoặc tới trễ sẽ phản ánh quyết định lựa chọn người giới thiệu của bạn, vì thế hãy chọn một cách cẩn trọng.

Các mẫu thư giới thiệu có thể hỏi một loạt các câu hỏi hoặc chỉ một câu hỏi chung. Vì thư giới thiệu có vai trò tương đối lớn trong quá trình tuyển sinh, hãy cho những người giới thiệu của bạn biết về kế hoạch của bạn và nơi bạn muốn tới học. Một mẫu thư giới thiệu có thể bao gồm một tuyên bố từ bỏ trong đó bạn từ bỏ quyền của mình được thấy những gì viết về bạn. Nếu có lựa chọn này, hầu hết các cán bộ tuyển sinh muốn bạn từ bỏ quyền của mình để cho những người giới thiệu có thể cảm thấy thoải mái hơn khi viết những đánh giá của mình. Các cán bộ tuyển sinh thường coi những thư giới thiệu có lựa chọn từ bỏ quyền xem là trung thực nhất. Nếu thư giới thiệu của bạn phải được gửi trực tiếp từ người giới thiệu, thì một tác phong lịch sự thông thường là đưa cho họ phong bì đã ghi địa chỉ và dán sẵn tem. Cũng nên dành tương đối thời gian cho người giới thiệu của bạn để viết thư giới thiệu. Nhắc họ ký tên lên mép phong bì đã dán trước khi gửi đi.

Bản kê khai tài chính

Hầu hết các trường đại học đều đưa một mẫu đơn gọi là “Tuyên bố và chứng nhận về tài chính” hoặc “Bản khai có chứng thực về hỗ trợ tài chính” trong bộ hồ sơ của họ. Bản khai này phải được ký bởi cha mẹ của bạn hoặc bất kỳ ai chu cấp chi phí học đại học cho bạn, và phải được chứng nhận bởi một ngân hàng hoặc luật sư. Hãy giữ một bản sao của tờ khai này vì bạn cũng sẽ cần nó để xin thị thực sinh viên cho mình. Các trường thường cần biết rằng bạn được chu

cấp ít nhất là chi phí cho năm học đầu tiên, mặc dù nhiều trường có thể cũng yêu cầu bạn chỉ ra nguồn thu nhập cho toàn bộ thời gian học tập. Nếu bạn biết từ khi xin học rằng bạn sẽ cần một hình thức hỗ trợ nào đó của trường, hãy nêu số tiền mà bạn dự định yêu cầu trường giúp đỡ. Nhiều trường đại học ở Hoa Kỳ thực hiện một chính sách tuyển sinh không tính đến hoàn cảnh khó khăn. Điều này có nghĩa là tình trạng tài chính của bạn sẽ không phải là một yếu tố được cân nhắc trong việc quyết định có tuyển sinh bạn hay không. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng trường đại học chỉ cấp chứng nhận đủ điều kiện xin thị thực sinh viên nếu bạn có thể chứng minh bằng giấy tờ các nguồn thu nhập của bạn.

Hạn chót và nộp hồ sơ

Mỗi trường đại học đều đặt ra thời hạn chót của riêng mình, và thường thì họ kiên quyết không nhận những hồ sơ đến sau thời hạn đó, đặc biệt nếu đó là một trường nổi tiếng. Hạn chót thường rơi vào giữa tháng 1 và tháng 3, mặc dù cũng có thể sớm như tháng 11 hoặc muộn như tháng 6. Tuy nhiên, nếu như một trường cho biết rằng họ tiến hành “tuyển sinh xoay vòng” thì những ứng viên muộn vẫn có thể có khá nhiều cơ hội được chấp nhận. Trong trường hợp này, một trường sẽ chấp nhận và từ chối các ứng viên cho tới khi lớp học năm thứ nhất đủ sinh viên. Mặc dầu vậy, bạn vẫn nên nộp hồ sơ của mình càng sớm càng tốt.

Những trường đại học có tính cạnh tranh cao hơn có một thời hạn “ra quyết định sớm”. Trong trường hợp này, bạn cần nộp hồ sơ sớm, thường là vào tháng 11, và bạn có thể xin học chỉ ở trường đó thôi. Vì bạn thể hiện sự quan tâm đến trường đó, hồ sơ của bạn có thể được xem xét theo một cách có phần ưu ái hơn những người xin học theo lệ thường. Nếu bạn được chấp thuận, người ta sẽ trông đợi bạn xác nhận là bạn chắc chắn sẽ học tại trường đó.

Trách nhiệm của bạn là đảm bảo rằng tất cả các tài liệu của bạn, đơn xin học, thư giới thiệu, và phiếu báo điểm chính thức tới được các trường đầy đủ và đúng hạn. Hãy gửi hồ sơ của bạn bằng thư

bảo đảm hoặc chuyển phát nhanh nếu sắp tới kỳ hạn chót. Cũng nên gọi điện hoặc gửi thư điện tử cho các trường để đảm bảo rằng họ đã nhận được bộ hồ sơ của bạn và rằng họ đã có đầy đủ mọi thứ họ yêu cầu. Lưu bản sao hồ sơ và tài liệu của bạn để phòng trường hợp hồ sơ của bạn bị mất trong quá trình gửi thư. Bạn sẽ cảm thấy an tâm vì biết rằng bạn có thể nộp một bộ hồ sơ khác nhanh chóng, nếu điều này xảy ra.

TUYỂN SINH GIỮA KỲ

Nhiều trường đại học chấp nhận cho nhập học vào bất cứ học kỳ nào. Đối với những trường hoạt động theo lịch học kỳ, việc tuyển sinh giữa kỳ đôi khi diễn ra vào tháng 1. Những trường sử dụng hệ thống quý (3 học kỳ) có thể cho tuyển sinh vào cả kỳ mùa đông (tháng 1) và kỳ mùa xuân (tháng 3). Ngày chính xác tùy thuộc vào từng trường. Thời hạn cho việc tuyển sinh giữa kỳ thường là 6 đến 9 tháng trước khi nhập học. Nếu bạn xin học vào tháng 1, bạn nên tiến hành các kỳ thi sơ tuyển ít nhất là 6 tháng trước đó.

PHỎNG VẤN

Một số trường đại học và cao đẳng ở Hoa Kỳ có thể phỏng vấn ứng viên ở ngoài Hoa Kỳ. Những cựu sinh viên của trường tình cờ ở một nước cụ thể nào đó thường là người tiến hành phỏng vấn. Các sinh viên quốc tế không phải chịu thiệt thòi nếu như họ không thể tham gia phỏng vấn. Tuy nhiên, nếu bạn được cho cơ hội có một cuộc phỏng vấn tại nước mình thì đừng bỏ lỡ nó; đó là một cơ hội tốt để thực hành kỹ năng giao tiếp của bạn, học hỏi thêm về trường trực tiếp từ những cựu sinh viên, và hỏi bất kỳ câu hỏi nào bạn có.

MẪU ĐƠN XIN HỌC CHUNG

Mẫu đơn được chuẩn hóa này được cung cấp trên trang Web <http://www.commonapp.org>, và được sử dụng bởi trên 130

trường cao đẳng và đại học. Những trường này đảm bảo rằng họ sẽ xem xét như nhau đối với hồ sơ theo Mẫu đơn chung và hồ sơ của riêng họ. Một bản sao của mẫu đơn đó có thể tải xuống từ trang Web trên và có thể được cung cấp tại Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ ở nước bạn. Cần bao nhiêu thì bạn có thể làm bấy nhiêu bản sao và gửi chúng tới bao nhiêu trường chấp nhận mẫu đơn chung này tùy thích. Người ta đã chỉ ra rằng mặc dù Mẫu đơn chung đơn giản hóa quy trình xin học đại học, song một mẫu đơn chuẩn có thể không cho phép bạn điều chỉnh hồ sơ của mình cho phù hợp với những đặc điểm riêng biệt của từng trường. Mỗi mẫu đơn có liệt kê các trường đại học và cao đẳng tham gia cùng với địa chỉ và thông tin tuyển sinh của họ.

CHẤP NHẬN

Nếu bạn có kế hoạch bắt đầu học vào tháng 9, bạn sẽ nhận được tin từ các trường mà bạn xin học vào khoảng giữa tháng 4 của năm đó. Các trường đã đồng ý nhận bạn có thể yêu cầu bạn gửi tiền ký quỹ nếu bạn muốn chấp nhận lời đề nghị của họ. Họ có thể sẽ đặt ra một thời hạn mà họ sẽ giữ chỗ cho bạn. Nếu bạn nhận được nhiều hơn một lời chấp thuận, hãy viết cho các trường mà bạn không chọn để họ có thể chuyển đề nghị chấp thuận cho những sinh viên vẫn còn đang trong danh sách chờ. Bạn cũng nên gửi trả Giấy chứng nhận đủ tư cách nhận thị thực sinh viên mà bạn không sử dụng cho những trường đó. Các trường thường gửi thông tin về chỗ ở, bảo hiểm y tế và định hướng vào thời điểm này.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Hãy quyết định xem những trường nào bạn quan tâm và viết thư hoặc gửi thư điện tử cho Trưởng phòng Tuyển sinh đại học quốc tế để biết thông tin và được cung cấp mẫu hồ sơ.
- Đăng ký các kỳ thi sơ tuyển càng sớm càng tốt.

- Đọc tất cả các tài liệu tuyển sinh thật kỹ.
- Thu xếp để trường phổ thông hoặc đại học hiện thời của bạn cung cấp lý lịch học tập và thư giới thiệu cho từng trường đại học tại Hoa Kỳ. Trao đổi trực tiếp với từng văn phòng tuyển sinh nếu bạn gặp khó khăn trong việc có được nhiều bản chứng từ chính thức từ đất nước bạn.
- Hoàn thành và gửi toàn bộ hồ sơ xin học tới các trường trước hạn chót của họ.

CÁC TRANG WEB HỮU ÍCH

Nhiều trang Web về tìm kiếm trường cũng bao gồm cả lời khuyên để xin học thành công và đường dẫn đến các mẫu đơn xin học trên mạng:

<http://www.collegeboard.org>

<http://www.collegenet.com>

<http://www.collegeview.com>

CHƯƠNG 9

QUÁ TRÌNH XIN HỌC: THỜI GIAN BIỂU VÀ DANH MỤC CÔNG VIỆC



Dưới đây là gợi ý thời gian biểu cho việc xin học tại các trường đại học ở Hoa Kỳ. Đôi khi có thể hoàn thành tiến trình này nhanh hơn, song bạn có thể có khả năng lựa chọn trường hạn chế hơn nhiều. Lên kế hoạch từ sớm cho bạn đủ thời gian để thành công trong việc xin học tại những trường mà bạn chọn.

12 ĐẾN 18 THÁNG TRƯỚC
khi bắt đầu năm học mà bạn hy vọng sẽ vào học, hãy bắt đầu cân nhắc, tìm kiếm và làm những việc sau:

- Những lý do khiến bạn muốn học ở Hoa Kỳ là gì?

- Những trường đại học nào sẽ đáp ứng được nhu cầu của bạn?
- Bạn có cần hỗ trợ tài chính không?
- Tìm hiểu thời hạn chót của việc xin học và xin hỗ trợ tài chính. Điều này sẽ tác động đến thời điểm bạn tham dự các kỳ thi đã được chuẩn hóa cần có để được tuyển sinh bởi vì kết quả các kỳ thi đó phải được gửi tới văn phòng tuyển sinh không muộn quá những thời hạn chót nói trên. Bạn nên tham dự các kỳ thi trước khi nộp hồ sơ xin học tại các trường.
- Đăng ký tham gia các kỳ thi tiêu chuẩn nếu các trường mà bạn xin học yêu cầu.
- Bắt đầu thu hẹp chọn lựa của bạn vào khoảng 10 đến 20 trường.

12 THÁNG TRƯỚC khi nhập học, hoàn thành những việc sau (những tháng nêu ra ở đây chỉ là ước tính, dựa trên việc nhập học vào mùa thu):

THÁNG 8

- Liên hệ với các trường để lấy tài liệu giới thiệu và mẫu đơn xin học và xin hỗ trợ tài chính.
- Lấy mẫu đăng ký thi các kỳ thi TOEFL, SAT I và SAT II nếu cần thiết.

THÁNG 9 - 12

- Đề nghị trường của bạn cấp cho một bản lý lịch học tập chính thức.
- Nhờ giáo viên của bạn viết thư giới thiệu.
- Nộp hồ sơ xin học hoàn chỉnh (để xin học cũng như xin hỗ trợ tài chính).
- Kiểm tra lại xem lý lịch học tập và thư giới thiệu đã được gửi đi chưa.

- Tham dự các kỳ thi tuyển sinh cần thiết.

THÁNG 1 - 4

- Cần nộp hồ sơ trước hạn chót của các trường; Xin lưu ý rằng mốc thời gian này là cho những kỳ tuyển sinh thông thường - những thời hạn tuyển sinh sớm sẽ còn sớm hơn nữa.

THÁNG 4 - 6

- Nhận được thư chấp thuận hoặc từ chối. Quyết định xem theo học ở trường đại học nào, báo cho văn phòng tuyển sinh về quyết định của bạn, hoàn thành và gửi lại tất cả các mẫu đơn mà họ yêu cầu.
- Gửi thư từ chối tới các trường mà bạn không chọn.
- Sắp xếp tài chính: thu xếp chuyển khoản tới một ngân hàng ở Hoa Kỳ; Đảm bảo rằng bạn có tiền để đi lại và trang trải chi phí khi đến nơi.
- Hoàn tất việc thu xếp chỗ ở và bảo hiểm y tế với trường đại học của bạn.

THÁNG 6 - 8

- Tới Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán Hoa Kỳ gần nhất để xin thị thực khi nhận được mẫu đơn I-20 và sớm trước ngày bạn lên đường (xem Chương 11, “Xin thị thực sinh viên”, trong tài liệu này).
- Thu xếp việc đi lại.
- Liên hệ với Văn phòng Sinh viên Quốc tế tại trường đại học của bạn để thông báo chi tiết về kế hoạch đến nơi của bạn, và xác nhận chi tiết về bất kỳ hoạt động định hướng nào cho sinh viên mới do trường tổ chức.

SẴN SÀNG LÊN ĐƯỜNG

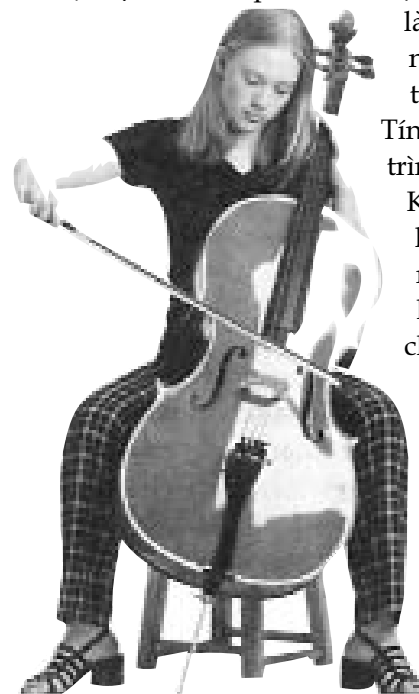
Một khi bạn biết rằng mình sắp sang học tại Hoa Kỳ, bạn có thể sẽ có rất nhiều câu hỏi về thị thực, nơi ăn ở, bảo hiểm y tế, ngân hàng, học tập như thế nào, và các thông tin “trước khi lên đường” khác. Xem Chương 11 và 12 trong tài liệu này để biết thêm thông tin, và tham khảo Quyển 4 trong bộ sách này - *Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ*, có tại trang Web <http://educationusa.state.gov>

Hầu hết các Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ đều tiến hành những buổi trình bày về định hướng trước khi lên đường vào mùa hè, và một số Trung tâm có thể còn tổ chức những buổi như thế vào giữa năm. Hãy liên lạc với trung tâm gần nhất để biết chương trình của họ và đặt chỗ tham gia những sự kiện bổ ích này. Một số trung tâm có thể thu phí cho dịch vụ này.

CHƯƠNG 10

CHUYỂN TIẾP SANG MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở HOA KỲ

Một đặc điểm hấp dẫn của hệ thống giáo dục đại học ở Hoa Kỳ



là bạn có thể chuyển tiếp từ trường này sang trường khác trong quá trình học để lấy một bằng cấp. Tính linh hoạt của hệ thống học trình tại các trường đại học tại Hoa Kỳ cho phép học trình đã thực hiện ở một trường được công nhận ở một trường khác, với điều kiện đáp ứng được một số tiêu chí. Vào tháng 9⁽¹⁾ hàng năm có trên 1 triệu sinh viên chuyển tiếp sang một trường mới và còn thêm một số sinh viên nữa chuyển tiếp giữa kỳ vào đầu học kỳ mùa xuân. Trong số đó có nhiều sinh viên chuyển tiếp từ các trường cao đẳng cộng đồng sang trường đại học hệ 4 năm để hoàn thành một bằng

cử nhân (xem Chương 3 để biết thêm thông tin về các trường cao đẳng cộng đồng). Các sinh viên khác khởi đầu tại một trường hệ 4 năm, song vì những lý do cá nhân, học vấn hoặc tài chính mà quyết định chuyển tiếp sang một trường theo hệ 4 năm khác. Một số ít chuyển tiếp từ một trường ở ngoài nước Hoa Kỳ vào một trường bên trong nước Hoa Kỳ. Thông tin trong chương này được đưa ra nhằm giúp bạn hiểu hơn về những khó khăn liên quan và giúp bạn tiến hành quá trình chuyển tiếp một cách thuận lợi nhất.

Hầu hết các trường đều muốn sinh viên phải hoàn thành một năm học trước khi họ chuyển sang học tại trường mới, song yêu cầu này cũng thay đổi tùy theo trường. Ngoài ra, hầu hết các trường đại học có một yêu cầu học tại trường 2 năm trước khi tốt nghiệp. Điều này có nghĩa là bạn phải dành ít nhất 2 năm học tại trường đó để được tốt nghiệp và nhận bằng mà trường đó cấp. Việc chuyển tiếp sau 3 năm học trở nên khó khăn hơn song cũng còn tùy trường. Nhìn chung, hầu hết các sinh viên chuyển tiếp đều đang học năm thứ 2 hoặc thứ 3 khi họ tới ngôi trường mới.

CHUYỂN HỌC TRÌNH

Khi chọn trường mà bạn muốn chuyển sang, hãy cân nhắc xem có bao nhiêu môn học bạn đã học sẽ được chuyển tiếp từ trường hiện tại sang trường mới của bạn. Hệ thống công nhận những môn học đã hoàn thành tại trường ban đầu được gọi là “chuyển học trình”. Chính sách và thủ tục liên quan đến việc chuyển học trình khác nhau rất nhiều giữa các trường.

Các trường xác định những khóa học mà họ sẽ công nhận trên cơ sở lý lịch học tập của bạn và các thông tin khác mà bạn có thể phải cung cấp về ngôi trường ban đầu của mình, đề cương, chương trình học, v.v... Mặc dù các trường thường có thể cho bạn biết một con số ước chừng không chính thức tại thời điểm họ cấp thư chấp nhận cho bạn, song thường thì bạn phải đợi cho đến khi bạn tới trường và gặp trưởng khoa để có bản đánh giá chính thức cuối

cùng về tình hình chuyển tiếp của bạn.

Sinh viên có thể thấy một số khóa học tại trường cũ bị “mất đi” trong quá trình chuyển tiếp. Họ thường cần thêm thời gian để tốt nghiệp hoặc cần phải học thêm vào mùa hè và tăng cường khối lượng bài học nếu họ muốn tốt nghiệp đúng thời gian. Ngoài ra, hầu hết các trường có một số tối đa các học trình có thể được chuyển sang từ trường khác. Hãy liên hệ trực tiếp với trường hoặc sử dụng các tài liệu tham khảo có tại Trung tâm tư vấn hoặc Thông tin giáo dục Hoa Kỳ của bạn để biết thêm thông tin về các chính sách chuyển tiếp cụ thể.

Sinh viên thường phải tham dự 3 loại môn học chính để có được bằng cấp của Hoa Kỳ: Các môn học đại cương bắt buộc, các môn học chuyên ngành bắt buộc và các môn học tùy chọn (xem Chương 2 để biết thêm thông tin về các loại môn học này). Các môn học được chuyển sang từ trường ban đầu tới trường mới phải khớp vào một trong ba loại trên nếu muốn được tính vào trong những môn học yêu cầu cho bằng cấp đó. Những phần dưới đây giải thích cách thức vận hành của quá trình này trên thực tế.

Chuyển tiếp giữa các trường của Hoa Kỳ

Do các môn học đại cương bắt buộc ở nhiều trường của Hoa Kỳ giống nhau nên sinh viên chuyển tiếp từ trường này sang trường khác ở Hoa Kỳ có nhiều khả năng nhất trong việc được công nhận và chuyển tiếp các khóa học của họ một cách dễ dàng.

Chuyển tiếp các môn học bắt buộc đối với một môn chuyên ngành có lẽ phức tạp hơn, đặc biệt nếu như bạn đang tìm cách chuyển tiếp những môn học của một chuyên ngành mà trường mới không đào tạo (ví dụ, tìm cách chuyển môn học Kinh doanh sang một trường không có môn học Kinh doanh). Đôi khi các môn học của một môn chuyên ngành nhất định có thể không đáp ứng được yêu cầu cho cùng chuyên ngành đó ở trường mới chuyển đến. Trường mới thậm chí có thể yêu cầu bạn học tất cả các môn học bắt buộc đối với chuyên ngành đó ở trường này. Các môn học không

được chấp nhận tính vào các môn học đại cương bắt buộc hoặc chuyên ngành có thể được chấp nhận làm học trình cho các môn tự chọn. Tuy nhiên, nếu như không thực hiện được điều đó thì hoặc là không có học trình chuyển tiếp nào được công nhận, hoặc là trường mới có thể nói với bạn rằng trường sẽ công nhận học trình chuyển tiếp cho những khóa học này. Song học trình đó không thể được tính vào các môn học bắt buộc để bạn được tốt nghiệp. Trong quá trình bạn thảo luận với một trường về số lượng học trình chuyển tiếp bạn sẽ nhận được, điều quan trọng là kiểm tra và hiểu rõ sự tách biệt giữa việc công nhận học trình chung chung vì mục đích chuyển trường và việc chấp nhận học trình để tính vào các môn học bắt buộc nhằm tốt nghiệp với bằng cấp trong một ngành học nhất định. Trong trường hợp đầu tiên, cần phải làm rõ hơn nữa, bạn có thể biết chắc chắn những môn học nào và học trình nào bạn có thể áp dụng từ ngôi trường hiện tại của mình để đáp ứng những môn học bắt buộc đối với một chuyên ngành nhất định (ví dụ như Toán học hay Lịch sử chẳng hạn) tại trường bạn chuyển đến.

Cuốn *Cẩm nang đại học cho sinh viên chuyển trường*⁽²⁾ có nêu những gợi ý về cách thức sinh viên có thể chuyển tiếp được tối đa những học trình của mình. Các lời khuyên bao gồm:

- Học tất cả các môn học đại cương bắt buộc trong 2 năm học đầu của bạn.
- Học bất kỳ môn học cơ bản bắt buộc nào cho chuyên ngành của bạn tại trường cũ, vì những môn học này sẽ giúp bạn được chấp nhận vào một trường khác, đặc biệt là khi chuyên ngành của bạn có tính ganh đua cao. Các môn học cơ bản điều kiện là những môn học chuẩn bị bắt buộc phải có trước khi bạn có thể bắt đầu đi vào bản thân môn chuyên ngành.
- Lên kế hoạch học đa số các môn học bắt buộc đối với chuyên ngành của bạn sau khi bạn chuyển tới ngôi trường mới vì những môn học này khó được phép chuyển sang hơn.
- Nếu bạn đang học tại một trường cao đẳng cộng đồng, hãy phối hợp chặt chẽ với cố vấn chuyên môn của bạn trong việc

lên kế hoạch lịch học và học các môn được chỉ rõ là “các môn được phép chuyển” (xem Chương 3 để biết thêm thông tin về các trường cao đẳng cộng đồng).

- Bạn có thể yêu cầu một trường xem xét lại quyết định của họ về các học trình được chuyển. Đôi lúc một bản lý lịch học tập hoặc mô tả môn học cung cấp không đủ thông tin để cho phép một trường có thể công nhận học trình; Cung cấp thêm thông tin có thể giúp họ ra quyết định có lợi cho bạn.

Chuyển tới từ trường không thuộc hệ thống giáo dục của Hoa Kỳ

Mỗi năm có những sinh viên chuyển tới từ các nước khác vào các chương trình học lấy bằng của Hoa Kỳ và thành công trong việc tiếp tục hoàn thành bằng cấp của họ. Tuy nhiên, hệ thống bằng cấp ở những nước khác rất hiếm khi phù hợp với cấu trúc của các khóa học ở Hoa Kỳ, khiến cho quá trình chuyển trường trở nên phức tạp hơn. Ví dụ, nếu tại đất nước của mình bạn chỉ học một chủ đề để có bằng cấp, thì các môn mà bạn học sẽ không phù hợp với những chủ đề đa dạng mà một sinh viên đại học ở Hoa Kỳ phải học để đáp ứng được các khóa học đại cương bắt buộc của mình. Các loại trường ở những nước khác cũng không giống như ở Hoa Kỳ, và còn nhiều điểm khác biệt nữa.

Trường mới cần phải xem xét một số yếu tố khi công nhận học trình đối với những môn học bạn đã thực hiện tại một trường không phải ở Hoa Kỳ. Pat Parker, Trợ lý Trưởng phòng Tuyển sinh sinh viên quốc tế tại Đại học Bang Iowa⁽³⁾ đã chỉ ra 3 yếu tố mà các trường đại học ở Hoa Kỳ thường xem xét:

- Liệu trường đại học hoặc cao đẳng của bạn có được công nhận bởi Bộ Giáo dục ở đất nước bạn không? Các trường đại học ở Hoa Kỳ thường tìm những trường được Bộ Giáo dục công nhận; Tuy nhiên, nếu một cơ quan chính quyền nào khác công nhận trường của bạn, thì bạn vẫn có thể được chấp nhận. Các quyết định khác nhau tùy theo trường và thường phụ thuộc vào việc xét xem tình hình sẽ ra sao đối với một trường tương tự tại Hoa Kỳ.

- Các môn bạn đã học có bản chất hoặc đặc tính tương tự như thế nào so với những môn học tại trường bạn muốn chuyển đến? Các trường ở Hoa Kỳ thường đánh giá sự tương tự bằng cách xem xét thông tin từ các tờ quảng cáo khóa học, tài liệu giới thiệu về trường, đề cương bài giảng. Nếu trường của bạn không được biết đến tại Hoa Kỳ, trường mới có thể sẽ phải đánh giá chi tiết hơn đối với bạn khi bạn tới nơi, và chỉ sau đó họ mới quyết định có công nhận việc chuyển học trình của bạn không.
- Các môn bạn học có phù hợp với bằng cấp bạn muốn đạt được hay không, đặc biệt là môn chuyên ngành? Điều này thường liên quan đến việc đánh giá các môn học bởi cả văn phòng tuyển sinh và khoa chuyên ngành mà bạn muốn vào học. Trước hết họ sẽ xét xem liệu các môn học có thể được chấp nhận làm học trình chuyển tiếp hay không, sau đó cân nhắc xem liệu chúng có thể được tính vào các môn học bắt buộc đối với một chuyên ngành cụ thể hay không. Một lần nữa, quyết định này có thể chưa được đưa ra cho tới khi bạn tới nơi, và quyết định có thể khác nhau giữa các trường. Việc xin được tính các môn học vào một chuyên ngành cụ thể khó khăn nhất đối với những chương trình chuyên môn nghề nghiệp như kỹ sư, kiến trúc hay báo chí, đối với những chương trình đó các môn học bắt buộc được xây dựng rất cẩn thận và thường phải theo sự sắp đặt của các cơ quan nghề nghiệp có thẩm quyền.

Ngoài ra, để làm cho quá trình chuyển trường suôn sẻ nhất trong phạm vi có thể, bạn nên:

- Đảm bảo rằng tất cả các hồ sơ học tập mà bạn cung cấp đều là bản chính thức và có đóng dấu gốc của trường ban hành.
- Nộp mô tả môn học bằng tiếng Anh cho tất cả các môn đã học sau khi tốt nghiệp phổ thông. Mô tả môn học cũng cần bao gồm:
 - Tóm tắt hoặc phác thảo những chủ đề chính được bao quát trong mỗi môn học (Nếu không có bản phác thảo, hãy tự viết bản tóm tắt và xin trường chứng nhận tính

chính xác của nó);

- Số đơn vị học trình hoặc giờ học yêu cầu hàng tuần đối với mỗi môn học, kể cả giờ học trên lớp và giờ thực hành.
- Độ dài của học kỳ hoặc năm học, và nếu chưa nêu ở đâu khác thì nêu cả năm bạn đã học môn đó.
- Chuẩn bị một danh sách các cuốn giáo trình được sử dụng trong mỗi môn học vì việc này sẽ có ích nếu như sau khi bạn đến trường người ta mới quyết định xem có công nhận học trình của bạn đối với những môn học cụ thể hay không.
- Cung cấp thông tin về tổng số môn học, học trình hoặc đơn vị học trình bắt buộc đối với chứng chỉ hoặc chương trình học mà bạn chuyển sang từ đó.

Những sinh viên chuyển tới một trường ở Hoa Kỳ cũng có thể nhận được học trình cho những môn học ở trường phổ thông nếu nó được coi là tương ứng với môn học mở đầu bậc đại học ở Hoa Kỳ. Hãy hỏi từng trường về khả năng này.

QUÁ TRÌNH XIN CHUYỂN TRƯỜNG

Việc xin chuyển trường của sinh viên khá tốn thời gian, và bạn nên bắt đầu lên kế hoạch chuyển trường ít nhất là 12 tháng trước ngày bạn muốn bắt đầu học tại trường mới. Hãy nghiên cứu cẩn thận phần về chuyển trường trong tài liệu giới thiệu của mỗi trường. Thường thì phần này sẽ bao gồm thông tin về chính sách của trường đó đối với việc công nhận học trình ở nơi khác. Chương 4 trong tài liệu này cung cấp những lời khuyên chung về việc chọn trường.

Quá trình xin học của những sinh viên chuyển trường hơi khác so với quá trình xin học của những ứng viên năm nhất. Sinh viên chuyển trường thường phải điền vào một đơn xin riêng, và ngôi trường mới thường muốn biết hai vấn đề chính:

- Tại sao bạn lại muốn chuyển đến trường này? Bạn sẽ được yêu cầu viết một tuyên bố cá nhân nêu lên lý do bạn muốn được

chuyển trường. Có lẽ đây là phần quan trọng nhất trong đơn xin chuyển trường của bạn. Hãy lưu ý rằng đây không phải là tuyên bố phàn nàn về lý do tại sao bạn lại không hài lòng về trường hiện tại của mình, thay vào đó đây là một tuyên bố về lý do tại sao trường mới sẽ phù hợp hơn với nhu cầu học tập của bạn.

- Bạn đã hoặc đang học những môn học nào? Kinh nghiệm học đại học của bạn đến nay là gì? Người ta trông đợi các ứng viên xin chuyển trường học tập tốt tại trường hiện tại và đã chứng tỏ được bản thân trong bậc giáo dục đại học.

Ngoài những điều trên, bạn cũng sẽ cần phải cung cấp cho trường những tài liệu giống như ứng viên năm nhất cho trường, bao gồm thư giới thiệu, lý lịch học tập, báo điểm các kỳ thi sơ tuyển, và một bài luận xin học. Xem Chương 8 để biết lời khuyên về cách chuẩn bị tốt hồ sơ xin học đại học. Cuối cùng, hãy ghi nhớ rằng việc xin chuyển vào những trường đại học có yêu cầu cao không hề dễ dàng; Trên thực tế, nhiều trường có yêu cầu cao còn đòi hỏi ở sinh viên chuyển trường nhiều tiêu chuẩn tuyển sinh hơn so với ứng viên năm nhất. Nhiều trường cung cấp số liệu thống kê về tỷ lệ ứng viên được chấp thuận đối với cả ngạch tuyển sinh mới và ngạch chuyển trường, những số liệu này sẽ cho phép bạn có một khái niệm rõ ràng hơn về mức độ ganh đua để được chấp nhận vào một trường cụ thể với tư cách sinh viên chuyển trường.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Có thể tiến hành chuyển vào một trường đại học ở Hoa Kỳ trong quá trình học, mặc dù điều này thường chỉ xảy ra sau năm học đầu tiên. Bạn có thể sẽ mất một số học trình và cần thêm thời gian để hoàn thành bằng cấp của mình.
- Các môn học bắt buộc đối với một chuyên ngành cụ thể là khó được chấp nhận chuyển sang nhất, đặc biệt là đối với các chương trình chuyên môn nghề nghiệp như kỹ sư chẳng hạn.
- Sự khác biệt giữa các hệ thống trường đại học và các chương trình học tại Hoa Kỳ so với các nước khác khiến cho quá trình

chuyển trường càng phức tạp hơn đối với sinh viên tới từ các trường ở bên ngoài Hoa Kỳ.

- Ngôi trường bạn định chuyển đến sẽ muốn biết càng nhiều càng tốt về ngôi trường cũ của bạn, chương trình học và các môn học bạn đã tiến hành nhằm xác định xem họ sẽ công nhận những học trình nào.
- Sinh viên chuyển trường có thể phải điền vào một mẫu đơn riêng và viết một bài luận giải thích lý do họ muốn chuyển trường; Họ cũng phải nộp những tài liệu giống như ứng viên năm nhất, ví dụ như điểm thi sơ tuyển và thư giới thiệu.
- Việc tuyển sinh viên chuyển trường có thể mang tính ganh đua không kém gì, thậm chí còn hơn so với việc tuyển sinh viên mới. Nó đòi hỏi cùng mức đầu tư thời gian để tìm hiểu về các trường và chuẩn bị tốt hồ sơ xin chuyển trường.
- Bạn có thể chưa nhận được đánh giá cuối cùng về số học trình hay thời gian cần thiết để hoàn thành bằng cấp của mình cho tới SAU KHI bạn tới trường mới, đăng ký lớp học và gặp gỡ với trưởng khoa.

CÁC ĐỊA CHỈ TRANG WEB HỮU ÍCH

Sinh viên nên tìm hiểu chính sách tuyển sinh đối với sinh viên chuyển trường trên trang Web của từng trường đại học. Xin xem Chương 2 để biết địa chỉ những trang có liệt kê trang chủ của các trường đại học.

Chú thích:

^{(1), (2)} Cẩm nang đại học cho sinh viên chuyển trường, 1997. College Board Publications, New York, N.Y., 1996

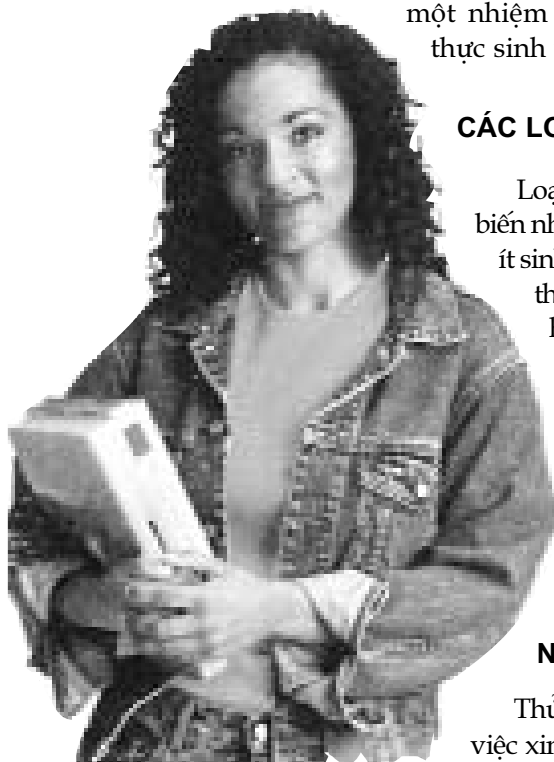
⁽³⁾ Lời khuyên cho việc học tập tại Hoa Kỳ: Sổ tay cho các chuyên gia tư vấn giáo dục. College Board Publications, New York, N.Y., 1998

CHƯƠNG 11

XIN THỊ THỰC SINH VIÊN

Chúc mừng bạn - bạn đã được trường đại học mà bạn mong ước chấp nhận! Bạn đang nghĩ đến những môn bạn sẽ học, những người bạn sẽ gặp, và đến những kinh nghiệm thú vị chờ đón bạn.

Song hiện giờ bạn phải đối mặt với một nhiệm vụ cuối cùng: xin thị thực sinh viên cho mình.



CÁC LOẠI THỊ THỰC

Loại thị thực sinh viên phổ biến nhất là F-1, mặc dù một số ít sinh viên tới Hoa Kỳ với thị thực M-1 nếu họ đang hoàn thành một chương trình đào tạo nghề hay thực hành kỹ thuật, hoặc với thị thực J-1 nếu họ đang tham gia một chương trình trao đổi được bảo trợ.

THỦ TỤC TẠI ĐẤT NƯỚC BẠN

Thủ tục và yêu cầu đối với việc xin thị thực sinh viên khác

nhau tùy theo từng nước. Không thể tránh khỏi việc tại một số nước các thủ tục và yêu cầu này phức tạp và có đòi hỏi cao hơn nhiều so với các nước khác. Có một số nơi tại đó bạn có thể thu được thông tin về quá trình xin thị thực nói chung và các yêu cầu riêng đối với đất nước bạn.

Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ gần nhất của bạn sẽ có thể cho bạn những thông tin quý báu về các thủ tục xin thị thực tại đất nước bạn. Nếu có thể được, hãy tham gia một chương trình định hướng trước khi lên đường mà các trung tâm này tổ chức. Hầu như chắc chắn chương trình đó sẽ bao gồm thông tin về việc xin thị thực. Các trung tâm này cũng có thể phát hành các tài liệu giấy về chuẩn bị trước khi lên đường.

Đại sứ quán hay Lãnh sự quán Hoa Kỳ gần nhất có thể cung cấp mẫu đơn xin thị thực và các chi tiết cụ thể về quá trình xin thị thực, bao gồm cả quá trình thanh toán lệ phí. Họ thường cung cấp thông tin này qua đường điện thoại và trang Web.

Quyển 4 trong bộ sách này với nhan đề *Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ*, bao gồm thông tin chi tiết hơn về xin thị thực. Thông tin này cũng được cung cấp tại trang Web của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại địa chỉ <http://educationusa.state.gov>.

Có một số việc bạn có thể làm để tăng cơ hội xin được thị thực một cách thuận lợi:

- Hãy bắt đầu quá trình xin thị thực càng sớm càng tốt trước ngày bạn lên đường.
- Tập hợp tất cả các tài liệu có thể giúp bạn trong việc xin thị thực.
- Đừng quên chuẩn bị kỹ càng nếu như bạn được yêu cầu tham gia một cuộc phỏng vấn.

XIN THỊ THỰC SINH VIÊN: HƯỚNG DẪN TỪNG BƯỚC

“Đừng để cho Sứ quán Hoa Kỳ có cơ gì trong việc đặt vấn đề đối với tình hình học tập của bạn, và dùng càng nhiều cách càng tốt để cho họ thấy rằng bạn sẽ trở về nhà”.

- Sinh viên Khoa Tin học, đến từ Vương quốc Anh

Để xin một thị thực sinh viên loại F-1 bạn phải có một mẫu đơn I-20 A-B hợp lệ, để xin thị thực J-1 bạn phải có mẫu đơn DS-2019, và để xin thị thực M-1 bạn phải có mẫu đơn I-20M-N. Trường của bạn sẽ gửi cho bạn mẫu đơn phù hợp sau khi bạn đã được chấp nhận nhập học và sau khi bạn đã chứng tỏ mình có đủ khả năng tài chính. Khi bạn nhận được mẫu đơn, hãy kiểm tra những điều sau:

- Tên bạn có được viết chính xác hay không, có giống như nó xuất hiện trên hộ chiếu của bạn hay không?
- Các thông tin khác có đúng hay không: ngày sinh và nơi sinh, chương trình học, thời hạn báo cáo, thời hạn hoàn thành và thông tin tài chính?
- Nó có được một quan chức của trường ký hay không?
- Thời hạn nhập học đã qua chưa? (“sinh viên phải nhập học không chậm quá ngày...”). Nếu ngày đó đã qua thì mẫu đơn này đã hết hạn và không thể dùng được sau thời hạn nhập học.

Nếu mẫu đơn I-20 A-B, I-20M-N hoặc DS-2019 của bạn là hợp lệ, bạn đã sẵn sàng để xin thị thực.

Việc phỏng vấn xin thị thực trung bình thường kéo dài khoảng 3 phút, vì thế bạn phải chuẩn bị sẵn sàng để nói ngắn gọn song thuyết phục. Hãy tự tin, đừng che giấu sự thật hay nói dối - các nhân viên bộ phận lãnh sự của Hoa Kỳ có rất nhiều kinh nghiệm và có thể dễ dàng xác định được liệu người ta có đang nói thật hay không về việc xin thị thực của họ.

Để cấp thị thực cho bạn, cán bộ lãnh sự phải hài lòng về ba điểm sau:

- Thứ nhất, bạn có phải là một sinh viên chân thật hay không? Viên cán bộ sẽ xem xét nền tảng giáo dục và kế hoạch của bạn nhằm đánh giá xem bạn có khả năng đến đâu trong việc vào học và trụ lại tại trường cho tới khi tốt nghiệp. Nếu bạn được yêu cầu tham gia phỏng vấn, hãy chuẩn bị sẵn sàng để thảo luận về lý do bạn chọn một trường cụ thể, chuyên ngành dự định của bạn và kế hoạch nghề nghiệp của bạn. Hãy mang

theo lý lịch học tập tại trường, kết quả các kỳ thi quốc gia, và điểm SAT hoặc TOEFL (nếu trường của bạn yêu cầu phải có các điểm thi này), và bất kỳ thứ gì khác chứng tỏ cam kết học tập của bạn.

- Thứ hai, liệu bạn có khả năng cung cấp tài chính cho việc học của mình hay không? Chính phủ Hoa Kỳ cần đảm bảo chắc chắn rằng bạn sẽ không bỏ học và đi làm bất hợp pháp. Mẫu đơn I-20 của bạn sẽ liệt kê cách thức bạn phải chỉ cho trường thấy bạn sẽ chi trả các chi phí của mình ra sao, ít nhất là cho năm học đầu tiên.

Nếu bạn được gia đình hoặc một cá nhân tài trợ, bạn làm sao để chứng tỏ rằng người tài trợ cho bạn có khả năng trả tiền cho việc học của bạn? Cơ hội của bạn sẽ cao hơn nếu cha mẹ bạn tài trợ cho việc học của bạn. Nếu là người khác không phải cha mẹ bạn tài trợ cho bạn, bạn cần giải thích quan hệ đặc biệt của bạn với người này, để biện minh cho việc người ta sẵn sàng cam kết trả hàng chục nghìn đô-la cho việc học của bạn.

Hãy cung cấp những bằng chứng vững chắc về khả năng tài chính của người tài trợ cho bạn, đặc biệt là nguồn thu nhập và con số thu nhập. Điều này khiến cho cán bộ lãnh sự yên tâm rằng tiền sẽ được cung cấp đầy đủ trong suốt chương trình đại học 4 năm của bạn. Nếu nguồn thu nhập của người tài trợ cho bạn từ nhiều nguồn khác nhau (chẳng hạn như lương, hợp đồng, phí tư vấn, trang trại, tài sản cho thuê, các khoản đầu tư), thì hãy đề nghị người tài trợ viết một lá thư liệt kê và chứng minh bằng tài liệu từng nguồn thu nhập một.

- Thứ ba, liệu những mối liên hệ của bạn với quê hương có đủ mạnh để bạn sẽ không muốn ở lại thường trú tại Hoa Kỳ hay không? Luật thị thực của Hoa Kỳ quy định rằng các cán bộ lãnh sự phải coi tất cả các ứng viên xin thị thực không nhập cư là những người có ý định nhập cư cho tới khi họ có thể

thuyết phục cán bộ lãnh sự rằng họ không có ý định đó. Nếu bạn đi học theo một thị thực J-1, người ta sẽ áp dụng quy định “2 năm”, theo đó bạn không thể xin thị thực nhập cư vào Hoa Kỳ cho tới khi bạn đã sống 2 năm ở đất nước mình sau khi hoàn thành việc học tập tại Hoa Kỳ.

Nhìn chung bạn phải đủ khả năng chứng tỏ rằng những lý do khiến bạn trở về nhà mạnh hơn những lý do khiến bạn ở lại Hoa Kỳ. Luật pháp quy định rằng bạn phải chứng minh được đầy đủ các mối quan hệ kinh tế, gia đình và xã hội đối với nơi cư trú của mình để đảm bảo rằng việc bạn ở Hoa Kỳ chỉ là tạm thời.

Các mối quan hệ kinh tế bao gồm hoàn cảnh kinh tế của gia đình bạn, tài sản mà bạn sở hữu hoặc sẽ được thừa kế, và tiềm năng kinh tế của bản thân bạn khi bạn trở về nhà sau khi học ở Hoa Kỳ. Cán bộ lãnh sự sẽ có ấn tượng khi thấy bằng chứng về kế hoạch nghề nghiệp của bạn và kiến thức của bạn về bối cảnh công việc địa phương.

Đối với các quan hệ gia đình và xã hội, cán bộ lãnh sự có thể hỏi có bao nhiêu người nhà có quan hệ gần bó sống tại đất nước bạn, so với số người nhà đang sống tại Hoa Kỳ. Các hoạt động trường học hoặc cộng đồng nào mà bạn đã tham gia để chứng tỏ rằng bạn có mối liên kết chân thật với thành phố của bạn, đất nước của bạn? Bạn có vai trò lãnh đạo, thể thao hay vai trò gì khác khiến cho bạn là một người muốn trở về nhà và đóng góp phần của mình hay không?

TỪ CHỐI CẤP THỊ THỰC

Nếu đơn xin thị thực của bạn bị từ chối, cán bộ lãnh sự phải gửi cho bạn văn bản giải thích. Tuy nhiên, đây thường là một câu trả lời đã được chuẩn hóa và không đi sâu vào chi tiết trường hợp cụ thể của bạn. Bạn hoàn toàn có quyền xin thị thực lần thứ hai. Song nếu bạn xin một lần nữa, đừng quên chuẩn bị kỹ càng hơn lần trước

nhiều. Cán bộ lãnh sự sẽ cần được thấy những chứng cứ mới đủ để gạt bỏ những lý do cho việc từ chối lần đầu.

Nếu bạn đã suy nghĩ cẩn thận về các mục tiêu học tập của mình và nếu bạn có những kế hoạch nghề nghiệp thực tế, bạn sẽ thấy việc xin thị thực là một cơ hội để chứng tỏ rằng bạn đã sẵn sàng tiến một bước lớn tiếp theo trong con đường học tập và cuộc sống của bạn: học đại học tại Hoa Kỳ.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Hầu hết sinh viên vào Hoa Kỳ đều sử dụng thị thực F-1, song một số người có thể dùng thị thực J-1 hoặc M-1.
- Bạn phải tự làm quen với những yêu cầu xin thị thực của nước bạn và chuẩn bị kỹ càng cho việc xin thị thực thật sớm trước ngày lên đường.
- Trước khi xin thị thực, hãy kiểm tra xem mẫu đơn I-20 A-B đối với thị thực loại F-1 (DS-2019 đối với thị thực loại J-1 hoặc mẫu đơn I-20M-N đối với thị thực M-1) từ trường đại học của bạn gửi tới có hợp lệ không.
- Phải chắc chắn rằng bạn có thể chứng tỏ cho cán bộ lãnh sự thấy bạn là một sinh viên chân chính, rằng bạn có khả năng chi trả cho việc học tập của mình, và rằng bạn có quan hệ chặt chẽ với đất nước quê hương mình.
- Nếu đơn xin thị thực của bạn bị từ chối, bạn có thể xin lại, song bạn phải cung cấp những bằng chứng mới đủ sức gạt bỏ những lý do của việc từ chối lần đầu.

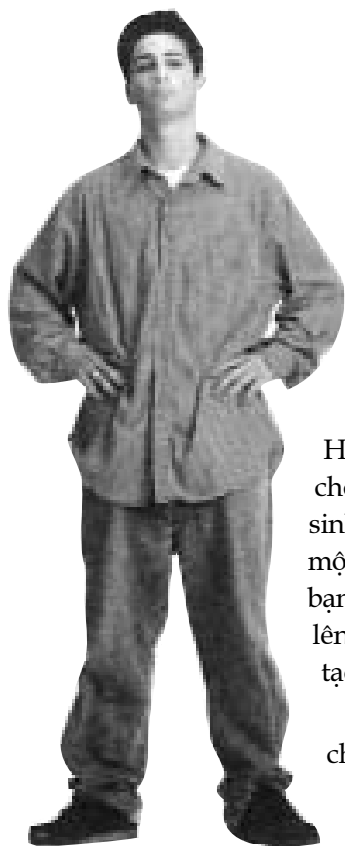
NHỮNG TRANG WEB HỮU ÍCH

<http://www.unitedstatesvisas.gov>

http://www.travel.gov/visa_services.html

CHƯƠNG 12

CUỘC SỐNG TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở HOA KỲ



“Tôi thấy sự quan tâm và chu cấp của trường cho sinh viên quốc tế rất tốt. Những lời khuyên về các vấn đề học tập và tài chính thật tuyệt”.

- Sinh viên dự bị Ngành Luật, đến từ Vương quốc Anh

Khi bạn đã được học tại một trường ở Hoa Kỳ, đây là lúc để bắt đầu lên kế hoạch cho cuộc sống mới của bạn với tư cách một sinh viên quốc tế tại Hoa Kỳ. Mặc dù có một số thứ bạn không thể làm cho tới khi bạn có được thị thực, song phần lớn việc lên kế hoạch có thể tiến hành trước đó để tạo thuận lợi cho việc đến học tại Hoa Kỳ.

Chương này nêu bật một số lĩnh vực chính cần nghĩ đến và điều cần trông đợi khi bạn đến Hoa Kỳ. Bạn nên xin thêm những lời khuyên chi tiết hơn trước khi

lên đường bằng cách liên hệ với Trung tâm tư vấn hoặc Thông tin giáo dục Hoa Kỳ của bạn hoặc tham khảo Quyển 4 trong bộ sách này với nhan đề - *Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ*, và trên trang Web của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại địa chỉ <http://educationusa.state.gov>.

ĐẾN HOA KỲ

Khi bạn đã được nhận vào học tại một trường đại học, đã thông báo cho họ là bạn nhận lời, và trả tất cả các khoản đặt cọc học phí cần thiết, bạn sẽ nhận được thêm thông tin về ngôi trường mới và các thủ tục khi bạn đến trường. Những thông tin này sẽ bao gồm chi tiết về cách tốt nhất để tới được trường.

ĐỊNH HƯỚNG

Các trường đại học ở Hoa Kỳ tổ chức các chương trình định hướng khi đến nơi cho các sinh viên quốc tế mới để giúp họ làm quen với trường và cơ sở vật chất của trường, giúp họ điều chỉnh để thích nghi với cuộc sống tại Hoa Kỳ. Chương trình định hướng có thể kéo dài đến một tuần và có thể mang tính bắt buộc hoặc tự nguyện tham gia, song bạn rất nên tham gia. Chương trình này sẽ bao gồm một loạt các chủ đề hữu ích: cách thức sử dụng thư viện, trung tâm y tế và các cơ sở khác của trường; các quy định về học tập, các kỳ vọng và các dịch vụ hỗ trợ; làm sao để đăng ký lớp học; văn hóa và cuộc sống xã hội ở Hoa Kỳ, cú sốc về văn hóa và thích nghi với cuộc sống tại Hoa Kỳ; các dịch vụ địa phương; thị thực và các quy định pháp lý; và nhiều thứ khác. Tất cả những thông tin này sẽ giúp bạn hòa nhập dễ dàng hơn vào cuộc sống sinh viên tại Hoa Kỳ. Trong chương trình định hướng, bạn cũng sẽ được làm quen với các sinh viên quốc tế khác tại trường và các cán bộ của trường. Họ là người sẽ giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến sinh viên quốc tế tại trường - thường được biết đến như những cố vấn sinh viên quốc tế (xem dưới đây).

CỐ VẤN SINH VIÊN QUỐC TẾ (ISA)

Những trường đại học ở Hoa Kỳ thường nhận sinh viên quốc tế, có một đội ngũ cán bộ đặc biệt có nhiệm vụ và được huấn luyện để làm việc với sinh viên quốc tế. Họ thường được gọi là các cố vấn sinh viên quốc tế (ISA) hoặc cố vấn sinh viên nước ngoài (FSA). Bạn có thể tới gặp những cán bộ này để hỏi bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến tình trạng của bạn với tư cách một sinh viên quốc tế. Họ cũng sẽ có mặt để giúp đỡ trong trường hợp bạn có bất cứ vấn đề nào hoặc bất cứ lo ngại nào. Trong suốt cả năm, họ và Văn phòng Sinh viên Quốc tế thường tổ chức các sự kiện văn hóa và xã hội cho sinh viên quốc tế.

"Hãy nhớ mang theo vài tấm hình và các bản nhạc hay. Và những món quà nhỏ từ quê hương luôn có giá trị lớn!"

- Sinh viên Khoa Kinh tế, đến từ Ghana

CỐ VẤN HỌC TẬP (AA)

Ngoài cố vấn sinh viên quốc tế, bạn cũng sẽ có một cố vấn học tập (AA), thường là một giảng viên về chuyên ngành của bạn (nếu bạn đã xác định chuyên ngành). Bạn thường gặp cố vấn học tập của mình trước khi đăng ký lớp học để được tư vấn về những môn học cần học để hoàn thành việc tốt nghiệp và các yêu cầu chuyên ngành. Bạn có thể gặp cố vấn học tập của mình thường xuyên để thảo luận về kế hoạch học tập, về những thách thức hay tiến triển của bạn.

KHU NHÀ Ở CỦA TRƯỜNG

Hầu hết các trường đại học ở Hoa Kỳ muốn sinh viên năm thứ nhất sống tại trường. Điều này có nghĩa là bạn sẽ hầu như chắc chắn ở chung phòng trong một ký túc xá hoặc khu nhà nội trú của trường với ít nhất là một sinh viên khác. Một lợi thế của điều này là nếu bạn cùng phòng của bạn là người Mỹ, anh ta hay cô ta có thể đưa bạn về nhà vào ngày nghỉ và giới thiệu cho bạn về văn hóa Mỹ. Một số văn phòng phụ trách chỗ ở có thể yêu cầu bạn hoàn thành một bảng câu hỏi trước

khi bạn tới nơi để họ có thể sắp xếp một bạn cùng phòng hợp lý nhất cho bạn. Các phòng có đủ tiện nghi và thường được trang bị một đường điện thoại. Các thiết bị phòng tắm thường được dùng chung. Bạn thường được sắp xếp chỗ ở trong năm đầu, song bạn càng tiến xa trong chương trình học của mình, bạn càng có nhiều lựa chọn về chỗ ở được sắp xếp. Nếu có chỗ ở ngoài trường, bạn có thể chọn cách chuyển ra sống ở ngoài trường sau khi hoàn thành năm thứ nhất.

Một điểm độc đáo về nhà ở của các trường đại học ở Hoa Kỳ là những khu nhà theo sở thích riêng biệt được sắp xếp xung quanh một khu vực học tập riêng, một nền tảng văn hóa riêng hoặc sở thích nghỉ ngơi riêng. Bạn có thể muốn cân nhắc khả năng lựa chọn này sau năm học đầu tiên. Ví dụ, tại một trường đại học ở Hoa Kỳ, bạn có thể thấy một khu nhà sinh viên quốc tế, một khu nhà nói tiếng Đức, một khu nhà Mỹ-Phi, và một khu nhà về môi trường.

TIỀN BẠC VÀ NGÂN HÀNG

Hoa Kỳ có rất ít ngân hàng quốc gia, và hầu hết đều là các ngân hàng khu vực, ngân hàng bang hoặc ngân hàng của thành phố. Một số trường đại học có các hiệp hội tín dụng hoặc các dịch vụ ngân hàng khác của riêng họ. Trước khi mở một tài khoản hãy tìm hiểu về những ngân hàng ở gần nơi bạn sẽ sống và học tập. Có thể bạn cũng sẽ gặp khó khăn khi mở một tài khoản từ nước ngoài. Đừng quên mang đủ tiền để sống cho tới khi bạn có thể mở một tài khoản và thu xếp để nhận tiền gửi từ quê nhà.

BẢO HIỂM Y TẾ

Là một sinh viên quốc tế, bạn phải có bảo hiểm y tế khi ở Hoa Kỳ. Một điều bắt buộc tại hầu hết các trường đại học ở Hoa Kỳ là phải có bảo hiểm y tế, hoặc là theo hợp đồng bảo hiểm của trường hoặc mua hợp đồng bảo hiểm của riêng bạn đáp ứng được các yêu cầu của trường. Các hợp đồng bảo hiểm y tế rất đa dạng và cố vấn sinh viên quốc tế của bạn có thể giải thích về chúng cho bạn và giúp bạn quyết

định về loại hợp đồng tốt nhất cho bạn. Đừng quên đảm bảo rằng bạn được bảo hiểm trong chuyến đi từ đất nước bạn tới trường tại Hoa Kỳ.

CUỘC SỐNG XÃ HỘI

“Tại trường, tôi tham gia câu lạc bộ đá bóng, có lẽ đó là điều tuyệt vời nhất tôi đã từng làm vì nó cho phép tôi kết bạn nhanh chóng và được đi du lịch gần như miễn phí trên khắp nước Mỹ”.

- Sinh viên Khoa Hóa học, đến từ Vương quốc Anh

Một loạt các tổ chức và các hoạt động đang đợi bạn ở hầu hết các trường đại học. Tham gia các tổ chức và hoạt động đó là một cách rất tốt để kết bạn mới, bao gồm cả những người Mỹ. Bạn có thể tìm thấy các đài phát thanh và trạm truyền hình, các tờ báo, các đội thể thao, và các câu lạc bộ xã hội do sinh viên vận hành đang tìm kiếm thành viên mới. Các trường đại học tại Hoa Kỳ cũng thường có một hội quốc tế nữa. Hầu hết các trường đều có Văn phòng các hoạt động của sinh viên - nơi có thể cho bạn biết những gì đang diễn ra tại trường.

TÓM TẮT NỘI DUNG

- Khi bạn biết mình đã có chỗ tại một trường đại học ở Hoa Kỳ, hãy đọc Quyển 4 trong bộ sách này - *Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ* (xem danh sách các trang Web tại trang 113).
- Bạn cần lên kế hoạch để tới trường kịp thời tham gia chương trình định hướng được tổ chức cho sinh viên quốc tế tại trường.
- Hãy làm quen với các cố vấn sinh viên quốc tế (ISA) tại trường đại học của bạn, những người sẽ giúp bạn giải quyết bất kỳ vấn đề hay lo ngại nào. Họ cũng sẽ tổ chức các sự kiện cho sinh viên quốc tế.

- Cố vấn học tập của bạn sẽ tư vấn cho bạn về việc đáp ứng các yêu cầu bắt buộc đối với bằng cấp bạn muốn có và bất kỳ câu hỏi nào về chuyên môn của bạn.
- Liên hệ với văn phòng nhà ở của trường ngay khi bạn biết bạn sẽ học ở trường nào. Bạn hầu như chắc chắn sẽ ở chung phòng tại trường trong năm thứ nhất. Tuy nhiên sau đó bạn sẽ có nhiều lựa chọn về nhà ở hơn.
- Đừng quên mang theo đủ tiền để chi tiêu cho đến khi bạn có thể mở một tài khoản ngân hàng và nhận tiền từ quê nhà gửi sang.
- Sinh viên quốc tế phải có bảo hiểm y tế kể từ khi họ rời khỏi đất nước mình cho tới khi họ trở về. Hãy kiểm tra với trường để biết cụ thể các yêu cầu về khoản bảo hiểm này.
- Văn phòng các hoạt động của sinh viên của trường có thể cho bạn biết về các tổ chức của sinh viên tại trường. Việc tham gia các tổ chức đó sẽ giúp bạn gặp gỡ mọi người và hòa nhập với cuộc sống tại Hoa Kỳ.

CÁC ĐỊA CHỈ TRANG WEB HỮU ÍCH

Thông tin trước khi lên đường

<http://www.edupass.org>

<http://www.new2usa.com>

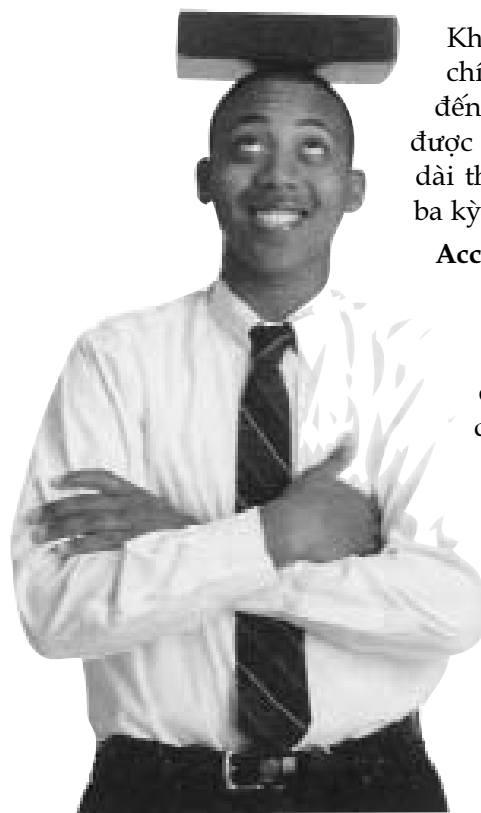
Hướng dẫn trước khi lên đường cùng với danh sách những trang Web hữu ích - *Nếu bạn muốn học tập tại Hoa Kỳ, Quyển 4 - Sẵn sàng lên đường: Thông tin cần thiết khi sống và học tập ở Hoa Kỳ*.

<http://educationusa.state.gov>

PHỤ LỤC

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Academic adviser (Cố vấn học tập): Một giảng viên giúp đỡ và tư vấn cho sinh viên về các vấn đề liên quan học tập.



Academic year (Năm học): Khoảng thời gian giảng dạy chính thức, thường là từ tháng 9 đến tháng 5; năm học có thể được chia thành các học kỳ có độ dài thời gian khác nhau - hai kỳ, ba kỳ hoặc bốn kỳ.

Accreditation (Kiểm định): Sự công nhận các trường đại học và cao đẳng bởi những hiệp hội chuyên môn được thừa nhận trên toàn quốc hoặc các cơ quan kiểm định của khu vực.

Add/Drop (Thêm/bớt): Một thủ tục diễn ra vào đầu học kỳ, khi đó sinh viên có thể bỏ đi hoặc thêm vào những môn học với sự cho phép của giáo viên hướng dẫn.

Associate degree (Bằng đại cương): Văn bằng được

cấp khi hoàn thành 2 năm học; nó có thể là bằng cuối cùng (đối với học nghề) hoặc bằng chuyển tiếp (2 năm đầu của bằng cử nhân).

Audit (Học dự thính): Tham gia nghe giảng nhưng không được có điểm hoặc tín chỉ để lấy bằng.

Bachelor's degree (Bằng cử nhân): Bằng được cấp cho sinh viên sau khi hoàn thành khoảng 4 năm học chính quy các ngành khoa học tự nhiên, xã hội hoặc các ngành chuyên môn.

College (Trường đại học đơn ngành): Một trường đào tạo cấp đại học, hay đôi khi cấp cao học. Theo một nghĩa khác, trường đại học đơn ngành là một bộ phận của một trường đại học tổng hợp, ví dụ Trường Kinh doanh.

College Catalog (Tài liệu giới thiệu về trường đại học): Một ấn phẩm chính thức cung cấp thông tin về các chương trình đào tạo, cơ sở giảng dạy, thông tin về yêu cầu nhập học và cuộc sống của sinh viên.

Core requirements (Các môn học cơ bản): Những môn học bắt buộc phải có để hoàn thành một bằng cấp.

Cours (Khóa học): Lớp học thường kỳ kéo dài từ một đến năm giờ (hoặc nhiều hơn) mỗi tuần trong một năm học. Một chương trình cấp bằng bao gồm nhiều khóa học bắt buộc và tự chọn và thường khác nhau tùy từng trường.

Credits (Tín chỉ): Đơn vị mà các trường sử dụng để ghi nhận việc hoàn thành các khóa học (với các điểm vượt và điểm ưu) bắt buộc để lấy bằng tốt nghiệp. Tài liệu giới thiệu của các trường xác định số lượng và loại tín chỉ bắt buộc để lấy bằng đại học và cho biết giá trị về tín chỉ của mỗi khóa học xét về "giờ tín chỉ" hoặc "đơn vị tín chỉ".

Day student (Sinh viên ngoại trú): Một sinh viên sống ở những nơi không do trường quản lý và nằm ngoài trường. Anh ta/cô ta tới trường hàng ngày để học.

Electives (Các môn học tùy chọn): Các môn học mà sinh viên chọn học để có tín chỉ cho bằng cấp của mình, khác với những môn học mà họ bắt buộc phải học.

Fees (Lệ phí): Một khoản tiền mà các trường thu, ngoài tiền học phí, để trang trải cho các dịch vụ mà trường cung cấp.

Final (Kỳ thi hết môn): Một kỳ thi tổng hợp về một chủ đề học cụ thể bao gồm tất cả các vấn đề được đề cập trong suốt thời gian khóa học.

Financial aids (Trợ giúp tài chính): Một thuật ngữ chung để chỉ tất cả các loại tiền, tiền vay và các chương trình vừa học vừa làm dành cho sinh viên nhằm giúp họ trả học phí, lệ phí và chi phí sinh hoạt.

Fraternities (Hội nam sinh): Các tổ chức xã hội, học tập và từ thiện của sinh viên nam có ở nhiều trường tại Hoa Kỳ.

Grade/Grading System (Hệ thống chấm điểm): Hệ thống đánh giá thành tích học tập của sinh viên.

Grade Point Average (Điểm trung bình - GPA): Một hệ thống đánh giá thành tích học tập dựa trên điểm trung bình được tính bằng cách nhân điểm của từng môn học với số giờ theo học trình.

Graduate (Sinh viên tốt nghiệp): Sinh viên đã hoàn thành một khóa học ở cấp trung học hoặc cao đẳng. Một chương trình sau đại học của trường đại học là một khóa học cho sinh viên đã có bằng cử nhân.

High school (Trường trung học): Cấp học kéo dài 3 hoặc 4 năm cuối của hệ giáo dục 12 năm ở Hoa Kỳ, còn gọi là “secondary school”.

Honor program (Chương trình danh dự): Một chương trình đầy thách thức cho những sinh viên với điểm số cao.

International student adviser (ISA) (Tư vấn sinh viên quốc tế): Là người làm cho một trường cao đẳng hoặc đại học, có trách nhiệm cung cấp thông tin và hướng dẫn cho sinh viên quốc tế trong các lĩnh vực như các quy định của Chính phủ Hoa Kỳ, thị thực, quy định về học tập nghiên cứu, tập quán xã hội, ngôn ngữ, các vấn đề về tài chính và nhà ở, kế hoạch đi lại, bảo hiểm và một số vấn đề pháp lý nhất định.

Liberal arts (Các môn khoa học tự nhiên và xã hội): Một thuật ngữ dùng để chỉ các môn học trong các ngành khoa học nhân văn, khoa học xã hội và khoa học tự nhiên. Còn được gọi là “liberal arts and sciences” hoặc “arts and sciences”.

Maintenance (Sinh hoạt phí): Chi phí cho cuộc sống sinh viên ở trường cao đẳng hoặc đại học, bao gồm tiền ăn, ở, sách vở, quần áo, giặt là, đi lại và các chi phí khác.

Major (Môn chuyên ngành): Một chủ đề hoặc lĩnh vực học tập mà sinh viên tập trung chuyên sâu.

Mid-term exam (Kỳ thi giữa kỳ): Một kỳ thi được tổ chức sau khi hết nửa học kỳ và bao quát tất cả các vấn đề đã học cho tới thời điểm đó.

Minor (Môn học phụ): Một chủ đề hoặc lĩnh vực học tập mà sinh viên dành thời gian ít hơn so với chuyên ngành.

Nonresident student (Sinh viên không là cư dân của bang): Một sinh viên không đáp ứng các yêu cầu cư trú lâu dài ở một bang. Học phí và quy định đối với sinh viên là cư dân và không là cư dân của bang có thể khác nhau. Sinh viên quốc tế không được coi là cư dân, và hầu như không có khả năng sau này chuyển thành cư dân vì mục đích học phí.

Notarization (Công chứng): Việc chứng nhận một văn bản, tuyên bố hoặc chữ ký là xác thực và đúng bởi công chức nhà nước ở Hoa Kỳ gọi là công chứng viên - hoặc một luật sư người cũng là một vị cố vấn chuyên chứng nhận lời tuyên thệ về các văn kiện pháp lý.

Prerequisite (Chương trình bắt buộc): Chương trình hoặc khóa học mà một sinh viên phải hoàn thành trước khi được phép nhập học một chương trình hoặc khóa học cao hơn.

Quarter (Học kỳ): Khoảng thời gian học tập kéo dài từ 10 đến 12 tuần.

Registration (Đăng ký): Là thủ tục trong đó sinh viên lựa chọn và nhập học các khóa học được tổ chức trong một học kỳ.

Resident Assistant (RA) (Cán bộ trợ giúp nội trú): Một cán bộ trợ giúp giám đốc nhà ở về các vấn đề khu nội trú và thường là đầu mối liên hệ đối với những sinh viên có vấn đề hoặc câu hỏi về cuộc sống nội trú. RA thường là những sinh viên tại trường được ở miễn phí và hưởng một số lợi ích khác để đổi lại dịch vụ của họ.

Scholarship (Học bổng): Số tiền trợ giúp tài chính cho sinh viên đại học, có thể dưới hình thức không thu học phí và/hoặc lệ phí.

Scholastic Assessment Test (SAT) (Kiểm tra đánh giá chất lượng học tập): Một cuộc thi chủ yếu là chọn câu trả lời đúng về các khả năng toán học và tiếng Anh được yêu cầu bởi nhiều trường đại học và cao đẳng tại Hoa Kỳ để tuyển sinh cho một chương trình học đại học.

School (Trường): Một thuật ngữ thường dùng để chỉ các trường tiểu học, trung học cơ sở và phổ thông trung học. Cũng được dùng thay cho các từ “trường cao đẳng”, “đại học” hoặc “cơ sở giảng

dạy”, hoặc dùng như một thuật ngữ để chỉ chung những cơ sở giáo dục; ví dụ, trường luật, trường cao học.

Semester (Học kỳ): Khoảng thời gian học từ 15 đến 16 tuần, thường kéo dài một nửa năm học.

Social Security Number (SSN) (Số an sinh xã hội): Một số thẻ do Chính phủ Hoa Kỳ cấp cho người đang có việc làm nhằm trừ vào tiền lương mỗi kỳ để dành cho bảo hiểm tuổi già, tàn tật hay cho người thừa kế. Bất kỳ ai làm việc thường xuyên đều phải lấy một số an sinh xã hội. Nhiều trường sử dụng số thẻ an sinh xã hội làm số hiệu của sinh viên.

Sororities (Hội nữ sinh): Các tổ chức xã hội, học tập và từ thiện của sinh viên nữ tại nhiều trường ở Hoa Kỳ.

Special student (Sinh viên đặc biệt): Một sinh viên tham gia lớp học song lại không ghi danh trong chương trình học lấy bằng.

Syllabus (Chương trình học): Một bản đề cương về các chủ đề sẽ học trong một khóa học.

Teaching Assistant (TA) (Trợ giảng): Một sinh viên cao học làm nhiệm vụ hướng dẫn cho một lớp học đại học trong lĩnh vực của mình, đổi lại người này được hưởng một số hình thức hỗ trợ tài chính của trường.

TOEFL (Kỳ thi tiếng Anh như một ngoại ngữ): Một kỳ thi kiểm tra trình độ tiếng Anh bắt buộc đối với những ứng viên mà tiếng mẹ đẻ không phải là tiếng Anh.

Transcript (Bảng điểm): Một bản sao có chứng nhận kết quả học tập của một sinh viên, trên đó có ghi tên khóa học, số học trình tích lũy và điểm thi mỗi môn học.

Transfer (Chuyển tiếp): Quy trình chuyển từ một trường đại học sang một trường đại học khác để hoàn thành việc học lấy bằng.

Trimester (Học kỳ): Khoảng thời gian học tập kéo dài khoảng 16 tuần trong một năm học được chia thành ba kỳ bằng nhau.

Tuition (Học phí): Khoản tiền mà một trường thu của sinh viên cho việc giảng dạy và đào tạo (Tiền học không bao gồm tiền sách vở hoặc vật dụng).

University (Trường đại học): Một cơ sở lớn đào tạo sau trung học có cung cấp các chương trình học ở cả bậc đại học và sau đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ngoài những hướng dẫn chung nêu trên, có rất nhiều sách cung cấp thông tin về những chủ đề riêng lẻ, về các trường thuộc các khu vực địa lý khác nhau tại Hoa Kỳ, và các trường có những mối liên hệ tôn giáo cụ thể hoặc các mối liên hệ khác. Hãy hỏi Trung tâm thông tin hoặc Tư vấn giáo dục Hoa Kỳ gần nhất xem họ có những sách gì, hoặc hỏi xem bạn có thể đến nơi nào khác để có được những ấn phẩm chuyên biệt hơn đáp ứng những nhu cầu cụ thể của bạn.

HƯỚNG DẪN CHUNG VỀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

The College Board College Handbook. Published annually. The College Board, Washington, D.C.

The College Board Index of Majors and Graduate Degrees. Published annually. The College Board, Washington, D.C.

The College Board International Student Handbook. Published annually. The College Board, Washington, D.C.

Peterson's Colleges and Universities in the United States - The Complete Guide for International Students. 1998. Peterson's, Princeton, N.J.

Peterson's Guide to Distance Learning Program. 1999. Peterson's, Princeton, N.J.

Peterson's Four-Year Colleges. Published annually. Peterson's, Princeton, N.J.

Peterson's Two-Year Colleges. Published annually. Peterson's, Princeton, N.J.

LỰA CHỌN VÀ XIN HỌC TẠI MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở HOA KỲ

America's Best Colleges. Published annually. U.S. News and World Report, Washington, D.C.

College Handbook for Transfer Students. 1999. The College Board, Washington, D.C. (out of print).

Colleges With Programs for Student With Learning Disabilities or Attention Deficit Disorders. 1997. Peterson's, Princeton, N.J.

Inside's Guide to College Admissions. 1999. Peterson's, Princeton, N.J.

Princeton Review: Best 331 Colleges, Ed Custand and The Princeton Review.

Published annually. Princeton Review Publishing, New York, N.Y.

Writing a Winning College Application Essay, Wilma Davidson and Susan McCloskey. 1996. Peterson's, Princeton, N.J.

TRỢ GIÚP TÀI CHÍNH - BAO GỒM CÁC HỌC BỔNG THỂ THAO

The College Board Scholarship Handbook. Published annually. The College Board, Washington, D.C.

Funding for United States Study: A Guide for International Students and Professionals, Marie O'Sullivan, Editor. 1996. Institute of International Education, New York, N.Y.

Peterson's Scholarships for Study in the USA and Canada. 1999. Peterson's, Princeton, N.J.

Peterson's Scholarships and College Athletic Programs. 1999. Peterson's, Princeton, N.J.

Princeton Review: Student Athlete's Guide to College, Hilary Abramson. 1999. Princeton Review Publishing, New York, N.Y.

HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI LÊN ĐƯỜNG

Also see Booklet Four in this series, *Getting Ready to Go: Practical Information for Living and Studying in the United States*, available on the Web at <http://exchanges.state.gov/education/educationusa>

International Student's Guide to the USA, Ian Jacobs and Ellen Shatswell. 1998. Princeton Review Publishing, New York, N.Y.

NAFSA's International Student Handbook: The Essential Guide to University Study in the USA. 1998. Educational Testing Service, Princeton, N.J.

The Ultimate College Survival Guide, Janet Farrar Worthington and Ronald Farrar. 1998. Peterson's, Princeton, N.J.

LỜI CẢM ƠN

Bộ sách 4 quyển với nhan đề *Nếu bạn muốn du học ở Hoa Kỳ* do Ban Thông tin và Tư liệu Giáo dục, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ phát hành. Bộ sách này cũng có thể được tìm thấy ở trang Web: <http://educationusa.state.gov>

Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ xin chân thành gửi lời cảm ơn các cá nhân đã đóng góp thời gian, chuyên môn và nỗ lực của mình cho quyển sách *Nếu bạn muốn du học ở Hoa Kỳ* với tư cách là những cộng sự tích cực trong Ủy ban Tư vấn Hoa Kỳ.

Evelyn Levinson, Điều phối viên dự án, Cựu Giám đốc Trung tâm Thông tin Giáo dục, Quỹ Giáo dục Israel - Hoa Kỳ, Tel Aviv, Israel; nay là Giám đốc Mạng lưới Tư vấn và Dịch vụ Thành viên châu Âu, Education Connect LLC (<http://www.educationconnect.com>).

Louise Cook, Điều phối và viết bài cho Cuốn 1, Giám đốc Dịch vụ Tư vấn Giáo dục, Ủy ban Fulbright Hoa Kỳ-Anh, London.

Diana Lopez, Điều phối và viết bài cho Cuốn 2, Giám đốc Phòng Tiếp nhận và Hồ sơ, Đại học Tennessee ở Knoxville.

Roberta Paola, Điều phối và viết bài cho Cuốn 3, Cố vấn giáo dục/Cán bộ dự án đặc biệt cho Nam Phi, Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ ở Durban, Nam Phi.

Gaston Lacombe, Điều phối và viết bài cho Cuốn 4, Điều phối Chương trình, Quỹ Soros của Latvia, Trung tâm Tư vấn Giáo dục.

Đồng thời Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cũng xin cảm ơn các tác giả, biên tập viên, các độc giả và các nhà tư vấn sau:

Kathleen Alam, Điều phối viên tư vấn giáo dục khu vực Nam Á, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ.

Ellen Badger, Giám đốc Ban học giả và sinh viên quốc tế, Đại học Binghamton (SUNY), New York.

Juleann Fallgatter, Biên tập từ *The Advising Quarterly* và Giám đốc Ban Kiểm tra và tư vấn, AMIDEAST.

Nancy Gong, cựu điều phối viên của Quỹ trao đổi Hoa Kỳ-Indonesia, Ban tư vấn giáo dục, Jakarta, Indonesia.

Sandarshi Gunawardena, cựu cố vấn giáo dục, Ủy ban Fulbright Hoa Kỳ-Sri Lanka, Colombo, Sri Lanka.

Linda Heaney, Chủ tịch Ban Giáo dục Linden, Washinton D.C.

Lia Hutton, Phó Tổng biên tập từ *The Advising Quarterly*, AMIDEAST.

Nancy Keteku, Điều phối viên tư vấn giáo dục khu vực châu Phi, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ.

Maria Lesser, cựu Điều phối viên Tư vấn Giáo dục khu vực ở Mexico/Caribê, Bộ Ngoại giao.

Amy Lezbeig, Trung tâm Thông tin Giáo dục Cao học New England, Đại học Massachusetts, Trường Cao đẳng Giáo dục, Boston.

Martyn J. Miller, Giám đốc Văn phòng các dịch vụ quốc tế, Đại học Temple, Philadelphia, Pennsylvania.

Terhi Molsa, Phó Giám đốc Trung tâm Fulbright, Helsinki, Phần Lan.

Laura R. Ruskaup, Cựu cố vấn giáo dục, Ủy ban Fulbright Hoa Kỳ-Anh.

Sohair Saad, Giám đốc Trung tâm Tài nguyên Giáo dục, AMIDEAST, Cairo, Ai Cập.

Jaylene Sarrasino, Luật sư về sở hữu trí tuệ và Cố vấn Internet, Washington, D.C.

Ngoài ra, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cũng xin trân trọng cảm ơn trường Đại học Denver (<http://www.du.edu>) đã tài trợ cho phần minh họa trang bìa và quảng cáo cho bộ sách.

